

# Văn nghệ BÌNH ĐỊNH

TẠP CHÍ SÁNG TÁC NGHIÊN CỨU PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



- ★ Tổng Biên tập:  
**TRẦN QUANG KHANH**
- ★ Phó Tổng Biên tập:  
**MAI THÌN**
- ★ Thư ký Tòa soạn:  
**PHẠM KIM SƠN**
- ★ Tòa soạn và trị sự:  
**103 Phan Bội Châu**  
**TP. Quy Nhơn - Bình Định**
- ★ ĐT: (0256) 3822167  
(0256) 3822187
- ★ Email:  
[vannghebinhdinhtc@gmail.com](mailto:vannghebinhdinhtc@gmail.com)

## TRONG SỐ NÀY

### Thời đàm

QUANG KHANH \* Người phụ nữ mới trong thời đại mới 3

### CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU PHỤ NỮ TỈNH BÌNH ĐỊNH LẦN THỨ XX, NHIỆM KỲ 2021-2026

DƯƠNG HIẾU \* Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước tạo ra các phong trào quần chúng sâu rộng, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ 5

HOÀI NGUYỄN \* Chủ động, sáng tạo và đồng hành cùng hội viên 11

BẢO NHI \* Nói không với rác thải nhựa, túi nilon 14

TẤN PHƯỚC \* Người nâng tầm thương hiệu Ngọc An 16

VÕ HẠNH \* Điểm sáng trong công tác tập hợp phụ nữ ở một xã vùng cao 19

PHI NGUYỄN \* Chị Miên và ước mơ cánh đồng... 23

VĂN PHI \* Duyên dáng áo dài 26

AN NGUYỄN \* NSNA Nguyễn Thị Quyên: Nỗ lực để "tròn vai" 30

### Thơ

TRẦN VIẾT DŨNG, LÊ THU, MAI THÌN, LÊ VINH, XUÂN MAI, ĐÀO VIẾT BỬU, NGUYỄN AN ĐÌNH, NGUYỄN VĂN SONG, ĐOÀN MẠNH PHƯƠNG, BÙI MINH VŨ, HỒNG PHÚC

### Truyện ngắn

HỒ HUY SƠN \* Điều diệu kỳ 47

ĐÀO THU HÀ \* Huyết Nhạn 54

## **Nghiên cứu, phê bình**

LÊ HOÀI LƯƠNG \* Lưu Thị Mười và những góc phận đàn bà 62

TRẦN HOÀI ANH \* Người phụ nữ trong thơ Quang Dũng 67

## **Thơ và lời bình**

LÊ THÀNH VĂN \* Bóng Phật về trong bóng mẹ hiền 70

## **Văn học nước ngoài**

GUY DE MAUPASSANT \* Mẹ Sauvage \* TRẦN NGỌC HỒ TRƯỜNG (dịch) 73

## **Văn trẻ**

NGUYỄN ANH NHẬT \*V. 79

## **Văn học thiếu nhi**

Thơ MỘC AN, PHẠM ANH XUÂN 85

## **Bình Định mến yêu**

THÚY HƯỜNG \* Hình tượng người phụ nữ trên sân khấu Ca kịch Bài chòi Bình Định 88

## **Tản văn**

LÊ HOÀI LƯƠNG \* Tiếng rao 91

## **Mỹ thuật - Âm nhạc - Nhiếp ảnh**

TÔ NGỌC VÂN, NGUYỄN PHAN CHÁNH, LÊ PHỔ, MAI TRUNG THỨ, NGUYỄN SÁNG, NGUYỄN TRUNG, ĐƯƠNG BÍCH LIÊN - THẾ TUYÊN, VÕ VĂN VINH - NGUYỄN THỊ QUYÊN, NGUYỄN XUÂN TUYẾN, TRƯƠNG ĐĂNG HUY, NGUYỄN NGỌC TUẤN, VĂN CẢNH, PHAN MINH THỌ, NGUYỄN TIẾN TRÌNH, TRẦN HÙNG ĐẠO, NGUYỄN PHƯỚC HOÀI...

Bìa: *Họa sĩ Lê Duy Khanh*

Trình bày: **Kim Sơn**

*Giấy phép xuất bản số 1656/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 11.9.2012.  
In tại Công ty In Nhân Dân Bình Định, 339-341 Trần Hưng Đạo. ĐT: 02563822810  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 11.2021*

# Người phụ nữ mới trong thời đại mới

QUANG KHANH

Đại hội lần thứ XX, nhiệm kỳ 2021 – 2026 của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bình Định xác định mục tiêu: “Phát huy truyền thống, đoàn kết, sáng tạo, nâng cao năng lực của tổ chức Hội; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, tăng tính chủ động, sáng tạo cho cơ sở; nêu cao tinh thần tự chủ, khát vọng vươn lên của các tầng lớp phụ nữ; tạo điều kiện để phát triển phụ nữ toàn diện, nâng cao vị thế của phụ nữ trong các lĩnh vực, phấn đấu vì mục tiêu bình đẳng, tiến bộ cho phụ nữ, xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững, góp phần xây dựng tỉnh Bình Định phát triển toàn diện, bền vững”. Mục tiêu được đặt ra là nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX kết hợp cùng việc phát huy kết quả đạt được 5 năm qua của phong trào phụ nữ tinh nhà và yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tiếp cận với kinh tế tri thức. Điều đáng chú ý từ mục tiêu này đó là sự “nêu cao tinh thần tự chủ, khát vọng vươn lên”; sự “tạo điều kiện để phát triển phụ nữ toàn diện, nâng cao vị thế của phụ nữ trong các lĩnh vực”. Thực hiện được các yêu cầu này đòi hỏi phải xây dựng người phụ nữ mới phù hợp với thời đại.

Thực tế, nhiệm kỳ qua, bám sát vào các chủ trương, đường lối của Đảng về vấn đề phát triển con người Việt Nam nói chung và phụ nữ Việt Nam, các cấp hội phụ nữ đã triển khai một số phong trào, cuộc vận động nhằm hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện và đã đạt được những kết quả rất đáng khích lệ. Cuộc vận động rèn luyện các phẩm chất đạo đức “tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” đã nhận được sự hưởng ứng của đông đảo hội viên, phụ nữ, đáp ứng yêu cầu xây dựng người phụ nữ bắt kịp nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới, tạo dựng những tiêu chí để phụ nữ phấn đấu, rèn luyện trong tất cả các lĩnh vực, ngành nghề.

Trong 4 chữ vàng ấy, có hai tiêu chí điển hình cho thế hệ phụ nữ trẻ, đó là “tự tin”, “tự trọng”; hai tiêu chí “trung hậu”, “đảm đang” vốn là truyền thống quý báu của dân tộc được gìn giữ cho đến ngày nay. Có thể nói 4 phẩm chất trên chính là sự kết hợp hài hòa giữa những tinh hoa của dân tộc cùng văn minh của nhân loại.

Song trong thời đại mới khi thế giới đang chuyển từ xã hội công nghiệp sang xã hội tri thức. Mô hình phát triển được nhiều quốc gia hướng tới là nền kinh tế tri thức, được xây dựng trên cơ sở sản xuất, phân phối, sử dụng hàm lượng cao tri thức và công nghệ thông tin. Nước ta đang trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đi vào nền kinh tế tri thức của thế kỷ XXI cùng với quá trình toàn cầu hóa về kinh tế, giao lưu văn hóa – xã hội. Do đó, tăng cường đầu tư vào con người, trí thức hóa lực lượng lao động, đặc biệt lớp trẻ và phụ nữ là yêu cầu cấp bách. Quá trình này đã mở ra nhiều cơ hội mới cho sự phát triển đối với người phụ nữ để từ đó nâng cao giá trị và vị thế. Chính vì lẽ đó, ngoài “tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” các cấp hội, nhất là Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam rất nên tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các tiêu chí phù hợp về người phụ nữ thời đại mới trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, bùng nổ kinh tế số, xã hội số... nhằm thể hiện cụ thể, có giải pháp khả thi trong phương hướng nhiệm vụ của Hội trong nhiệm kỳ mới. Cách tiếp cận hình thành chuẩn mực người phụ nữ mới cũng là kết quả sự kết hợp giữa những giá trị văn hóa - đạo đức của dân tộc Việt Nam, của người phụ nữ Việt Nam trong quá khứ, hiện đại và hướng tới tương lai cùng với việc tiếp thu những giá trị tư tưởng tốt đẹp của thời đại.

Lựa chọn để đúc kết các tiêu chí của người phụ nữ thời đại mới cần nhiều sự cân nhắc song những yêu cầu mới của sự nghiệp xây dựng kinh tế, văn hóa của đất nước thời kỳ mới đòi hỏi ở người phụ nữ những phẩm chất mới về chất lượng trí tuệ cao, kỹ năng lao động giỏi. Trong điều kiện cơ giới hóa, tự động hóa sản xuất và ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi, người phụ nữ thời đại mới rất cần có trí tuệ, có trình độ học vấn, kiến thức cao để tiếp cận được các thành tựu khoa học và áp dụng nó vào công việc chuyên môn. Cần cù chịu khó, chịu đựng gian khổ là đức tính truyền thống đáng quý của phụ nữ nhưng trong thời đại mới điều đó là chưa đủ, khi cuộc sống luôn nảy sinh nhiều sự kiện, tình huống đòi hỏi phải có cách suy nghĩ, cách làm khác nên người phụ nữ mới phải là người năng động, sáng tạo...

Bên cạnh đó là các yếu tố về sự quan tâm đến lợi ích cộng đồng, lợi ích xã hội; về lòng nhân hậu, lối sống nhân văn; về rèn luyện thể chất để có được một sức khỏe dẻo dai, bền bỉ giúp thực tốt các nhiệm vụ từ gia đình đến xã hội.

Các tiêu chí của người phụ nữ thời đại mới sẽ giúp họ luôn phấn đấu, rèn luyện để hoàn thiện bản thân mình, tự mang lại hạnh phúc cho chính mình, cho gia đình của mình và cho xã hội. Đồng thời cũng sẽ đặt ra trách nhiệm hỗ trợ của những người thân trong gia đình và sự ủng hộ của các đoàn thể, cộng đồng.

**Q.K**

# **Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước tạo ra các phong trào quần chúng sâu rộng, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ**

**DƯƠNG HIẾU**

*Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh lần thứ XIX trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trong 2 năm cuối của nhiệm kỳ song với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực khắc phục khó khăn, nhiệm kỳ qua, các cấp hội phụ nữ trong tỉnh đã đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước tạo ra các phong trào quần chúng sâu rộng thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Hội, đóng góp trên nhiều lĩnh vực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh.*

## **Khẳng định vai trò, vị trí trên mọi lĩnh vực**

Các tầng lớp phụ nữ trong tỉnh đã nỗ lực phấn đấu lao động, học tập, công tác, ngày càng khẳng định rõ nét vai trò vị trí của mình khi tham gia vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần thúc đẩy công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Trên lĩnh vực kinh tế, phụ nữ tiếp tục phát huy vai trò làm chủ, tích cực nhập cuộc vào nền kinh tế thị trường, nắm bắt nhanh các cơ hội, tiên phong tạo dựng một nền sản xuất sạch vì sức khỏe của cộng đồng. Phụ nữ khu vực nông nghiệp đóng góp rất đáng kể vào công cuộc xây dựng nông thôn mới mà sự ra đời của mô hình kinh tế tập thể hợp tác xã do nữ làm chủ hoặc tham gia quản lý “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP)... là một minh chứng. Trong bối cảnh nền kinh tế của tỉnh còn nhiều thách thức, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, đội ngũ nữ doanh nhân đã nỗ lực duy trì hoạt động, đưa doanh nghiệp vượt qua khó khăn, đồng hành, chia sẻ với chính quyền trong thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả,

vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, phụ nữ đóng góp tích cực trong phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* gắn với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, có vai trò to lớn trong bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc; tuyên truyền, hưởng ứng Tuần lễ Áo dài trong chuỗi sự kiện *"Áo dài - Di sản văn hóa Việt Nam"*; vận động giữ gìn vệ sinh môi trường, thực hiện văn hóa ứng xử trong hoạt động du lịch, tạo nên hình ảnh thành phố Quy Nhơn - *"Thành phố du lịch sạch ASEAN"*, tích cực tham gia phong trào thể dục thể thao *"Mỗi phụ nữ chọn một hình thức văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp"*, qua đó nâng cao sức khỏe, làm phong phú thêm đời sống tinh thần của chị em. Với phong trào *"Giỏi việc nước, đảm việc nhà"*, *"Lao động sáng tạo"*, lực lượng nữ cán bộ công chức, viên chức, nữ công nhân lao động tích cực thi đua lao động sáng tạo, tâm huyết với nghề, có nhiều sáng kiến, giải pháp nâng cao chất lượng chuyên môn. Phụ nữ có đầy đủ năng lực, trình độ để đảm nhận các vị trí quản lý trong lĩnh vực giáo dục và có những đóng góp tích cực trong lĩnh vực chính trị, an ninh quốc phòng. Nhiều chị được tin nhiệm bầu, bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy, chính quyền các cấp của tỉnh. Tỷ lệ nữ cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 đạt và vượt so với chỉ tiêu đề ra; tỷ lệ cán bộ nữ tham gia Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026 tăng về số lượng và chất lượng so với nhiệm kỳ trước...

Các cấp hội đã chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng ưu tiên về cơ sở, phát huy vai trò chủ thể của hội viên phụ nữ với nhiều cách làm sáng tạo. Quan tâm công tác tuyên truyền các điển hình, mô hình hoạt động hiệu quả trong thực hiện phong trào thi đua và hoạt động công tác hội. Chú trọng chỉ đạo điểm, rút kinh nghiệm nhân ra diện rộng, kịp thời biểu dương, khen thưởng những điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu trong từng phong trào, tạo sự khích lệ và có sức lan tỏa trong cộng đồng. Nhờ những đóng góp to lớn của cán bộ, hội viên, quần chúng phụ nữ toàn tỉnh, phong trào phụ nữ tỉnh nhà luôn được duy trì và giữ vững; các nội dung cơ bản của nhiệm vụ công tác Hội, các chỉ tiêu Nghị quyết đều được triển khai thực hiện đạt kết quả; trong đó 6/6 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh lần thứ XIX đều đạt và vượt, 7/7 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII đạt so với chỉ tiêu đăng ký thực hiện từ đầu nhiệm kỳ.

### **Làm tốt hơn chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ phụ nữ**

Các cấp hội phụ nữ trong tỉnh triển khai sâu rộng, cụ thể hóa tiêu chí thực hiện phong trào thi đua, các cuộc vận động như *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"*, *"Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang"*, *"Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch"*. Nội dung, phương thức hoạt động đảm bảo thực chất, phù hợp với đặc điểm

vùng miền, các nhóm đối tượng; hướng đến giải quyết những vấn đề mới, khó, vấn đề ưu tiên với nhiều cách làm sáng tạo. Trong phong trào phụ nữ và hoạt động của mình, các cấp hội chú trọng việc xây dựng các mô hình mới, các điển hình tiên tiến.

Đặc biệt các cấp hội nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc; vận động, hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường. Phương thức tuyên truyền được áp dụng linh hoạt, tận dụng sự phát triển của các mạng xã hội để tạo môi trường thông tin hiệu quả. Nhiều hoạt động tuyên truyền được sân khấu hóa, gắn tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử của quê hương, đất nước, của Đảng, của Hội; tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách liên quan đến phụ nữ; vấn đề an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chủ quyền an ninh biển đảo. Các chương trình *“Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, biển đảo”*, *“Tuần lễ Áo dài”* được cán bộ, hội viên phụ nữ tích cực hưởng ứng, trở thành hoạt động sâu rộng trong toàn tỉnh...

Thực hiện Cuộc vận động *“Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”* gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục được các cấp hội đẩy mạnh. Các cấp hội cũng xây dựng nhiều mô hình *“Làm theo Bác”* phù hợp, tạo thành thói quen tiết kiệm, phát huy tinh thần tương thân tương ái với mô hình *“Nuôi heo đất tiết kiệm”*, *“Nồi cháo tình thương”*, *“Tiết kiệm vì phụ nữ, trẻ em nghèo”*...

Cuộc vận động *“Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”* gắn với thực hiện Đề án *“Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ”* giai đoạn 2018-2027 được các cấp hội xác định tập trung ưu tiên đã khai thác mọi nguồn lực để hỗ trợ, giúp đỡ các hộ gia đình; cụ thể hóa các tiêu chí bằng các mô hình, cách làm sáng tạo gắn với các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Các cấp hội trong tỉnh cũng đã thực hiện lĩnh vực ưu tiên của nhiệm kỳ là *“Tập trung tổ chức các hoạt động giúp phụ nữ nghèo làm chủ hộ thoát nghèo”*, phát huy vai trò kết nối, khai thác nguồn lực, hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế thông qua các chương trình/ đề án, trọng tâm là xây dựng, triển khai các mô hình mới, thiết thực, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của hội viên; chú trọng hoạt động hỗ trợ vốn phát triển kinh tế thông qua các kênh tín dụng của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các ngân hàng thương mại khác trên địa bàn tỉnh; trong đó duy trì đơn vị dẫn đầu trong hoạt động ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội.

Đề án *“Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp”* giai đoạn 2018 - 2025 mang tính đòn bẩy của nhiệm kỳ được gắn với *“Ngày Phụ nữ sáng tạo”* hàng năm đã mang



*Giao lưu phụ nữ tôn giáo*



*Hội nghị biểu dương Phụ nữ làm theo lời Bác năm 2019*





Hội thi TTV giỏi Nghị quyết đại hội  
đại biểu phụ nữ các cấp



Lễ phát động cuộc thi ý tưởng  
đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội



Hưởng ứng Tuần lễ Áo dài



Tuyên truyền phòng chống dịch Covid-19  
và cấp phát khẩu trang, nước sát khuẩn miễn phí

(Ảnh: Hội LHPN tỉnh Bình Định)

lại hiệu quả thiết thực cho hội viên, với các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực giúp phụ nữ khởi nghiệp, tăng cường hỗ trợ hội viên phụ nữ tiếp cận các cơ hội phát triển kinh tế một cách bình đẳng, hỗ trợ phát triển các ý tưởng khởi nghiệp; thúc đẩy sự ra đời của mô hình hợp tác xã do nữ làm chủ/ tham gia quản lý...

### **Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh**

Tập trung triển khai thực hiện khâu đột phá *“Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động hội cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tập hợp phụ nữ; phát huy quyền làm chủ của hội viên, phụ nữ”* và lĩnh vực ưu tiên *“Đa dạng hóa các hình thức tập hợp phụ nữ tham gia tổ chức Hội”*, các cấp hội tập trung chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, đầu tư nguồn lực ở các địa bàn khó khăn, đẩy mạnh các hoạt động hướng về cơ sở với phương châm *“Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội”*, chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động xây dựng tổ chức hội vững mạnh, phát huy vai trò tích cực của hội viên nòng cốt; thực hiện rà soát, nhập dữ liệu hội viên; xây dựng 44 mô hình đặc thù theo lứa tuổi, dân tộc, tôn giáo; tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức cơ sở, giảm dần cơ sở có tỷ lệ tập hợp, thu hút dưới 50% phụ nữ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội.

Ngoài ra, hội phụ nữ các cấp cũng đã thể hiện tốt vai trò, chức năng đại diện của Hội trong việc chủ động, chủ trì tổ chức các hoạt động giám sát và phối hợp giám sát về những vấn đề liên quan đến môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, bình đẳng giới... Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội; lựa chọn nội dung giám sát chỉ đạo thực hiện từ tỉnh đến cơ sở. Nỗ lực tham gia góp ý xây dựng chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, các chương trình/ đề án phát triển kinh tế địa phương, các vấn đề xã hội; cuối nhiệm kỳ, các cấp hội đề xuất 16 chính sách, chương trình, dự án hỗ trợ phụ nữ nghèo.

Có thể nói nhiệm kỳ 2016 - 2021, bằng sự nỗ lực không ngừng trong phát động, triển khai thực hiện phong trào thi đua, các cuộc vận động của hội phụ nữ các cấp cùng với việc hướng ưu tiên về cơ sở, phát huy vai trò chủ thể của hội viên, chú trọng chỉ đạo điểm nhân ra diện rộng, kịp thời biểu dương, khen thưởng những điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu trong từng phong trào đã tạo sự khích lệ và có sức lan tỏa trong cộng đồng giúp phong trào phụ nữ tỉnh nhà luôn được duy trì và giữ vững, nhiều tập thể, cá nhân được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Trung ương Hội, UBND tỉnh, các bộ, ngành trung ương.

**D.H**

SƠ KẾT 3 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH “ĐỒNG HÀNH CÙNG PHỤ NỮ BIÊN CƯƠNG HẢI ĐẢO”  
GIAI ĐOẠN 2018-2020 TẠI TP. QUY NHƠN

# **Chủ động, sáng tạo và đồng hành cùng hội viên**

**HOÀI NGUYỄN**

“Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, hải đảo” là chương trình do Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bình Định và Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp, qua 3 năm (2018-2020) được các cấp hội phụ nữ thành phố Quy Nhơn tổ chức triển khai trên địa bàn đã mang lại hiệu quả thiết thực, tạo chỗ dựa vững chắc cho hội viên phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, góp phần giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo... chung tay xây dựng, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo.

Thành phố Quy Nhơn có 13/21 cơ sở phường, xã có tuyến biển, cùng với các đồn biên phòng đóng chân trên địa bàn như: Đồn biên phòng Nhơn Lý, Đồn biên phòng Nhơn Châu và Đồn Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn. Trong những năm qua, công tác phối hợp giữa các cấp hội phụ nữ và các đơn vị Bộ đội biên phòng trong hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho hội viên, phụ nữ, vận động phụ nữ tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững đã được hai ngành thực hiện hiệu quả, trong đó có chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, hải đảo”. Hàng năm, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đã chủ động đưa nội dung vào các chương trình phối hợp “Vận động phụ nữ tham gia xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới”, chương trình “Nâng bước em đến trường” gắn với chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, hải đảo”... Tháng 5.2019, tại xã Nhơn Châu, Hội Liên hiệp phụ nữ TP. Quy Nhơn đã phối hợp với các đồn Biên phòng trên địa bàn tổ chức ký kết chương trình “Vận động phụ nữ tham gia xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới biển, đảo” và ra mắt Câu lạc bộ “Phụ nữ và chiến sĩ biên phòng”. Tháng 5.2020, tại xã Nhơn Lý, Hội Liên hiệp Phụ nữ TP. Quy Nhơn phối hợp với các đồn Biên phòng trên địa bàn tổ chức ký kết chương trình phối hợp năm 2020 và sơ kết chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, hải đảo” giai đoạn 2018-2020. Qua hai đợt tổ chức lễ phát động, chương trình đã vận động được các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trao tặng 51 suất quà cho hội viên phụ nữ khó khăn, bệnh hiểm nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn của 13 xã phường tuyến biển với tổng trị giá 49 triệu đồng.



Lãnh đạo Hội LHPN TP. Quy Nhơn trao quà cho học sinh vượt khó học giỏi tại sơ kết chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, biển đảo” 2018 - 2019. Ảnh: T.M

Trong năm 2020, từ nguồn kinh phí hội viên đóng góp vào chương trình và sự hỗ trợ của các nhà hảo tâm, Hội Liên hiệp Phụ nữ TP. Quy Nhơn đã hỗ trợ xây dựng 02 “Mái ấm tình thương” cho hội viên Nguyễn Thị Đen (KV1, phường Hải Cảng) và hội viên Trần Thị Mười (thôn Hải Bắc, xã Nhơn Hải) có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với tổng kinh phí 80 triệu đồng. Chị Nguyễn Thị Đen (KV1, phường Hải Cảng), hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được Chương trình hỗ trợ kinh phí xây nhà, xúc động chia sẻ: “Tôi chưa bao giờ nghĩ mình nhận được một món quà có giá trị như thế. Chỉ biết cảm ơn Hội phụ nữ thành phố Quy Nhơn và các nhà hảo tâm đã tạo điều kiện cho gia đình tôi có chỗ ở”. Trước khi được chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, hải đảo” hỗ trợ xây dựng nhà ở, gia đình chị Đen gồm 10 nhân khẩu sống tạm bợ, khổ sở trong căn nhà gỗ cũ kỹ, mục nát có diện tích chừng 20m<sup>2</sup>. Chị Đen làm công nhân xí nghiệp gỗ, anh Văn Sơn, chồng chị chạy xe ba gác, thu nhập của hai vợ chồng chỉ đủ tằn tiện gạo, mắm cho cả gia đình có nhiều người phụ thuộc (cha mẹ chồng và hai người cô, dì đã già yếu, hai con còn nhỏ...) nên ước mơ xây lại căn nhà để tránh dột vào mùa mưa với anh chị quá xa vời. Từ khi có nhà mới, cuộc sống của gia đình chị Đen đỡ vất vả hơn...

Ngoài việc hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ mái ấm cho hội viên thật sự khó khăn, các cấp Hội phụ nữ cơ sở tuyến biển còn chủ động phối hợp với các Đồn Biên phòng trên địa bàn xây dựng nhiều mô hình như: “Đồng hành cùng phụ nữ và trẻ em nghèo” “Trao hỗ trợ vé xe buýt cho học sinh khăn”, “Trao thẻ bảo hiểm y tế cho phụ nữ khó khăn, tuyến biển”..., kịp thời hỗ trợ, thăm hỏi, động viên những hội viên ốm đau, bệnh tật... Những phần quà tuy không lớn về vật chất, nhưng mang nghĩa cử động viên đã trở thành điểm tựa, tạo động lực để phụ nữ, trẻ em và người dân ở vùng biển tự tin vươn lên trong cuộc sống.

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho hội viên và nhân dân tuyến

biển được các cấp hội chú trọng triển khai. Giai đoạn 2018-2020, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố phối hợp với các đơn vị Biên phòng tổ chức 18 buổi tuyên truyền cho hơn 3.000 hội viên phụ nữ và nhân dân, góp phần giải quyết một số vấn đề xã hội bức xúc liên quan đến phụ nữ thường xảy ra ở địa bàn như: xâm hại phụ nữ và trẻ em, hạn chế trẻ em bỏ học, bạo lực gia đình; hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch” gắn việc tuyên truyền về biển đảo, tham gia việc giữ gìn trật tự an ninh tuyến biển đảo; ra quân dọn vệ sinh giữ gìn vệ sinh môi trường tuyến biển, vận động hội viên và nhân dân nhắn tin ủng hộ Chương trình Đồng hành... Thông qua các hình thức giao lưu, sân khấu hóa, hội thi như: “Giao lưu gia đình chung sức bảo vệ biển, đảo”, “Phụ nữ và lực lượng vũ trang trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, “Phụ nữ với chủ quyền an ninh biển đảo”, “Tìm hiểu về môi trường, biển đảo quê hương”, “Phụ nữ và Bộ đội Biên phòng chung sức xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”... chuyển tải những thông điệp tích cực, giúp chị em phụ nữ nâng cao nhận thức, thay đổi cách nghĩ, cách làm, vươn lên khẳng định bản thân, có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế, ổn định chính trị, xã hội tại địa phương.

Ngoài ra, Chương trình cũng nhận được sự quan tâm, hỗ trợ từ Chương trình của Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh như: hỗ trợ xây dựng một mái ấm tình thương cho hội viên phụ nữ đơn thân ở phường Ghềnh Ráng, hỗ trợ sinh kế cho 2 hội viên có ý tưởng kinh doanh ở phường Nhơn Hội và Ghềnh Ráng với tổng số tiền 60 triệu đồng; trao 18 xe đạp cho học sinh khó khăn theo chương trình “Nâng bước em đến trường”...

Bà Trương Thị Bích Hoa, Chủ tịch Hội LHPN thành phố Quy Nhơn, cho biết: “Sau gần 3 năm các cấp hội phụ nữ thành phố tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, hải đảo” (giai đoạn 2018-2020) đã tạo được sức lan tỏa lớn trong cộng đồng, khơi dậy tinh thần tương thân tương ái, chung tay chăm lo cho những hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ và nhân dân nơi biên giới biển. Với cách làm sáng tạo, chủ động, bằng nhiều hình thức thiết thực, ý nghĩa, các cấp hội đã phối hợp với Đoàn biên phòng trên địa bàn nhận đỡ đầu trẻ em mồ côi, tặng học bổng cho các trẻ em được tiếp tục đến trường; tặng quà, trao sổ tiết kiệm, tặng thẻ bảo hiểm y tế, xây dựng “Mái ấm tình thương” cho chị em phụ nữ yếu thế, khó khăn. Thông qua các hoạt động đã góp phần tăng cường mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa cán bộ, hội viên phụ nữ và cán bộ, chiến sĩ Biên phòng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương và cùng góp phần tham gia xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ”.

Với những kết quả đạt được, tại Lễ sơ kết 3 năm thực hiện Chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, hải đảo” giai đoạn 2018-2020, Hội LHPN thành phố Quy Nhơn đã được Hội LHPN tỉnh Bình Định biểu dương, khen thưởng. Đây là tiền đề để các cấp hội phụ nữ thành phố tiếp tục thực hiện tốt Chương trình mang ý nghĩa nhân văn, cao đẹp này trong giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo.

**H.N**



CHI HỘI PHỤ NỮ KHỐI PHÚ XUÂN

## Nói không với rác thải nhựa, túi nilon

BẢO NHI

Nhìn ngắm những bông hoa tươi tắn khoe sắc giữa sớm mai trên khuôn viên nhỏ đoạn giao nối giữa đường Huỳnh Thị Cúc và Phan Đình Phùng tại thị trấn Phú Phong (Tây Sơn), chẳng ai ngờ rằng trước đây nơi này từng là một bãi tập kết rác của nhiều hộ dân quanh đây. Chị Nguyễn Thị Vinh Hoa, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ khối Phú Xuân (thuộc Hội LHPN thị trấn Phú Phong) rạng rỡ nụ cười, chia sẻ: “Đây là thành quả mà chị em trong Chi hội Phụ nữ khối Phú Xuân đã bỏ ra nhiều ngày công để thu gom các loại ống nước nhựa, lốp xe, chai nước nhựa... để trang trí, trồng các loại hoa. Trước đây, chỗ đất này người dân hay xả rác nhưng bây giờ, nó đã có một diện mạo khác hẳn. Thoáng đãng, sạch sẽ và tươi xanh. Chúng tôi gọi vườn hoa này là *Vườn hoa phụ nữ*”.

*Vườn hoa phụ nữ* chỉ là một trong những thành quả tiêu biểu có được từ việc thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” với mô hình “Hạn chế sử dụng túi nilon”. Những năm gần đây, phong trào “Phòng chống rác thải nhựa” lan tỏa mạnh mẽ ở nhiều tỉnh, thành, khu vực. Hưởng ứng phong trào này, Hội LHPN thị trấn Phú Phong đã lên kế hoạch xây dựng nhiều mô hình thiết thực bảo vệ môi trường, trong đó hiệu quả nhất là mô hình “Hạn chế sử dụng túi nilon”. Chi hội Phụ nữ khối Phú Xuân được chọn là Chi hội điểm, thực hiện mô hình từ đầu tháng 8.2021 với hơn 20 thành viên tham gia.

Chị Hoa bộc bạch, trước đây mỗi lần đi chợ, chị cũng như nhiều chị em phụ nữ thường mang về nhiều túi nilon đựng thức ăn. Sau mỗi lần như thế, lượng túi nilon thải ra môi trường tích tụ ngày càng nhiều. Từ khi tham gia phong trào

“Chống rác thải nhựa” và xây dựng mô hình “Hạn chế sử dụng túi nilon”, chị Hoa đã ý thức hơn. Chị chia sẻ: “Hiểu được ý nghĩa của phong trào, các chị em chúng tôi đã dùng giỏ nhựa, hộp nhựa khi đi chợ, sử dụng túi tự hủy sinh học, lá chuối, lá sen, giấy... để gói, đựng các thực phẩm và sẵn sàng từ chối khi các chị bán hàng gói, đựng thực phẩm trong các túi nilon”.

Một ngày giữa tháng Mười, khi chúng tôi ghé thăm *Vườn hoa phụ nữ*, chị em trong khối Phú Xuân đang chăm sóc vườn hoa. Người xới đất giâm cành, người cắt tỉa lại các nhánh hoa, người tu chỉnh lại các vỏ chai nhỏ nhắn đang đựng hoa để ngay ngắn hơn. Vừa làm, chị em vừa rôm rả chuyện trò, hỏi han nhau chuyện gia đình, làm ăn. Chị Nguyễn Thị Xuân, thành viên Chi hội tâm sự: “Những hoạt động như thế này cũng là dịp kết nối, thắt chặt thêm tinh thần đoàn kết của chị em trong Chi hội. Mỗi người một việc để hoàn thiện vườn hoa. Chị em chúng tôi xin các lớp xe đã hư hỏng ở các tiệm sửa xe, vệ sinh sạch rồi nhờ sơn quét lại. Các loại vỏ chai nhựa người ta vứt lẫn lóc nơi bờ rào, bên sông hay vệ đường, chúng tôi thu gom về, tái sử dụng, làm thành các chậu để trồng hoa. Các loại hoa này chủ yếu là hoa đồng nội như mười giờ, sam, chia cạn, bát tiên, xuyên chi... rất dễ sống và dễ thích nghi. Vườn hoa đa dạng, đủ màu sắc, ai nhìn cũng thích. Nó làm cho một góc Phú Phong thêm đẹp hơn, xanh hơn”.

Không kinh phí, tất cả đều được làm trên tinh thần tự nguyện nhưng khi mô hình được đưa ra, chị em trong Chi hội nhận thấy ý nghĩa của mô hình mang lại nên đều nhiệt tình tham gia. Theo chị Hoa, để phát huy hơn nữa hiệu quả của phong trào hạn chế sử dụng túi nilon, trong thời gian tới, Chi hội sẽ tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ tái sử dụng các sản phẩm nhựa và thay đổi thói quen sử dụng túi nilon bằng các sản phẩm thân thiện với môi trường. Đặc biệt quan tâm tuyên truyền tới hội viên, phụ nữ là chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhà hàng, doanh nghiệp nữ, phụ nữ kinh doanh các chợ trên địa bàn hạn chế sử dụng túi nilon trong sản xuất, kinh doanh.

Thấy được hiệu quả thiết thực của mô hình nên Hội LHPN thị trấn Phú Phong đã nhân rộng thêm 09 mô hình “Hạn chế sử dụng túi nilon” tại các khối phố trên địa bàn thị trấn. Chị Nguyễn Thị Xuân Tinh, Chủ tịch Hội chia sẻ: “Chúng tôi chọn khối Phú Xuân thực hiện mô hình điểm và đã có kết quả hết sức tích cực. Việc trồng hoa từ vật liệu nhựa cũng đã được nhân rộng ra ở 10 khối phố trên địa bàn thị trấn. Từ đó, các con đường, ngõ phố trên địa bàn khối Phú Xuân cũng như nhiều khối phố trong thị trấn luôn sạch, đẹp. Đến hiện tại, cũng đã có hơn 50% hội viên của Hội LHPN thị trấn thực hiện trồng hoa bằng vật liệu nhựa, mỗi nhà trồng ít nhất một cây xanh. Có thể khẳng định, trong quá trình triển khai các phong trào, mô hình, Chi hội Phụ nữ khối Phú Xuân luôn là tập thể tích cực, nhiệt tình, hoàn thành tốt các nhiệm vụ. Bằng những hành động nhỏ nhưng thiết thực, các chị đã góp phần lan tỏa thông điệp bảo vệ môi trường ra cộng đồng, được bà con địa phương ủng hộ và dành nhiều lời ngợi khen”.

**B.N**

# Người nâng tầm thương hiệu Ngọc An

TẤN PHƯỚC

Hợp tác xã (HTX) Nông nghiệp Ngọc An ở khu phố Ngọc An Trung, phường Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn được thành lập vào năm 1978. Những năm đầu, HTX hoạt động theo mô hình tập thể. Sau khi ruộng đất được giao quyền sử dụng cho người dân, phạm vi hoạt động của HTX chỉ còn khuyến nông và dịch vụ điện. Giữa năm 2015, HTX đã tổ chức đại hội chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX sửa đổi năm 2012. Từ đây, HTX có thêm nhiều hoạt động như: cung ứng vật tư nông nghiệp, tín dụng nội bộ, sản xuất dầu dừa tinh khiết và bánh tráng dừa. Hướng đi mới này đã giúp HTX phát huy được giá trị cây trồng truyền thống ở địa phương và góp phần nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm cho hàng nghìn hộ ở phường Hoài Thanh Tây.

Sản phẩm của HTX Nông nghiệp Ngọc An ngày càng được nhiều người biết đến nhờ vào chất lượng tốt, hình thức đẹp và phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng. Có được thành quả ấy là nhờ vào sự năng động, sáng tạo của Hội đồng Quản trị HTX, trong đó có sự đóng góp không nhỏ của nữ Phó Giám đốc Lê Thị Kim Nhung.

Chị Nhung sinh năm 1988, quê ở xã Phước An (Tuy Phước). Học xong đại học ngành Kế toán, chị lấy chồng về phường Hoài Thanh Tây. Năm 2013, chị vào làm kế toán HTX Nông nghiệp Ngọc An và gắn bó đến nay. Năng động, ham tìm tòi, học hỏi, chị Nhung được cử đi dự nhiều lớp tập huấn: kỹ năng chuyên môn, kinh doanh - sản xuất... do các cấp hội phụ nữ, Liên hiệp HTX và các tổ chức nước ngoài phối hợp tổ chức để chọn lọc và áp dụng trong thực tế.

Tháng 4.2019, chị được bầu vào Hội đồng Quản trị với chức vụ Phó Giám đốc phụ trách quản lý và tài chính. Trên cương vị mới, chị Nhung đã phối hợp tổ chức nhiều lớp tập huấn kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc giống lúa mới



cho hộ thành viên. Với quỹ Tín dụng nội bộ của HTX, chị Nhường biết cách điều tiết hợp lý đảm bảo phát triển nguồn vốn an toàn để mọi thành viên được vay - phát triển sản xuất. Nhờ vậy, nguồn vốn của Quỹ ngày một khá lên và trở thành điểm tựa về giải pháp phát triển sản xuất hộ thành viên. Chị Trần Thị Thật ở khu phố Ngọc An Đông tâm sự: “Mấy năm nay nhờ làm những giống lúa mới mua từ HTX Ngọc An và thực hành phân, thuốc đúng theo hướng dẫn từ các lớp tập huấn do cô Nhường tổ chức nên sản lượng luôn đạt cao, giúp tôi và nhiều bà con nơi đây có được đồng dư. Rất mừng!”.

Trò chuyện với nhiều người làm việc tại HTX Nông nghiệp Ngọc An, tôi được biết, sau khi tham dự lớp tập huấn “Nâng cao vai trò phụ nữ trong sản xuất kinh doanh nông nghiệp” do tổ chức Phát triển Hà Lan SNV phối hợp với Trung tâm Khuyến nông tỉnh, Hội Phụ nữ tỉnh tổ chức, chị đã mạnh dạn xây dựng mô hình “Thâm canh tăng năng suất cây dứa” trong hộ thành viên HTX. Chị tổ chức hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, trồng dứa theo quy trình mới và cấp phát vật tư cho hộ dân. Cùng với đó, chị hợp đồng thêm nhiều lao động, thu mua dứa trái, mở rộng quy mô sản xuất, thay đổi cách chế biến sản phẩm từ dứa. Ngoài 1.260 hộ thành viên HTX trồng lúa, trồng dứa tại nhà, hằng ngày HTX có trên 30 lao động nữ làm việc tại 2 xưởng sản xuất, cho ra vài trăm lít dầu dứa tinh khiết và hơn 2.000 bánh trắng dứa mang tên Ngọc An.

Chưa hài lòng với các sản phẩm từ dứa của HTX, chị Nhường đọc thêm tài liệu chuyên môn, tra cứu cách làm các loại dầu ăn, dầu dưỡng từ các trang web của Bộ Khoa học Công nghệ để có cách làm mới, phù hợp với xu thế thời đại. Chị đã mạnh dạn xây dựng đề án, trình duyệt và thay đổi cách làm dầu



Chị Lê Thị Kim Nhường bên sản phẩm từ dứa của HTX Nông nghiệp Ngọc An. Ảnh: B.T.P

dừa cũ bằng cách: gọt bỏ lớp cám nâu của cơm dừa – rửa sạch – để ráo – xay nhuyễn – sấy lạnh – tách nước rồi ép thành dầu tinh khiết. Cách làm này đã loại được lớp váng mỏng bám trên bề mặt dầu. Đối với bánh tráng, chị chọn mua thêm nguyên liệu: hành, tiêu từ những cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP, trộn nguyên liệu với bột gạo bằng cân, đong đúng quy chuẩn. Cơm dừa, chị cho thái thành sợi đều nhau nên khi phơi khô bánh không cong vênh. Tận mục sở thị, tôi được thưởng thức miếng bánh tráng nướng thơm phức, giòn rụm.

Biết dầu dừa có nhiều công dụng trong chế biến thực phẩm, dưỡng tóc, dưỡng da, dưỡng mi, môi..., chị Nhường đã tìm hiểu và đặt mua thường xuyên 6 loại chai, lọ thủy tinh ở TP. Hồ Chí Minh theo 6 dung tích, 6 kiểu dáng và đặt làm bao bì, nhãn hiệu mới cho từng loại sản phẩm từ dừa của HTX. Việc làm này vừa đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng đa dạng của khách hàng, vừa thân thiện với môi trường, tạo được niềm tin an toàn, hiệu quả ngay khi khách hàng mới nhìn.

Để sản phẩm từ dừa của HTX Nông nghiệp Ngọc An đến được tay nhiều người tiêu dùng, chị Nhường đã kết nối cung - cầu, đưa sản phẩm của HTX mình tham dự nhiều hội thi, hội chợ Giới thiệu sản phẩm trong và ngoài tỉnh, chương trình “Phụ nữ khởi nghiệp” do Hội LHPN tỉnh và các Hội tỉnh bạn tổ chức... Từ đây, những sản phẩm từ dừa của HTX được người tiêu dùng trên nhiều vùng đất nước và cả những vị khách nước ngoài khó tính sử dụng, tin yêu. Qua kiểm định, các sản phẩm từ dừa của HTX đều đạt tiêu chuẩn HACCP (an toàn thực phẩm), bánh tráng dừa đạt được danh hiệu OCCOP 3 sao, dầu dừa tinh khiết đạt OCCOP 4 sao và đang làm hồ sơ đề nghị thẩm định OCCOP 5 sao. Đặc biệt, dầu dừa tinh khiết của HTX được Hội đồng bình chọn của Bộ Công thương chứng nhận đạt sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Quốc gia 3 năm: 2017, 2019 và 2021.

Nói về đóng góp của mình với HTX Nông nghiệp Ngọc An, chị Nhường khiêm tốn: “Giữa thời buổi cạnh tranh khốc liệt của nền kinh tế thị trường, thấy nhiều HTX Nông nghiệp trong tỉnh giậm chân tại chỗ mà em phát lo nên phải năng nổ, linh hoạt. Cũng may nhờ Hội đồng Quản trị tin tưởng nên em mới được đóng góp chút ít cho HTX của mình”. Anh Nguyễn Ngọc Diệp - Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Giám đốc HTX Nông nghiệp Ngọc An cho biết: “Chị Lê Thị Kim Nhường, Phó Giám đốc HTX chúng tôi là cán bộ trẻ, năng động, nhạy bén công việc, có nhiều cải tiến nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm, góp phần rất lớn làm đẹp thương hiệu HTX Nông nghiệp Ngọc An”.

T.P

# Điểm sáng trong công tác tập hợp phụ nữ ở một xã vùng cao

VÕ HẠNH

Những năm qua, Hội Phụ nữ xã An Vinh, huyện An Lão đã có nhiều hoạt động tích cực, sáng tạo nhiều cách làm thiết thực nhằm thu hút phụ nữ dân tộc thiểu số tham gia tổ chức hội, giúp chị em phát huy nội lực, vươn lên thoát nghèo, xây dựng gia đình hạnh phúc.

An Vinh là một trong những xã vùng cao, vùng sâu của huyện An Lão có giao thông cách trở bởi sông suối, đèo dốc. Hội Phụ nữ xã có 446 hội viên đều là người dân tộc thiểu số tham gia sinh hoạt tại 7 chi hội. Nhìn chung, trình độ dân trí của chị em còn hạn chế, một bộ phận do thiếu kiến thức làm ăn cộng với ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh nên đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn. Nhận thức vai trò của người phụ nữ có thể cải thiện kinh tế, xây dựng gia đình hạnh phúc, xây dựng nông thôn mới... Hội Phụ nữ xã An Vinh đã triển khai nhiều hoạt động đi vào chiều sâu và mang lại hiệu quả thiết thực.

Hội Phụ nữ xã đã tranh thủ sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Hội Phụ nữ huyện, Đảng ủy, UBND xã để tuyên truyền, vận động chị em tham gia Hội. Việc đầu tiên, Hội tập trung củng cố các chi, tổ phụ nữ; chia hội viên thành 40 nhóm nhỏ (mỗi một nhóm có từ 10 đến 12 hội viên) để sinh hoạt, có tổ trưởng, tổ phó phụ trách hoạt động. Hội cũng đã tạo điều kiện và khích lệ 100% cán bộ hội và chi hội tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ công tác hội và lý luận chính trị do hội cấp trên tổ chức để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng truyền thông, kỹ năng vận động quần chúng. Thông qua đó, đưa những chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với từng người, từng nhà. Ngoài ra, Thường trực Hội đã đổi mới phương thức hoạt động, hình thức sinh hoạt chi hội theo hướng phù hợp với điều kiện của địa phương và nhu cầu, lứa tuổi của phụ nữ; xây dựng nhiều câu lạc bộ gắn gũi, thiết thực như: câu lạc bộ "Xây dựng gia đình phát triển bền vững", câu lạc bộ "Phụ nữ

với công tác bảo vệ rừng”, “Phụ nữ với An toàn giao thông”. Các mô hình “Đoạn đường phụ nữ”, “Làm theo lời Bác”, treo ảnh Bác Hồ, dán 5 điều Bác Hồ dạy ở góc học tập của con em, đặc biệt là mô hình “Phụ nữ thực hành tiết kiệm, giúp nhau giảm nghèo bền vững”, “Hũ gạo tình thương”, “Heo đất tình nghĩa”, “Heo đất tiết kiệm”, “Tặng sổ tiết kiệm” cho chị em phụ nữ nghèo đơn thân... đã tạo thành phong trào hành động lan tỏa mạnh mẽ trong hội viên.

Qua trao đổi với chị Đinh Thị Núc, Chủ tịch Hội Phụ nữ xã An Vinh, người đã hơn 15 năm gắn bó với công tác Hội, chúng tôi được biết, để tập hợp được hội viên tham gia sinh hoạt ở các câu lạc bộ thì trước tiên cán bộ trong Ban chấp hành, cán bộ các chi hội phải gương mẫu. Ở câu lạc bộ “Xây dựng gia đình phát triển bền vững”, thì hộ các Chi hội trưởng, Chi hội phó phải nêu gương sống hòa thuận, yêu thương, có trách nhiệm, không có bạo lực gia đình rồi mới vận động thành viên đại diện các hộ gia đình khác vào câu lạc bộ. Câu lạc bộ này sinh hoạt 3 tháng 1 lần vào buổi tối để bà con có thể sắp xếp thời gian tham gia đông đủ. Nội dung sinh hoạt tập trung tuyên truyền nhận thức về bình đẳng giới, trách nhiệm của cá nhân đối với gia đình, luật phòng chống bạo lực gia đình... Nếu có trường hợp bạo lực gia đình trên địa bàn thì tổ chức sinh hoạt 1 lần/ tháng hoặc Chủ nhiệm câu lạc bộ sẽ trực tiếp đến gia đình để hòa giải. Từ năm 2019 đến nay, câu lạc bộ này đã thu hút 521 thành viên đại diện cho gia đình tham gia sinh hoạt. Nhờ vậy mà mọi người có ý thức trách nhiệm với gia đình hơn, trên địa bàn



*Phụ nữ xã An Vinh tham gia mô hình “Heo đất tình nghĩa”. Ảnh: T.L*



Phụ nữ xã An Vinh với mô hình treo ảnh Bác và 5 điều Bác Hồ dạy ở góc học tập của con. Ảnh: T.L

xã không còn xảy ra tình trạng bạo lực gia đình như trước. Hay trong mô hình “Hũ gạo tình thương”, chị Núc cho biết, đặc điểm của đồng bào vùng cao là buổi sáng thường dậy sớm nấu cơm ăn để đi làm rẫy, hễ cứ có bao nhiêu người trong gia đình thì nấu bấy nhiêu lon gạo, và thường ăn không hết, rất lãng phí. Nhận thấy điều đó, Hội đã phát động phong trào “Hũ gạo tình thương”. Đầu tiên, bản thân chị Núc làm mẫu, chị dùng một cái ống tre đặt ngay bên thùng

gạo của gia đình mình. Hàng ngày khi nấu cơm, chị hốt bớt một ít bỏ vào ống tre đó. Sau một tuần đem đổ ra được khoảng 5 đến 6 lon gạo đem chia sẻ cho các chị em có hoàn cảnh khó khăn. Mô hình “Hũ gạo tình thương” sau đó được nhân rộng. Từ đặt ống tre bên thùng gạo của gia đình đến đặt hũ gạo tình thương ở các máy gạo công cộng, hai nhiệm kỳ qua, Hội Phụ nữ xã An Vinh đã duy trì được 446 hũ gạo tình thương, thu được gần 1 tấn gạo, giúp đỡ cho nhiều hội viên có hoàn cảnh khó khăn. Mô hình “Treo ảnh Bác và 5 điều Bác Hồ dạy” ở góc học tập của con cái, Hội phụ nữ xã cũng đã triển khai rất có hiệu quả. Nhận thức việc quan tâm sắp xếp góc học tập có ảnh hưởng lớn đến thái độ, ý thức học tập của con em nên 100% hội viên đã đăng kí mua và treo ảnh Bác nơi góc học tập của con em mình. Từ đó quan tâm đến việc học hành của con cái nhiều hơn, trẻ phấn khởi, ham học và tiến bộ lên rõ rệt. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cứ bình dị như vậy mà lan tỏa đến mọi nhà, mọi hội viên phụ nữ trong thôn, xã.

Chị Núc cũng cho biết thêm, trong tất cả các mô hình, câu lạc bộ mà hội viên Hội Phụ nữ xã An Vinh thực hiện, thì mô hình “Heo đất tiết kiệm”, “Heo đất tình nghĩa”, “Tặng sổ tiết kiệm” cho chị em phụ nữ nghèo đơn thân... có sức thu hút và lan tỏa mạnh mẽ nhất. Chị tâm sự, vì điều kiện đời sống của bà con xã An Vinh còn khó khăn nên cần phải dè sẻn trong chi tiêu và thực hành tiết kiệm. Ban đầu mô hình “Heo đất tiết kiệm” được phát động ngay tại hộ gia đình. Việc làm này tuy đơn giản nhưng tiết kiệm được một khoảng phòng khi gặp khó khăn. Còn mô hình “Heo đất tình

nghĩa” thì được thực hiện tại các chi hội. Đầu tiên, Chi hội trưởng mua 1 con heo đất, cứ mỗi lần sinh hoạt, các chị đều góp 10 ngàn hoặc 20 ngàn. Đến vài tháng sau, trưởng nhóm sẽ khui heo đất và báo cáo về cho Hội trưởng để xét chọn trao cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Phong trào phụ nữ thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững cũng được chị em thực hiện phù hợp với điều kiện sống trong hình thức đổi công, vẫn công. Có khi là giúp đỡ công không, có khi được trả tiền thì đều trích 50% bỏ vào quỹ và hàng năm xét cho các hội viên phụ nữ đơn thân mượn không tính lãi. Công tác vận động chị em đi lao động gây quỹ được cán bộ và hội viên đồng tình hưởng ứng cao, đến nay chi hội có quỹ cao nhất lên đến 48 triệu đồng, thấp cũng 25 triệu đồng. 5 năm qua, Hội Phụ nữ An Vinh đã vận động hội viên tiết kiệm tại chi hội với số tiền 127.780.000 đồng, xét 49 lượt chị em mượn không tính lãi, tặng 39 sổ tiết kiệm mỗi sổ 1 triệu đồng cho các chị có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đề xuất xây dựng được 2 nhà ở cho phụ nữ nghèo.

Có thể thấy công tác tập hợp hội viên của Hội Phụ nữ xã An Vinh trong những năm qua đã gắn kết hội viên lại với nhau, thắt chặt tình làng nghĩa xóm. Chị Đinh Thị Li, Chi hội trưởng thôn 7 tâm sự: “Ở thôn 7 có 70 hội viên, tất cả chị em đều rất phấn khởi khi tham gia sinh hoạt. Những hoạt động chung của hội đã gắn kết chị em lại với nhau như ruột thịt trong gia đình. Với những hội viên có hoàn cảnh khó khăn cần sửa nhà hay làm việc gì đó thì chi hội vận động chị em đi kéo cây, đổi công, có ngày huy động được bảy, tám chục công, nhờ vậy mà mọi công việc đều hoàn thành nhanh chóng, ai cũng phấn khởi và ửng cái bụng”.

Cùng với các phong trào phụ nữ thực hành tiết kiệm, giúp nhau giảm nghèo bền vững qua những hình thức tiết kiệm, đổi công, vẫn công thì phong trào xây dựng gia đình văn hóa, gia đình 5 không, 3 sạch cũng luôn được Hội chú trọng tuyên truyền và duy trì thường xuyên. Qua bình xét hàng năm số gia đình hội viên được công nhận gia đình văn hóa đạt 91,24%.

Sự tận tâm, trách nhiệm, hết lòng vì phong trào phụ nữ địa phương đã góp phần đưa Hội Phụ nữ xã An Vinh trở thành đơn vị vững mạnh. 5 năm qua, tập thể Hội luôn được Hội Phụ nữ huyện xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, dẫn đầu phong trào các xã, thị trấn của huyện An Lão, được Trung ương Hội LHPN Việt Nam, Hội LHPN tỉnh và UBND các cấp tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen.

**V.H**

# Chị Miên và ước mơ cánh đồng...

PHI NGUYỄN

Đã thành thói quen, sáng nào chị Phùng Thị Thanh Miên cũng từ Quy Nhơn ngược về Tuy Phước để “hò hẹn” cùng trang trại của mình. Chị hóm hỉnh, một ngày không lên nhà vườn là thấy nhớ, nhớ như nhớ người yêu vậy. Đã hơn 5 năm rồi, chị gắn bó với trang trại này, dành hết tâm huyết cho việc làm nông nghiệp. Giờ đây, chị - mọi người hay gọi thân thương là cô Miên “Gia Vị Nhiệt Đới” đã thành địa chỉ khả tín cho việc cung cấp các sản phẩm nông nghiệp sạch.

**1.** Tốt nghiệp Học viện Hành chính Quốc gia, rồi làm trong ngành truyền thông hơn 10 năm ở trong Nam, công việc khá triển vọng nhưng chị chưa bao giờ nguôi ngoai nỗi nhớ quê và mong muốn có thể làm một điều gì đó thật tâm đắc trên quê hương mình. Nhắc nhớ lại thuở đầu “dạm ngõ” với nông nghiệp, chị Miên kể: “Hơn mười năm trước, khi tham gia chương trình truyền hình *Ra khơi* của hãng phim Cửu Long do công ty Vinamit tài trợ, mình đã tiếp xúc nhiều với nông nghiệp. Mình cùng ekip vác máy quay đi khắp đồng bằng sông Cửu Long, tìm hiểu cận kề các mô hình nông nghiệp hay, gương nông dân sản xuất giỏi. Cũng từ đó, mình đã ấp ủ về ước mơ cánh đồng, tạo dựng riêng cho mình một khu vườn ở ngay quê nhà Bình Định”.

Sau nhiều năm bôn ba đất khách, năm 2015 chị Miên quyết định về quê và bắt tay hiện thực hóa ước mơ của mình. Chị được UBND xã Phước Hưng (Tuy Phước) tạo điều kiện cho thuê mảnh đất 4ha tại thôn Háo Lễ. Chị bộc bạch: “Nhận vườn xong, mình cũng xác định luôn là con đường gian nan bắt đầu. Khó khăn đầu tiên là phải cải tạo lại đất. Mình phủ cỏ tự nhiên, trồng đậu, bón phân hữu cơ..., phải mất một thời gian dài đất mới tươi xốp trở lại”. Nhiều người thấy chị để cỏ lên um tùm trên cánh đồng 4ha thì tỏ ra nghi hoặc. Nhưng đó là cách chị hồi sinh lại đất đã già nua, chai sần thiếu sức sống. Và đến khi chị thực hiện gieo trồng, cho ra những sản phẩm nông nghiệp chất lượng, mọi người mới thay đổi suy nghĩ. Chị đã áp dụng những nguyên tắc bảo tồn hệ sinh thái vào sản xuất: nói không với thuốc diệt cỏ, thuốc bảo vệ thực vật trong các danh mục cấm của Bộ NN&PTNT, đồng thời luôn tuân thủ các nguyên tắc về phân bón và thuốc bảo vệ thực vật đã được khuyến cáo nhằm bảo vệ sức khỏe người lao động và người tiêu dùng. “An toàn của người tiêu dùng luôn được coi trọng hàng đầu”, chị nhấn mạnh.



Chị Thanh Miên (bên phải) cùng phân loại nông sản với nhân công của vườn Gia Vị Nhiệt Đới. Ảnh: PN

Năm 2016, chị thành lập Công ty TNHH Gia Vị Nhiệt Đới. Cuối năm 2017, chị có đơn hàng đầu tiên cung cấp nguyên liệu ớt đi Nhật. Đơn hàng đạt tất cả các chuẩn test theo yêu cầu khắt khe của Nhật, được đơn vị nhập khẩu đánh giá cao. Đây được xem là thành công bước đầu để chị tạo dựng thương hiệu cho cây gia vị trên đất Bình Định. Tuy nhiên, do yếu tố biến động của sản phẩm ớt quá lớn nên việc sản xuất trên diện tích lớn hơn gặp nhiều khó khăn. Chị tạm dừng sản xuất cây ớt để hoàn thiện và điều chỉnh sản xuất, điều chỉnh cách tiếp cận thị trường, lấy ngắn nuôi dài, hoàn thiện hệ sinh thái của khu vườn và các quy trình sản xuất.

Quyết tâm làm, chị mạnh dạn vay vốn từ các ngân hàng để đầu tư trang thiết bị, áp dụng thực hiện đưa máy móc vào sản xuất với hệ thống tưới nhỏ giọt, tưới phun mưa, hệ thống châm phân tự động. Hiện nay, các quy trình canh tác và thử nghiệm đã ổn định. Diện tích cây rau màu được chị trồng theo mùa, bao gồm ớt, dưa lê, dưa hấu, rau ngót và các loại khác trên diện tích trồng xen canh, 30% diện tích được chị trồng các loại hoa. Chị Miên thổ lộ: “Trong số các nông sản thì mình chú tâm hơn cả là dưa hấu. Loại quả ngọt, thơm này luôn được vườn Gia Vị Nhiệt Đới coi trọng và ưu tiên đưa vào gieo trồng, chăm sóc kỹ lưỡng. Phía vườn đã đăng ký kiểm tra chất lượng và sản phẩm của vườn cũng đã được Bộ Y tế chứng nhận hợp chuẩn an toàn”.

**2.** Làm nông, nhất là làm nông nghiệp sạch, chưa bao giờ dễ dàng với bao lo toan phải đối diện: thời tiết, kỹ thuật chăm sóc, môi trường sản xuất, thị trường tiêu thụ, thiên tai dịch bệnh... Đã có lúc việc sản xuất gặp nhiều khó khăn, chị phải bán cả vàng cưới để trang trải cho công việc mình đang theo đuổi, nhưng... chưa bao giờ chị chùn bước. Chị trải lòng: “Nhiều người bảo mình phiêu phồng nhưng mình tin vào con đường mình đang đi và đang từng ngày khẳng định lựa chọn của mình là đúng. Hạnh phúc nhất là công việc này đã được gia đình ủng hộ.



Ông xã mình cũng đã nghỉ hẳn công việc kinh doanh riêng để cùng về quản lý nông trại. Hiện nay, vườn đang trong giai đoạn hoàn vốn và tái đầu tư, lợi nhuận có được từ cây ngắn ngày hiện đã đủ trang trải cuộc sống gia đình, lương công nhân, phần nào khiến mình yên tâm để mạnh dạn mở hướng kinh doanh tiếp theo”.

Tháng 01.2021, chị Miển đã cùng 7 thành viên khác thành lập HTX Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ nông nghiệp Hưng Lộc tại xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước do chị làm Giám đốc, với vốn điều lệ 200 triệu đồng. Chị chia sẻ: “HTX được thành lập với mục tiêu liên kết nhà nông, kết hợp sức mạnh tập thể cùng tham gia mô hình tuân thủ quy trình tạo vùng ổn định sản lượng, chuyên môn hóa sản phẩm, tạo uy tín cho khách hàng. Dần dần hình thành cộng đồng sản xuất nông nghiệp bền vững trên địa bàn”. Từ đây, dự án “Khu vườn nhỏ - Vườn rau bên nhà” của chị cũng đã đi vào hoạt động, tạo điều kiện cho các hộ nông dân có mảnh đất nhỏ từ 100m<sup>2</sup> đến dưới một sào có thể trồng trọt nông sản chất lượng cao theo đơn đặt hàng của chị.

Sau hơn 5 năm gắn bó với nông nghiệp, sản phẩm nông nghiệp của chị Miển đã dần khẳng định thương hiệu. Không chỉ Bình Định mà khắp trong Nam ngoài Bắc, nông sản Gia Vị Nhiệt Đới được nhiều người biết đến và lựa chọn sử dụng. Với mô hình sản xuất kinh doanh trên lĩnh vực nông nghiệp, chị Miển đã từng bước biến ước mơ của mình thành hiện thực, đồng thời đã tạo việc làm thường xuyên cho khoảng 10 lao động tại địa phương. Bà Lê Thị Hương (60 tuổi, ở thôn Háo Lễ, xã Phước Hưng) chia sẻ: “Tôi làm việc ở trang trại cô Miển từ năm 2017, thực sự thấy nỗ lực cách làm của cô Miển. Mạnh mẽ và quyết đoán. Điều quan trọng là luôn hướng đến người tiêu dùng với sản phẩm nông nghiệp sạch, đảm bảo chất lượng. Từ công việc ở trang trại, nhiều chị em chúng tôi đã có thêm nguồn thu nhập ổn định để trang trải cuộc sống gia đình”.

Những ngày tháng Mười, vườn Gia Vị Nhiệt Đới đang mùa thu hoạch. Những quả dưa lê ươm vàng, trái bí to tròn nằm nép mình dưới mảng lá to, quả dưa hấu căng mọng sức sống... nhẹ nhàng nhen lên niềm vui bé nhỏ của người nông dân. Chị Miển với nước da ngăm đen rần rỏi lại đồng hành cùng các nhân công thu hoạch, phân loại các loại nông sản. Vệt mồ hôi lấm tấm trên khuôn mặt, chị Miển cười hiền, bộc bạch: “Giờ mình thành nông dân chính hiệu rồi. Đồng ruộng và thiên nhiên thật sự là một người thầy tốt, có thể làm thay đổi nhân sinh quan một con người theo hướng tích cực. Những ngày làm nông nghiệp, mình tìm thấy được sự an yên trong tâm hồn, nhận được niềm vui, niềm hạnh phúc khi khách hàng hài lòng, hoặc cả khi họ chưa hài lòng mà vẫn góp ý để sản phẩm hoàn thiện hơn. Công việc ở vườn đã dần ổn định, hướng đi tiếp theo, mình sẽ bắt đầu chuyển sang thương mại nhiều hơn. Đầu ra đi trước quy mô sản xuất, tạo tiền để mở rộng diện tích trồng trọt trong tương lai. Song song với thương mại, mình cũng sẽ bắt đầu nghiên cứu và cân nhắc một số sản phẩm chế biến khác. Con đường với nông nghiệp còn dài, vẫn còn nhiều áp ứ phía trước mà mình đã lập trình và đang từng bước cố gắng thực hiện”.

**P.N**

# Duyên dáng áo dài

VĂN PHI

Khi luận về trang phục phụ nữ Việt thì mười người như một đều đồng quan điểm rằng khó có trang phục nào so bì với áo dài truyền thống. Vừa kín đáo, dịu dàng vừa duyên dáng, thanh thoát, áo dài tôn lên vẻ đẹp của chị em và luôn là thứ trang phục lịch lãm, sang trọng.

**1.** Tôi không rõ chính xác áo dài có tự khi nào. Khi lần tìm xuất xứ thì các tài liệu tin cậy đều cho rằng tiền thân áo dài được gọi là áo ngũ thân cổ đứng và áo dài được định hình từ thời chúa Nguyễn Phúc Khoát (1739-1765). Theo thán ngữ, áo dài có những cách tân nhưng về cơ bản vẫn giữ hai phần chính: phần trên tôn lên nét đẹp hình thể và phần dưới tạo nét mềm mại, thướt tha, bay bổng.

Áo dài đã quen thuộc trong đời sống. Từ bé, tôi đã thấy ở mẹ tôi, các chị tôi; rồi những cô bạn cùng lớp, cùng trường đẹp nết nả trong tà áo dài. Các mẹ các cô hay mặc áo dài vào dịp cưới hỏi và rất nâng niu trân giữ. Trong chiếc tủ đựng khắc chạm rộng phượng chỉ cất giữ những gì thực sự quý giá, mẹ tôi vẫn luôn dành chỗ cho chiếc áo dài. Và tôi cũng không sao quên được cái cách mẹ mang áo dài ra, trải lên chiếc mền được gấp làm đôi, khề khàng ủi chiếc áo dài với từng nét đi êm như ru. Khi ước áo vào người, anh em tôi trầm trồ thốt lên: “Đẹp quá!” thì nụ cười của mẹ thêm đầm thắm nồng hậu.

Bao nhiêu năm đi qua, chiếc áo dài và hồi ức về những người phụ nữ thân thương dịu mát một miền ký ức trong tôi. Hình ảnh nữ sinh với chiếc áo dài trắng tinh khôi trên chiếc xe đạp vẫn luôn khiến tôi xao xuyến. “*Có phải em mang trên áo bay,/ Hai phần gió thổi, một phần mây/ Hay là em gói mây trong áo,/ Rồi thổi cho tà áo trắng bay*” (Tương tư - Nguyễn Sa). Trong quyển tùy bút *Quê hương* (NXB Lửa thiêng), nhà văn Võ Phiến đã dành hẳn hai bài để nói về chiếc áo dài và đặc biệt nhấn mạnh đến yếu tố “gió” đã giúp chiếc áo dài Việt đẹp đến thoát tục.

Ông viết: “Áo dài Việt Nam vừa theo sát những nét tuyệt mỹ của thân người, lại vừa thêm cho tấm thân ấy sự linh động phới phới mà nó vẫn ao ước. Những tà áo nhẹ ve vẩy phất phơ trong gió làm cho một thân hình nặng nề nhất, cục mịch nhất, cũng hóa ra thanh thoát”. Áo dài đã trở thành nguồn cảm hứng cho nhiều sáng tạo nghệ thuật, nó lặng lẽ đi vào đời sống văn hóa tinh thần người Việt. Vì lẽ đó, nhà văn Võ Phiến từng đúc kết: Khi chiếc áo dài đã tự liên hệ được như thế với thi ca, ngôn ngữ, với tiểu thuyết, nếp sống... thì chắc chắn nó cũng phản ảnh phần nào một nét tâm hồn dân tộc.

**2.** Áo dài truyền thống dù đã quá đổi gần gũi với người Việt, thậm chí được xem là “quốc phục” trong tâm tưởng nhiều người nhưng vì lý do nào đó, về mặt pháp lý, áo dài vẫn chưa được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Vài năm trước, những sôi nổi “bản quyền” về áo dài lần nữa gây chú ý khi ở tuần lễ thời trang Trung Quốc xuân - hè 2019 diễn ra tại Bắc Kinh, nhà thiết kế Trung Quốc đã giới thiệu những mẫu áo có phom dáng và cấu trúc không khác gì áo dài Việt Nam mang thương hiệu Ne-Tiger. Công nhận áo dài là quốc phục Việt Nam đó là điều cần kíp và cũng là mong muốn của rất nhiều nhà văn hóa cũng như nhà thiết kế thời trang Việt. Nhưng suốt nhiều năm qua, áo dài vẫn chưa rõ ràng “danh phận” dù được phụ nữ Việt “sùng ái”.

Với phụ nữ Bình Định, áo dài vẫn được rất yêu chuộng, bằng chứng là trong tỉnh vẫn tồn tại hàng trăm tiệm may lớn nhỏ phục vụ nhu cầu may mặc áo dài. Trong số đó có một số địa chỉ may áo dài đặc sắc. Những ngày giữa tháng Mười này, tôi tìm gặp chị Bi, một trong số ít người may áo dài có “thương hiệu” tại An Nhơn. Chị Bi tên thật Nguyễn Thị Ngọc Hà (sinh năm 1968), tiệm may của chị ở góc cuối đường Quang Trung ở phường Bình Định. Hơn 20 năm gắn bó với áo dài, chị đã là bạn ngày ngày của chiếc máy may, thước đo, cây kéo, sấp vải đủ màu sắc và những cuộn chỉ to tướng. Bị khuyết tật từ bé, chị Bi coi công việc may mặc và những người khách quen là niềm vui xua đi quạnh quẽ cuộc đời.



Mẫu áo dài Tháp Đôi của NTK Ánh Hồng  
(Ảnh NVCC)

Chị Bi mưu sinh bằng nghề may thường phục trước khi chuyển hẳn sang may áo dài (năm 2000). Chị say sưa chia sẻ khi nhắc về nghề. Sự tỉ mỉ, tinh tế trong đường kim mũi chỉ, rồi cách chọn vải, tạo phom dáng phù hợp với từng đối tượng khách đã giúp áo dài cô Bi “hữu xạ tự nhiên hương”. Tà áo chị may luôn thẳng mượt, không hề chênh phô, không lộ chỉ.



*NTK Ánh Hồng giới thiệu một mẫu thiết kế tại cơ sở của mình. Ảnh: V.P*

Cùng hoàn cảnh khuyết tật như chị Bi, chị Phan Thị Hòa (sinh năm 1977), chủ tiệm may Yên Hòa trên đường Trần Bình Trọng (TP Quy Nhơn) cũng gắn bó với áo dài truyền thống hơn 20 năm qua. Lúc 10 tuổi, sau một tai nạn, chân của chị Hòa bị khuyết khiếm mãi. Chị Hòa học may khi mới 17 tuổi, lúc chị ở Trung tâm dạy



*Chị Phan Thị Hòa (bên trái) thao tác cắt viên cổ áo dài, hướng dẫn cho các em làm trong tiệm may. Ảnh: V.P*

nghề cho người khuyết tật Nguyễn Nga. Từ năm 2001, chị bắt đầu may áo dài. “Ban đầu may đủ kiểu, về sau, khách hàng đến đặt may áo dài quá nhiều nên tôi chuyển hẳn sang may áo dài”, chị Hòa bộc bạch. Vì đồng cảm với những hoàn cảnh như mình, nên chị Hòa tạo điều kiện để nhiều chị em khuyết tật có thêm việc làm. Tiệm may của chị có 10 người làm, trong đó một nửa là người khuyết tật. Em Nay H’Uên (sinh năm 1993, người Gia Rai, quê ở Gia Lai) đầu quân cho nhà may Yên Hòa từ năm 2015. Đã thạo việc, H’Uên có thể ráp hoàn chỉnh chiếc áo dài và hiện đang phụ trách công đoạn “sửa áo”. H’Uên cười hiền: “Công việc của em là “bắt lỗi” trang phục. Khi các bạn may xong, chi tiết nào thừa thớt, đường may chưa chuẩn, em chỉnh sửa lại để hoàn thiện”.

Hiện tại ở Quy Nhơn có tầm 10 nhà may chuyên về áo dài truyền thống. So với một số nhà may khác thì nhà may Lý có thâm niên hơn cả. Chủ tiệm may Lý trên đường Lê Hồng Phong do bà Nguyễn Thị Lý (71 tuổi) mở và duy trì từ năm 1972. Giai đoạn trước 1975, áo dài gần như là trang phục phổ biến của phụ nữ khi ra đường, khi ấy tiệm may Lý đã nổi tiếng. Bà Lý với bản tính chịu khó, biết

lắng nghe và nhiệt tình cùng sự khéo tay may giỏi đã được nhiều khách hàng tin tưởng từ đó đến nay. “Với sự đa dạng về khách hàng từ học sinh, giáo viên, công sở... đến các chị các cô ngồi sui, cả khách hàng Việt kiều, tiệm may luôn có nhiều chất liệu và kiểu mẫu từ đơn giản đến kiểu cách để phục vụ quý khách”, bà Lý cho hay. Từ cơ sở của bà Lý, nhiều học viên đã trưởng thành, có người đã ra mở tiệm riêng. Bà Lý không sao nhớ hết số lượng học trò mà mình truyền nghề. Bà bộc bạch: “Tôi dạy nghề nhiều người trong và ngoài tỉnh, cả người nước ngoài nhưng vui nhất là con gái cũng yêu thích áo dài, nối nghiệp tôi”. Chị Quách Nguyễn Quế Chi, con gái bà Lý, người hiện tại đang phụ trách nhà may Lý, tâm sự: “Từ nhỏ tôi đã tiếp xúc với vải vóc, đã quen với đường kim mũi chỉ, cách nhận dạng phom dáng từ mẹ. Việc học may áo dài không hẳn là một tiếp nối nghề truyền thống của gia đình mà thực sự đây là công việc yêu thích, mang đến cho tôi nhiều niềm vui”.

**3.** Áo dài truyền thống không có sự khác biệt giữa các vùng miền, chỉ khác nhau ở sở thích và cảm nhận của người mặc cùng thợ may. Có người thích tà áo gọn gàng, có người thích tha thướt. Tùy theo tính cách người sử dụng mà áo dài có kiểu cách khác nhau. Nhà thiết kế Ánh Hồng (TP. Quy Nhơn) cho rằng, nét riêng của áo dài Bình Định chỉ có thể thể hiện trực diện bằng hình ảnh, những phác họa trên áo dài để những dáng hình, chi tiết ấy vừa là điểm nhấn của áo vừa trở thành tín hiệu nhận diện. Ánh Hồng từng theo học các khóa chuyên sâu về áo dài do nhà thiết kế Đỗ Trịnh Hoài Nam (Chủ nhiệm CLB Áo dài Việt Nam) giảng dạy. Năm 2020, chị là đại diện duy nhất của Bình Định vào chung kết cuộc thi thiết kế “Tự hào áo dài Việt”. Đây là cuộc thi nằm trong chuỗi các hoạt động sự kiện “Áo dài - Di sản văn hóa Việt Nam”. Với bộ sưu tập Phụ nữ Bình Định với áo dài di sản, chị đã đạt giải Khuyến khích cuộc thi. Bộ sưu tập này, chị thiết kế 5 mẫu áo mang màu sắc của vùng đất Bình Định. Chị đưa hình ảnh Bãi Trứng, Hòn Sọ, Thác K50, Eo Gió và Tháp Đôi vào trang phục áo dài để tôn lên nét đẹp của quê hương Bình Định. Vì mong muốn áo dài Bình Định khi đi ra gặp gỡ bạn bè sẽ để lại dấu ấn nào đó, một nét riêng về quê hương xứ Nẫu nên chị Ánh Hồng đang lên ý tưởng thực hiện bộ sưu tập áo dài chuyển tải trong nó dáng nét về đời sống văn hóa Bình Định. Chị trải lòng: “Tôi muốn tri ân quê hương bằng những thiết kế áo dài mang nét bản sắc văn hóa bản địa như phác họa nét đẹp của nghệ thuật Hát bội, Bài chòi hay về một thế võ của nữ tướng Bùi Thị Xuân...”. Dù vậy chị vẫn luôn cảnh giác để chiếc áo dài không phải “gánh” quá nhiều những ý đồ nghệ thuật khiến trở nên cầu kỳ và nặng nề.

V.P

NSNA NGUYỄN THỊ QUYÊN

## Nỗ lực để “tròn vai”

AN NGUYỄN

*Sinh năm 1975, tốt nghiệp chuyên ngành Ngữ văn (Đại học KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh), chị Nguyễn Thị Quyên từng trải qua các vị trí công tác tại Đài Truyền thanh, Trung tâm Văn hóa TT-TT trước khi được bầu làm Phó chủ tịch Hội LHPN huyện Phù Cát (2015).*



NSNA NGUYỄN THỊ QUYÊN

Nguyễn Thị Quyên đến với nhiếp ảnh từ niềm đam mê. Đam mê nghề báo, thích xê dịch, chị bấm máy bằng cảm xúc và hoàn thiện kỹ thuật từ sự nỗ lực học hỏi không ngừng. Năm 2011, chị có tác phẩm đầu tiên được chọn triển lãm tại Liên hoan Ảnh nghệ thuật khu vực Nam Trung bộ và Tây Nguyên, một “sân chơi” nhiếp ảnh được mong đợi hàng năm của các nghệ sĩ nhiếp ảnh trong khu vực. Năm 2012, tác phẩm *Nắng sớm* của chị đạt giải Khuyến khích và đồng thời có 5 tác phẩm được chọn triển lãm. Đây thật sự là một “cú hích” để chị thực sự dẫn thân vào nhiếp ảnh. Năm 2013, tác phẩm *Giữ nghề truyền thống* của chị đạt giải Nhì (không có giải Nhất) cuộc thi ảnh Nụ cười Bình Định và đồng thời đạt giải Khuyến khích Liên hoan ảnh nghệ thuật khu vực Nam Trung bộ và Tây Nguyên. Từ đó, cái tên Nguyễn Thị Quyên luôn được xướng lên trong các cuộc thi ảnh nghệ thuật thời sự trong tỉnh như: giải Ba cuộc thi ảnh *Khoảnh khắc đẹp* do Báo Bình Định tổ chức năm 2014; giải Nhất và Nhì cuộc thi ảnh thời sự nghệ thuật *Phù Mỹ - 40 năm xây dựng và phát triển* năm 2015; giải Ba cuộc thi ảnh *“Nét đẹp văn hóa thanh niên Công an Bình Định”* năm 2015... và nhiều tác phẩm được chọn Triển lãm cấp khu vực từ năm 2014-2020...

Nhiếp ảnh nghệ thuật thường theo hai xu hướng: ảnh hiện thực và ảnh ý tưởng. Nhiều nghệ sĩ chăm chút tác phẩm của mình bằng kỹ thuật hậu kỳ (photoshop và các phần mềm chuyên dụng) tạo nên một tác phẩm đẹp gần như hoàn hảo mà đôi khi vô tình quên đi cảm xúc của người thưởng lãm. Quyên dường như ít can thiệp kỹ thuật hậu kỳ cho tác phẩm của mình. Cái đẹp trong tác phẩm của chị bắt nguồn từ hiện thực, nó ngồn ngộn chất liệu, ngồn ngộn cảm xúc được chuyển tải đến cho người xem. Như ở tác phẩm *Nắng sớm*, chị “bắt” đúng khoảnh khắc cả cánh đồng cói Tam Quan còn chìm trong sương mỏng, mặt trời mọc hắt lên

những tia nắng đầu tiên tạo nên một sự tương phản không gian. Nhưng yếu tố tạo nên cảm xúc cho người xem lại là những con người trong sự tương phản ấy. Sự bận rộn, nhọc nhằn và cả niềm vui lao động của những người nông dân “một nắng hai sương” trên cánh đồng của mình. Hay như tác phẩm *Giữ nghề truyền thống* chị “bắt” đúng nụ cười hồn hậu của cụ bà ở làng nghề truyền thống. Tác phẩm của chị là sự kết hợp hoàn hảo giữa kỹ thuật bấm máy và cảm xúc từ trái tim nghệ sĩ, thêm vào đó là chút “duyên may” của khoảnh khắc. Nhưng để bắt được khoảnh khắc đẹp nhất, thần thái nhất của đối tượng đòi hỏi người nghệ sĩ phải thực sự đam mê, dẫn thân, chỉ mài đeo bám và trân trọng từng khoảnh khắc bấm máy... Ở Nguyễn Thị Quyên, đều hội đủ các yếu tố đó. Làm công tác Hội, đi cơ sở nhiều cũng là một lợi thế để góc máy của chị dành nhiều cho đời sống nông thôn, làng nghề, lao động nữ... Nhưng là nghệ sĩ nhiếp ảnh, chị còn nỗ lực nhiều hơn thế. Chị tâm sự: “Nhiếp ảnh là niềm đam mê của mình. Nhưng để sống với niềm đam mê, mình đã phải cố gắng không ngừng. Trước hết là hoàn thành tốt nhiệm vụ ở cơ quan. Và còn nhiều thứ áp lực khác... Mong muốn của mình là khắc họa hình ảnh đẹp của người phụ nữ qua ống kính”. Con còn nhỏ, chồng công tác xa, nhưng những chuyến đi thực tế sáng tác, các hoạt động nhiếp ảnh, lễ hội trong tỉnh... chị đều “có mặt trên từng cây số”. Có lúc còn mang bé Nikon theo (Nikon là tên cô con gái 7 tuổi của chị). Bạn bè, đồng nghiệp thấy chị vừa mang máy ảnh vừa dắt con nhỏ đi sáng tác ảnh đôi khi ái ngại cho chị. Nhưng khi chị đã cầm máy ảnh thì chị là một Quyên khác, mạnh mẽ, quyết liệt. Và tác phẩm của chị luôn khẳng định một điều, Quyên luôn tràn đầy năng lượng sáng tác.

NSNA Nguyễn Thị Quyên, sinh năm 1975, quê Phú Cát; hội viên Hội NSNA Việt Nam, hội viên Hội VHNT Bình Định. Giải A, Giải thưởng Đào Tấn – Xuân Diệu về VHNT lần thứ V (2011-2015); Triển lãm ảnh cá nhân *Cảm xúc quê hương* (2020); hiện đang là Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện Phù Cát.

Ngoài giải thưởng nhiếp ảnh, chị còn là người có duyên với giải thưởng từ các cuộc thi viết do các hội, đoàn thể, ngành tổ chức. Trong 3 năm từ năm 2017 – 2021, chị đã đạt gần 15 giải thưởng từ các cuộc thi viết. Có thể kể tên một vài giải thưởng: giải Nhất cuộc thi “Tìm hiểu Phong trào Toàn dân đoàn kết

xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Bình Định năm 2017; giải Nhì cuộc thi “Tìm hiểu về Biên giới và Bộ đội Biên phòng” năm 2018; giải Nhất cuộc thi “Tìm hiểu 30 năm Ngày Quốc phòng toàn dân và 75 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam” của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Định năm 2019, đã được nhận huy chương vì sự nghiệp biên phòng... Chị chia sẻ: “Việc tham gia các cuộc thi viết giúp mình bổ sung kiến thức văn hóa, lịch sử và kiến thức chuyên ngành, am hiểu các lĩnh vực cũng như kỹ năng trình bày, thuyết trình các vấn đề... chủ yếu để phục vụ tốt công tác chuyên môn cơ quan Hội”.

Năm 2019, Nguyễn Thị Quyên được kết nạp vào Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam. Đó là sự ghi nhận xứng đáng cho những cống hiến không mệt mỏi, cho tình

yêu, niềm đam mê và tâm huyết mà chị dành cho nhiếp ảnh trong gần 10 năm cầm máy. Tháng 12.2020, tại Phù Cát, triển lãm ảnh nghệ thuật cá nhân Nguyễn Thị Quyên với chủ đề *Cảm xúc quê hương* giới thiệu 49 tác phẩm ảnh nghệ thuật về thiên nhiên, con người trong lao động, làng nghề truyền thống... được chị thực hiện. Triển lãm thu hút sự quan tâm của công chúng và bạn bè giới nhiếp ảnh.

Nhận xét về NSNA Nguyễn Thị Quyên, NSNA Đào Tiến Đạt, Chi hội trưởng Chi hội NSNA Việt Nam tại Bình Định cho biết: "Khác với các loại hình nghệ thuật khác, nhiếp ảnh là loại hình nghệ thuật trực quan, sáng tác trực tiếp trên đối tượng khái quát hiện thực khách quan xã hội, con người với cái nhìn tinh tế, nhân văn và đậm tính thẩm mỹ. Nhà nhiếp ảnh không những trang bị cho mình kiến thức văn hóa, kỹ năng chuyên môn mà còn dẫn thân vào cuộc sống "bóc tách" hiện thực! Vì thế nghệ thuật không nuông chiều cho những ai thiếu sự đam mê! NSNA Nguyễn Thị Quyên là phụ nữ thì càng cố gắng hơn nữa so với nam giới bởi tính đặc thù của nhiếp ảnh. Tôi biết NSNA Nguyễn Thị Quyên từ những ngày đầu chị đến với nghệ thuật nhiếp ảnh. Từ giây bắt đầu này đến giây khác, tác phẩm của chị được triển lãm tỉnh, rồi đạt giải thưởng tỉnh, khu vực, triển lãm toàn quốc. Năm 2019 chị là người phụ nữ Bình Định đầu tiên được Hội NSNA Việt Nam kết nạp vào Hội. Hy vọng với sự miễn cảm đầy nữ tính, chị sẽ sáng tác nhiều tác phẩm đẹp giàu cảm xúc!".

S.P

Ở cương vị Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện, chị đã chủ động đề xuất nhiều kế hoạch, chương trình phối hợp với các cơ quan, ban ngành được các cấp Hội triển khai với nhiều hoạt động phong phú, hiệu quả; điển hình như: xây dựng gia đình đạt 4 chuẩn mực "*No ảm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh*" gắn với phong trào thi đua "*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*", cuộc vận động "*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*" và phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*". Năm 2020, khởi động cho huyện về đích nông thôn mới vào cuối năm 2021, chị đã chủ động xây dựng kế hoạch tham mưu với lãnh đạo về xây dựng 18 mô hình "Con đường hoa do phụ nữ chăm" ở 18 xã, thị trấn, phối hợp với Hội LHTN Việt Nam huyện xây dựng 18 đoạn đường tự quản "*Sáng - xanh - sạch đẹp*". Năm 2021, chị đã xây dựng kế hoạch phối hợp Phòng Nông nghiệp tổ chức truyền thông Chống rác thải nhựa và thành lập mô hình "Phụ nữ sử dụng túi ni lông thân thiện với môi trường" tại xã Cát Hưng thành mô hình điểm của huyện. Trong thời gian đại dịch Covid, chị đã tham mưu xây dựng kế hoạch phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Phù Cát và các ban ngành, đoàn thể xây dựng "*Gian hàng 0 đồng*", hướng dẫn 19 cơ sở Hội thành lập "*Tổ phụ nữ đi chợ giúp dân*", vận động hỗ trợ "*Chuyến xe nghĩa tình*" ủng hộ người dân TP. Hồ Chí Minh. Bản thân vận động nhà hảo tâm ủng hộ 2.000 USD để hỗ trợ bà con các xã trong huyện thực hiện Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ về phòng chống dịch Covid-19. Hướng dẫn 19 cơ sở Hội tổ chức các hoạt động thiết thực chào mừng Đại hội đại biểu huyện Phù Cát lần thứ XV, Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh Bình Định lần thứ XX, nhiệm kỳ 2021 – 2026.



# *Xa bóng mẹ*

TRẦN VIẾT DŨNG

Mẹ hạt - bụi - mênh - mông - mặt - đất  
Mặt Đất - hạt - bụi - mênh - mông - thiên - hà

Hai hạt bụi suốt đời ta đi chẳng hết  
Đêm nhìn trời đặng cõi bao la

Mẹ đau đớn hạt - buồn - con tách vỏ  
Nén hơi dài ru tròn giọng dân ca

Ta lêu lổng Mẹ còng lưng dấu hỏi  
Mất hiền từ thằng bé hết dáng Cha

Ta dẫm Mặt Đất đau dấu chấm  
Gót cô đơn lưu lạc giữa quê nhà

Rồi một ngày ta về với Mẹ  
Ôm vào lòng Mặt Đất lại ru ta.

# Quỹ đạo mùa xanh

LỆ THU

Hạ lời nguyện đi cứu độ chúng sinh  
Khi nào tắt lửa chiến tranh  
Mẹ sẽ trở về bên con của mẹ  
Vậy mà ngót trăm năm dâu bể  
Mẹ chưa về sum họp được cùng con  
Do mẹ quên giải lời nguyện  
hay cỡi thể công chênh  
giành giạt triền miên, sân si không dứt!  
Ngỡ bốn phận mình chưa xong  
Ngỡ tình yêu bất lực  
Mẹ nâng niu câu “mặn muối cay gừng”  
Ngày mỗi ngày lòng vẫn rưng rưng  
thương nhớ về con mà không gần gũi được  
Mẹ nhường hết bao nhiêu hồng phúc  
cho người trần gian

Sao bắt công với một ông hoàng  
sinh mệnh và tình yêu của mẹ!  
Vì chọn làm con của mẹ đời đời  
nên con không chuyển thể  
Cứ mãi là tinh nhi!  
Mẹ thanh xuân rồi mẹ già đi  
Con bảy tuổi hóa thân làm giọt lệ  
để cùng mẹ khổ đau nơi trần thế  
nước mắt thiêng liêng thành Ngọc - Đá yên bình!  
Rồi một ngày cùng ngàn vạn thánh linh  
Con với mẹ trở về Chơn Nguyên vị  
Con hiếu thuận trong tình người chung thủy  
Đại nguyện mẹ tròn quỹ đạo mùa xanh!

10.2021

L.T

# *Bên chái bếp của mẹ*

MAI THÌN

Tôi nhớ cái chái bếp của mẹ  
trống tuênh trống toang  
bồ hống treo lủng lẳng trên đầu ông táo  
chạn chén đu đưa  
hũ dưa thông cà  
và uôi xơ mít  
nuôi tôi lớn lên

bẹ chỉ tàu thơm vườn nhà  
dạy tôi nhẩn nại  
dạy tôi chăm chỉ  
từng mũi kim mẹ chăm, lợp nón.

cây xương rồng trên cát  
dạy tôi bền lòng  
bờ tre cha trồng  
dạy tôi làm đàn ông  
phải biết bảo vệ, phải biết nhún nhường.

giờ tôi về ngồi đây  
bên cái chái bếp trống tuênh trống toang  
không còn ai  
chỉ còn gạo nước long rãng  
chỉ còn gốc cau lồi lõm  
dạy tôi gột cho sạch  
những hạt bụi đường  
những hạt bụi đời  
mong  
làm chùm quả ngọt.

02.3.2020

**M.T**

# Đường chị đi

LÊ VINH

Nay em đi lại con đường cũ  
Thuở chị đèo em ra phố xuân  
Chị đẹp bao chàng theo tán tỉnh  
Em thắm kiêu hãnh, ước mộng lung..

Tám tuổi lần đầu ra phố Tết  
Đông vui, đẹp lạ níu chân trần  
Chị bảo mày xem cho thỏa thích  
Đừng vội vĩnh lăm cũng bằng không.

Chị mãi chiều em, quên đứng Ngo  
Xe đạp lười quay, mặt chị bình  
Ghé quán bên đường đãi em nước  
Nước mía thôi mà mát quá chừng!

Lần đầu theo chị ra lần cuối  
Người về hầm chặt nén nhớ nhung  
Mũi tóc đạn bom vương mười tám  
Một triền hoa dại nở sau lưng.

Nay trên đường cũ ven sông gió  
Phẳng lì, xe máy chạy rưng rưng  
Ước chi còn chị, em đèo chị  
Mua cho bằng hết thứ chị ưng!

# *Mộ gió cho con*

XUÂN MAI

Ngày ngày ra ngóng biển xa  
Đợi con cười sóng Gạc Ma trở về

Trường Sa đông bão tứ bề  
Mẹ xây mộ gió... con về... cùng sương

Lưng già đầy mãi nhớ thương  
Đổi theo ngọn khói thơm hương đón người...

## *Gửi em ngày nọ*

ĐÀO VIẾT BỬU

Sân trường còn mỗi phượng thôi  
Lũ ve reo đến rã hơi còn gì  
Lá bàng che không đợi khi  
Người ra khỏi bóng người vì còn nhau.

Kìa! Gió đèo bông theo sau  
Tóc em bay ngược lên râu mây nguồn  
Dường như mắt em đượm buồn  
Gửi người về suốt đường vương bụi ngùi.



# *Cuốc kêu nhớ mẹ*

NGUYỄN AN ĐÌNH

Cuốc kêu trời mừng sáng rồi  
Lom khom mẹ bắt ốc ngoài bờ ao  
Cuốc kêu xanh biếc vòm cao  
Mồng tươi mẹ đỡ leo rào tre thưa.

Cuốc kêu giục nắng ban trưa  
Mẹ còn nhỏ cỏ vẫn chưa thấy về  
Bây giờ biên biệt sơn khê  
Chợt nghe cuốc gọi tứ bề quanh hiu.

# Về thăm mẹ

NGUYỄN VĂN SONG

Sáng nay con trở về thăm  
Bàn chân bước tựa nốt trầm lặng rơi  
Nhà mình vắng lắm mẹ ơi  
Chớm đông hiên lạnh nhuộm lời sương bay

May mà trầu vẫn leo dây  
Lá tươi màu nắng xếp đây trái tim  
Vẫn chờ tay mẹ hái, tằm  
Vẫn chờ được nhuộm thắm thêm môi già

May mà ở góc vườn nhà  
Cây bông cửa mẹ vẫn xòa bóng xanh  
Trái vàng lúc lỉu đu cành  
Cúi đầu đợi mẹ hái dành phần con

May mà cuối vụ vẫn còn  
Mấy bông nhài trắng chưa mòn dấu hương  
Cánh xòe ướp đẫm hơi sương  
Đợi trà mẹ ủ thơm vương chén thiền

Con xin hái giúp mẹ hiên  
Lá trầu vàng sánh một miền nắng rom  
Trái bông ngái đất vườn thơm  
Dăm bông nhài trắng còn ươm hương nồng

Tuần nhang tỏa lọn khói vòng  
Con xin mẹ hãy về trong gió gió lành!

# Căn nhà cát

BÙI MINH VŨ

Tôi vẽ ngôi nhà mẹ trong mơ  
Xây trên cát, mái lợp bằng cát  
Cửa ra vào bằng cát  
Vách bằng cát  
Bàn thờ tổ tiên bằng cát

Gắn kết nhau bằng hơi thở của cha  
Trét sơn tường bằng miếng trầu của mẹ  
Tôi thấp trong nhà ánh trăng vàng  
Ăn củ khoai lang nhạt lên từ biển

Tôi vẽ căn nhà chân thật  
Mẹ tôi ngồi hát hồ mỗi trăng rằm  
Cha tôi thâu đêm ngồi vá lưới  
Căn nhà ngọn lửa sáng trăm năm.

# Em

## ĐOÀN MẠNH PHƯƠNG

Ta lưu nhau  
bằng những mẫu tự ngày  
Chỉ có em và anh thấm được  
chỉ có em và anh thấu nhất  
Hoa của mùa nắng cũ, thơm như vừa nở xong

Bát cơm anh bưng mỗi buổi chiều về  
Tấm áo hàng ngày thơm tho anh mặc  
Nụ cười anh tươi trước đồng nghiệp bạn bè  
và nhiều người con gái khác  
cũng thơm từ nơi em

Sau mỗi hành trình mỏi mệt của anh khi trở về tổ ấm  
chỉ cần một lời dạ thưa nhỏ nhẹ  
một ánh mắt nhìn, một vòng tay em ôm anh  
thế đã là quá đủ

Em thuộc từng vết sẹo trong đời anh, trên cơ thể anh  
cả tiếng bước chân anh trong đêm khuya thanh vắng  
Anh cúi nhặt từng sợi tóc em vương trên sàn nhà  
vì lo toan cho các con mỗi ngày mỗi lớn

Em yêu anh và các con trong dọc ngang chộn rộn  
đến quên cả hoa đĩ quỳên đã mở nụ ngoài hiên  
Mỗi lần anh và các con xa tổ ấm  
thương em chậ một cô đơn

Anh đã thẳm hôn chiếc then cài cửa  
nơi tay em đã kéo chốt mở cho anh mỗi lúc đêm về...

**Đ.M.P**

# *Trên đồng quê xanh*

HÔNG PHÚC

Em thềm khúc hát ru con  
khi bây giờ tuổi chỉ còn này thôi  
thời xuân em gửi núi đồi  
nỗi buồn chất chứa rã rời tứ chi

Chiến tranh tắt lửa xuân thì  
có người năm ấy ra đi không về  
thần thờ trên bến sông quê  
nghe quyên khản giọng tái tê cõi lòng

Người ta con cháu bế bồng  
còn em thức giấc tay không gói đầu  
lá trầu khô héo vì cau  
đêm nghe hát “Lý thương nhau”... khóc thầm

Em về đếm những tháng năm  
kế tay mòn nhẫn chiều thăm thăm buồn  
Tô Thị vẫn có con bồng  
còn em góa bụa trên đồng quê xanh.

27.7.2021

# Điều diệu kỳ

Truyện ngắn HỒ HUY SƠN

Cuối năm, công ty Diêu may mắn nhận được khá nhiều đơn hàng. Thời buổi củi châu gạo quế, cử nhân, thạc sĩ thất nghiệp đầy đường nói gì đến công nhân như Diêu. Nhiều người mất việc xong không biết xoay xử thế nào, về quê cũng dở mà ở lại thành phố cũng không biết cầm cự kiểu gì. Diêu và đồng nghiệp biết mình sẽ vất vả hơn nhưng vẫn mỉm cười tươi rói. Gặp nhau, mọi người cùng động viên: “Thôi ráng lên, vì một cái Tết có thật!”.

Buổi sáng hôm đó, đang chuẩn bị vào ca làm thì Diêu nhận được điện thoại. Số lạ. Diêu ngần ngừ, nhưng sau cùng vẫn quyết định nghe máy. Bên kia là giọng của một phụ nữ:

- Con có phải là Diêu không?

Giọng nói run run và yếu ớt, Diêu chưa nghe bao giờ. Diêu băn khoăn không biết cuộc gọi này mang đến điều gì cho mình. Để cẩn thận hơn, Diêu hỏi:

- Xin lỗi, ai ở đầu dây đó ạ?

Khoảng lặng bất ngờ xuất hiện. Có

lẽ bên kia đang chưa biết phải mở lời như thế nào. Lúc Diêu phải lặp lại chữ “Alo” đến hai, ba lần thì bên kia mới ngập ngừng:

- Diêu à. Bác là mẹ của Toàn...

Lần này Diêu im lặng. Tại sao mẹ Toàn lại gọi cho mình? Sao bà có số điện thoại của mình? Bụng Diêu lúc đó có chút ăm ách, khó chịu vô cùng. Nhưng Diêu cố gắng giữ sự khó chịu đó lại, bởi dù gì đang nói chuyện với mình cũng là một người lớn tuổi. Một lúc sau, Diêu lên tiếng:

- Dạ, bác gọi con có chuyện gì không?

Qua điện thoại, Diêu cảm nhận một hơi thở gấp:

- Diêu à. Con có thể cho bác xin một cuộc gặp với con, có được không? Bác có chuyện này muốn nói với con...

Chừng như cảm nhận sự im lặng khá lâu của Diêu, mẹ Toàn vội nói:

- Diêu ơi. Mong con cứ xem đây như là lời khẩn cầu của người mẹ già tội nghiệp. Được không con?

Chuyện với Toàn, Diêu đã để nó chìm sâu vào quá khứ, không có ý định khơi lên làm gì. Diêu những muốn từ chối nhưng cái giọng tha thiết của mẹ Toàn làm Diêu cảm thấy khó xử thực sự.

- Thời điểm này đang là cao điểm ở công ty con. Nếu thu xếp được, con sẽ gọi lại cho bác sau nha bác!

- Bác cảm ơn con!

Diêu đã rất muốn quên Toàn, người ném lại cho Diêu lời hứa hẹn rồi biến mất cho đến bây giờ. Tốt nghiệp lớp 12, từ vùng quê nghèo của miền Trung đầy nắng gió, Diêu gói ghém một ít đồ đạc rồi vào Sài Gòn xin làm công nhân. Ngày qua ngày, Diêu chỉ biết cun cút đi làm, cuối tháng lãnh lương thì giữ lại một ít phòng thân, còn lại gửi về quê cho cha mẹ nuôi hai em ăn học. Không va chạm, không tiếp xúc nhiều nên lòng dạ con người như thế nào cô cũng không rành rẽ. Còn chưa kể, Toàn tạo cho mình cái vẻ ngoài chân chất, hồn hậu đến thế kia, thì sao Diêu không tin Toàn cho được. Hồi đầu, Diêu còn đau khổ, sầu uất khi bị bội phản. Nhưng rồi sau này, khi cu Bin ra đời, trong lòng Diêu, Toàn đã không còn là một sự vướng bận. Bin đã là tất cả với Diêu, là món quà lớn nhất mà Diêu nhận được trong cuộc đời.

Nhưng cuộc điện thoại sáng nay của mẹ Toàn đã phá vỡ những nỗ lực của Diêu. Dù muốn dù không, tâm trí Diêu thoáng chốc có hình ảnh của Toàn.

Hồi mới quen, Toàn nói với Diêu, tên em ngộ ha. Diêu bảo, thực ra, tên ban đầu của em là Diêu. Diêu trong điệu kỳ. Mẹ em ngã xe, em được đẻ non, sau

đó còn ốm đau liên miên. Mọi người không ai tin là em sống được. Vậy mà em vẫn lớn lên, như một điều diệu kỳ! Nhưng lúc đi làm giấy khai sinh, không biết cha hồi hộp hay lo lắng kiểu gì đó mà quên mất cái dấu nặng.

Nói đến đây, cả Diêu và Toàn cùng cười. Chuyện có thật mà như tiểu lâm.

- Nhưng sau này em có thể đổi được mà? - Toàn thắc mắc.

Diêu bảo, thì đúng là pháp luật cho phép mình đổi tên. Có điều, cái tên này dù sao cũng đã gắn bó với em hơn hai mươi năm nay, không dễ nói bỏ là bỏ ngay được.

- Mà cái tên này, em nghĩ nó cũng có ý nghĩa nữa đó.

- Ý nghĩa gì? - Toàn hỏi.

- Là diêu trong lá diêu bông. Anh biết lá này không?

- Không, anh chưa gặp bao giờ. - Toàn thật thà trả lời.

Diêu cố nhớ lại câu thơ đã học từ hồi nảo hồi nào rồi đọc cho Toàn nghe:

- "*Váy Đình Bàng buông chùng cửa võng*

*Chị thân thơ đi tìm*

*Đồng chiều*

*Cuống rạ*

*Chị bảo*

*Đứa nào tìm được lá diêu bông*

*Từ nay ta gọi là chồng"<sup>(\*)</sup>.*

Diêu đọc đến đây thì dừng lại, bảo, nó đó, rồi cười nắc nẻ. Toàn có lẽ không còn nhớ đến bài thơ này, nên khi thấy Diêu cười thì khuôn mặt thộn ra. Diêu phải ngưng cười để kể lại lai lịch của lá diêu bông cho Toàn nghe. Nghe xong Toàn hỏi, rồi người ta có tìm được không?



Diêu bảo, tìm được, nhưng không phải lá diêu bông. Rồi Diêu im lặng một lúc, sau đó thở dài, nói một cách ẩn ý, không ai tìm được lá diêu bông, em cũng không biết sẽ có ai tìm thấy mình không! Không ngờ, đến chỗ này Toàn tỏ ra sáng dạ bất thường, anh đã tìm ra rồi còn gì!

Lúc Toàn nói câu đó, Diêu có nhìn thấy trong mắt Toàn sự ấm áp và tràn đầy thương mến. Để nói về lý do khiến Diêu đồng ý yêu Toàn thì đó chính là vì đôi mắt. Đôi mắt nâu ấm áp, đầy tin cậy. Diêu yêu và tin, không một mảy may lo lắng về những bất trắc có thể xảy ra với tình yêu của mình.

\*\*\*

Đã một tuần trôi qua, Diêu vẫn chưa gọi lại cho mẹ Toàn. Bà cũng không gọi thêm, có lẽ vì nghĩ Diêu không muốn gặp mình. Đúng là Diêu những muốn như vậy. Cô muốn cắt đứt mọi giềng mối liên quan đến Toàn. Gặp rồi, không biết mẹ Toàn sẽ mang theo chuyện gì, lành hay dữ. Nhưng nghĩ đến giọng điệu như van nài của bà, lòng Diêu chùng xuống. Sau cùng, Diêu quyết định đi gặp mẹ Toàn. Dù sao bà là người đứng ngoài câu chuyện của Diêu và Toàn.

Khi Diêu đến, mẹ Toàn đã ngồi ở vệ đường, dưới một lùm cây, dáng vẻ thấp thỏm. Bà chừng hơn 60, hơi gầy. Thoạt nhìn, Diêu có cảm giác bà là một người kham khổ. Diêu mua hai ly nước chanh rồi đưa cho bà một ly. Mẹ Toàn đón ly nước từ Diêu, khuôn mặt có phần giãn ra:

- Cảm ơn con. Bác cứ sợ con không tới...

- Dạ, thời điểm này đúng là con đang rất bận. Tụi con phải tăng ca liên tục để công ty kịp hàng gửi cho đối tác.

- Ừ, cũng cuối năm rồi còn gì. Bác không làm phiền nhiều đến con đâu...

Mẹ Toàn thở dài, sau một lúc lựa lời rồi mới nói:

- Bác biết con vẫn còn giận Toàn rất nhiều. Là con thì bác cũng sẽ như vậy. Nhưng Diêu này, Toàn nó cũng khổ tâm lắm. Không phải bác là mẹ mà nói đỡ cho nó, nhưng thực tình là Toàn nó không thôi day dứt vì con...

Diêu không hiểu mẹ Toàn nói với mình những lời này để làm gì. Cuộc sống của Diêu dù đang lộn xộn nhưng Diêu sẽ ráng thu xếp, rồi dần dà đâu cũng sẽ vào đó. Diêu không muốn có thêm một chướng ngại nào nữa, nhất là chuyện với Toàn đã chìm vào quá khứ thì cũng nên để nó ngủ yên.

- Diêu à, Toàn cũng không sống được bao lâu nữa...

Nói đến đây, giọng mẹ Toàn nghẹn lại. Sự xúc động khiến bà trở nên khó khăn để tiếp tục câu chuyện. Bấy giờ, khuôn mặt Diêu tái nhợt. Diêu lắp bắp:

- Anh Toàn... bị làm sao vậy bác?

Đôi mắt mẹ Toàn đỏ hoe. Bà lấy tay chạm nước mắt.

- Ung thư vòm họng. Đã chuyển sang giai đoạn cuối rồi con ạ!

Mẹ Toàn dừng một lúc rồi nhìn Diêu.

- Toàn không nói ra nhưng bác biết, nó rất mong được gặp con. Bởi vì, Toàn vẫn còn yêu con nhiều lắm. Chỉ là lúc phát hiện ra bệnh, Toàn lựa chọn rời xa con, không muốn con bị khổ đó Diêu! Nó lẳng lặng xa con mà không nói lời nào, nên giờ trong lòng vẫn còn ray rứt,



Minh họa: Nguyễn Văn Căn

cảm thấy có lỗi với con.

Bất giác, mẹ Toàn thở dài:

- Bác cũng không biết ngày nào sẽ phải xa Toàn. Nhìn con mình sống những ngày ít ỏi còn lại trong dầm vật, bác không đành lòng. Điều ơi, con rủ lòng thương Toàn, thương bác. Con đến gặp Toàn lần cuối cùng, rồi tha thứ cho nó, để nó có ra đi cũng được ra đi trong thanh thản. Có được không con?

Quả thực, Điều không hề nghĩ đến tình huống này. Đây rõ ràng là một sự sắp bày mà không ai có thể ngờ đến. Tai Điều như ù đi. Không kìm thêm được nữa, Điều òa lên khóc. Phải một lúc sau, Điều mới dần dần bình tâm trở lại. Cô nhận ra đôi tay mình đã nằm trong tay của mẹ Toàn từ bao giờ. Đôi bàn tay khô gầy, của một người quen làm lưng khiến Điều không khỏi mủi lòng. Điều không có ý định thu đôi tay mình về.

- Tình hình của anh Toàn giờ sao rồi bác?

Mẹ Toàn bóp nhẹ bàn tay Điều:

- Toàn vẫn nằm một chỗ như vậy. Thời gian gần đây, sức khỏe đã giảm sút đi nhiều.

Mẹ Toàn lại thở dài:

- Năm hết Tết đến rồi. Bác cũng chỉ mong nó mạnh, để hai mẹ con ăn thêm một cái Tết cùng nhau...

Cuối buổi, mẹ Toàn nhìn sâu vào mắt Điều, giọng van vỉ:

- Gọi điện cho con đường đột thế này bác biết là không phải, nhưng là mẹ, bác không nỡ ngồi nhìn con mình phải sống trong dầm vật, nhất là khi cái chết đang cận kề. Con giúp bác, đến gặp Toàn một lần thôi cũng được. Được không Điều?

Điều có phần bối rối:

- Con không dám hứa trước sợ bác lại trông, nhưng con sẽ ráng thu xếp. Bác về cho con gửi lời thăm đến anh Toàn!

\*\*\*

Điều đứng tần ngần trước ngõ nhà Toàn. Một ngôi nhà cấp 4 nằm ở ngoại thành. Cánh cổng gỗ khép hờ, có phần ọp ọt đã lâu mà vì một lý do nào đó không được sửa chữa. Trước nhà có một khoảnh vườn, Điều nhìn qua, thấy có xoài, mận cây nào cũng khô quắt. Góc vườn có một cây mai mà lẽ ra lúc này cần phải tuốt lá để có hoa kịp nở Tết. Đàng này, cây mai trong vườn nhà Toàn hãy còn sum sê lá, như thể nơi này thời gian đã ngưng đọng, hoặc giả không ai còn tha thiết gì đến chuyện Tết nhất.

Điều chợt nhớ ra, hồi trước, lúc còn yêu nhau, có đôi lần Toàn nói về việc dẫn Điều về nhà chơi. Bố Toàn mất sớm, mẹ bán đồ ăn ngoài chợ. Nhà chỉ có mỗi Toàn nên hai mẹ con rất thương yêu nhau. "Mẹ cũng mong có con dâu lắm rồi!", khi nói câu đó, Toàn nhìn Điều mỉm cười. Hồi đó, vì nhiều lý do, lần nữa mãi nên Điều vẫn chưa có dịp theo Toàn về thăm nhà. Đến giờ thì ngôi nhà ấy đang ở trước mắt Điều.

Bỗng nhiên Điều khựng người lại, đắn đo giữa việc quay về hay tiếp tục tiến thẳng vào nhà Toàn. Cánh cổng không khóa, chỉ cần Điều đẩy nhẹ một chút là đã có thể đi vào bên trong. Không dưới một lần Điều quả quyết với lòng, sẽ chôn chặt câu chuyện về Toàn, để nó nằm mãi trong quá khứ. Đàng đẵng hơn năm năm trời, nào có ít gì.

Bao sầu tương đã im lìm. Non ngàn và biển sâu, đầu đầu cũng được thời gian phủ lên những lớp bụi. Có còn gì nữa đâu để mà trông chờ, khơi lại dĩ vãng. Vậy nên, quyết định quay về lúc này vẫn còn kịp cho cô.

Nhưng rồi Diêu nhớ lại lý do khiến cô lựa chọn có mặt ở nhà Toàn lúc này. Suốt đêm qua, Diêu đã nghĩ ngợi không thôi, về việc tiếp tục giữ yên nhịp sống của hiện tại, không muốn có xáo động nào thêm, hay sẽ đến thăm Toàn. Diêu nằm miên man nhớ đến ánh mắt cầu khẩn của mẹ Toàn, nghĩ đến những ngày ít ỏi mà Toàn còn được sống. Thêm nữa là ý nghĩ dù muốn dù không Toàn cũng chính là bố của con trai mình. Nhớ lại những điều đó, Diêu cảm thấy lòng nhẹ nhõm phần nào.

Lúc Diêu chuẩn bị đặt tay dịch cánh cổng thì tình cờ mẹ Toàn từ trong nhà bước ra. Trông thấy Diêu, bà bước vội về phía cổng, không giấu được vẻ mừng rỡ:

- Con đến hồi nào, sao không gọi cho bác?

Diêu lễ phép:

- Dạ, con cũng vừa tới. Xin phép bác cho con vào thăm anh Toàn!

Mẹ Toàn đi trước, Diêu khẽ khàng theo sau. Vừa đến bậc thềm, mẹ Toàn nói như reo: "Toàn ơi. Diêu đến thăm con đây này!".

Diêu bước vào phòng, sững người lại khi thấy Toàn nằm dính chặt trên giường. Như một ai đó xa lạ, không phải người trai có đôi mắt nâu ấm áp, tin cậy mà Diêu đã từng quen. Toàn gần như bất động trên giường, không có một chút dính dáng đến Toàn thuở nói với Diêu "Để anh đưa em về thưa chuyện

với mẹ" lúc Diêu thông báo mình có thai. Dù rằng sau hôm đó, Toàn không một lần trở lại, cũng không còn bất cứ liên lạc gì với nhau, nhưng trong mắt Diêu chỉ có dung mạo đó, không quen với hình ảnh Toàn đang nằm trước mặt.

Ánh mắt Toàn nhìn Diêu đắm đuối, trong đó có mừng vui, hạnh phúc lẫn hối lỗi. Miệng Toàn mấp máy tên Diêu. Lúc này, sau khi biết được lý do Toàn rời bỏ mình, nhất là giờ trông thấy Toàn tiểu tụy trước mặt, lòng Diêu không khỏi nhói đau. Nhưng là nỗi đau của niềm thương yêu, tuyệt nhiên không phải là hận học. Bởi vậy, khi thấy Toàn khó nhọc nói lời xin lỗi, Diêu ngồi thụp xuống, cầm lấy bàn tay Toàn, nói trong nước mắt:

- Anh không cần nói gì cả...

Ngồi bên cạnh, mẹ Toàn rưng rưng khi nhìn Toàn rồi nhìn Diêu. Cuộc hội ngộ những tưởng sẽ diễn ra trong muện phiến nhưng không ngờ lại nhẹ nhõm như vậy. Mới hay, mọi sự trong cuộc đời này, tất cả vẫn ở lòng người. Khúc mắc đã được hóa giải, trong lòng mẹ Toàn dâng lên cảm giác hân hoan. Giọng bà có phần tếu táo:

- Nó giấu tịt số điện thoại, không cho bác gọi cho con đó Diêu. Bác phải chờ lúc nó ngủ say, mới dám mở điện thoại. Gọi cho con cũng là bác lén lút gọi đó!

Diêu nhìn mẹ Toàn rồi nhìn Toàn mỉm cười:

- Anh không ngốc mà quá ngốc!

Ngồi được một lúc, khi nhìn ra ngoài trời, thấy nắng đã lên cao, mẹ Toàn liền ôn tồn:

- Diêu này. Cũng trưa rồi, hay trưa nay ở lại ăn cơm cùng bác và Toàn nhé!

Diêu cảm nhận được sự ân cần trong lời mời của mẹ Toàn nhưng điều ấy e là khó với cô lúc này. Diêu lựa lời từ chối:

- Xin phép bác để hôm sau. Bây giờ con phải về công ty, việc cuối năm cũng đang nhiều...

- Ủ, vậy thôi hôm sau rảnh con ghé chơi rồi ăn với hai mẹ con bác bữa cơm nha!

Diêu mỉm cười thay cho lời đồng ý. Trước khi về, Diêu cầm lấy tay Toàn, triu mến:

- Hôm sau em sẽ quay lại. Anh ráng ăn uống, giữ sức khỏe!

Toàn mấp má môi, đôi mắt nhìn Diêu bịn rịn. Trong đôi mắt ấy có điều gì muốn nói với Diêu mà không thể cất lời. Diêu nhìn vào đôi mắt ấy, bao thương yêu lẫn xót xa tràn ngập trong lòng. Không muốn phải khóc òa lên trước Toàn, Diêu vội vàng đứng dậy rồi bước nhanh ra ngoài.

Mẹ Toàn tiễn Diêu ra tận cổng, đôi mắt bà mọng nước nhưng Diêu có nhìn thấy được niềm vui xôn xao xen lẫn trong đó. Trước khi để Diêu bước ra khỏi cổng, mẹ Toàn thủ thỉ:

- Diêu à. Bác thực lòng cảm ơn con rất nhiều vì đã tới đây. Toàn nó may mắn lắm mới gặp được một người như con.

Diêu cố gắng kìm giữ sự xúc động đang dâng lên trong lòng.

- Con cũng may mắn lắm mới gặp

được Toàn. Anh Toàn bị như vậy, kể ra cũng vất vả cho bác. Bác ráng giữ sức khỏe để chăm sóc cho anh ấy nhé!

Lưỡng lự một lúc, Diêu đến ôm mẹ Toàn thật chặt. Là người chủ động, nhưng Diêu vẫn cảm thấy cái ôm đó ấm áp và gần gũi làm sao.

Trên đường trở lại công ty, bất giác Diêu chợt nhớ là mình đã quên nói cho hai mẹ con Toàn về Bin. Trước khi đến, Diêu có đắn đo về việc này. Biết đầu tin này sẽ giúp Toàn phần khởi hơn, có thêm sức mạnh để chống chọi với bệnh tật. Diêu nghĩ mình cũng không nên hẹp hòi, nhất là với một người mà thời gian được sống ngày càng rút ngắn lại. Nhưng cảm xúc khi gặp lại Toàn cuốn đi, khiến Diêu không còn nhớ gì nữa.

Mà mẹ Toàn không biết đã đành, còn Toàn, có lần nào anh nghĩ đến sự tồn tại của Bin? Hay chẳng, Toàn đã nghĩ vì một lý do nào đó mà Diêu không thể giữ lại cái thai? Bất giác, Diêu nhớ lại ánh mắt của Toàn lúc Diêu sắp sửa ra về. Phải chăng Toàn cũng đang muốn hỏi về chuyện này? Mà thôi, Diêu tự nhủ, có lẽ mình sẽ nói chuyện này vào hôm sau. Và có thể hôm đó, Diêu sẽ đưa Bin tới, như một món quà bất ngờ mà Diêu muốn dành cho hai mẹ con Toàn. Vốn dĩ, cuộc sống này luôn có những bất ngờ mà không phải ai cũng lường được. Từ cuộc đời của mình, Diêu đã học được như vậy.

**H.H.S**

---

(\*) Thơ Hoàng Cẩm

# Huyết Nhạn

Truyện ngắn ĐÀO THU HÀ

Sinh năm: 1988

Hiện đang sinh sống và làm việc tại Đắk Nông

**\* Tác phẩm đã xuất bản:**

*Cuộc phiêu lưu của Ân Hồng* (Truyện thiếu nhi - 2013); *Ma tình* (Tiểu thuyết - 2013); *Chuyện tình mình rất khác* (Tập truyện ngắn - 2014); *Hàng xóm phù thủy* (Truyện thiếu nhi - 2015); *Chúng ta từng chung một đoạn đường* (Tập truyện ngắn - 2017).



Đoàn người cứ rơi rớt dần trên đường rút lui, lẩn trốn sự truy quét của quân Nguyễn Ánh. Lúc đầu, Hoàng Thái hậu Bùi Thị Nhạn bàn với vua Quang Toản và Khang công Trần Quang Thùy theo sông Đuống về Nam Sách. Nhưng quân Nguyễn từ Vị Hoàng đã tấn công Hải Dương nên đành phải hướng về Bắc Giang, cố gắng vượt sông Cầu đến sông Giang. Hai thổ hào Vũ Thám và Trần Huy Giao theo nhà Nguyễn, kích động đám đông dân chúng truy đuổi khiến mọi người càng thêm rệu rã, mệt mỏi.

Bùi Thị Nhạn ngược mắt nhìn bầu trời xanh thẳm. Những cánh chim tự do

bay lượn phía trên chẳng cần biết đến những điều đang diễn ra dưới mặt đất. Bùi Thị Nhạn cúi nhìn đoàn người, từ hơn một ngàn quân bảo hộ, giờ chỉ còn lại hơn một trăm người. Khúc sông Xương Giang vẫn hờ hững chảy. Nàng chống kiếm, đứng dậy. Nàng nhớ Tiên đế. Nhớ những ngày tháng tung hoành cùng Tây Sơn Ngũ Phụng thư. Nhớ những vị tướng của Tây Sơn đã ngã xuống. Nàng tự hỏi mình, triều đình nhà Tây Sơn đã có những dấu hiệu suy yếu từ lúc nào mà nàng chẳng nhận ra. Từ lúc Tiên đế băng hà. Từ lúc người anh trai Bùi Đắc Tuyên của nàng chuyên quyền, mưu đồ

bất chính. Nàng mãi sống trong những bi lụy nữ nhi thường tình mà bỏ qua tất cả. Nàng không làm tròn trách nhiệm Tiên đế giao phó. Mai này, nàng còn mặt mũi nào đi gặp người.

Những ký ức cuộn cuộn như từng lớp sóng xô hết đợt này đến đợt khác tràn đầy trong suy nghĩ của Bùi Thị Nhạn.

\*\*\*

Người cung nữ của Bắc Cung chạy vào, quên cả phép tắc lễ nghi, quỳ xuống dập đầu hốt hoảng:

- Hoàng Thái hậu, xin người hãy cứu Bắc cung hoàng hậu.

Hoàng Thái hậu Bùi Thị Nhạn giật mình, vội vàng hỏi:

- Bắc cung hoàng hậu gặp chuyện gì mà người phải chạy tới đây cầu cứu? Nhanh nói ta nghe.

Người cung nữ không dám ngẩng đầu, nghẹn ngào:

- Bẩm Hoàng Thái hậu, Thái sư cho quân lính đến áp giải Bắc cung hoàng hậu, nói Bắc cung hoàng hậu đầu độc Tiên đế.

Hoang đường! Bùi Thị Nhạn bật đứng dậy. Thái sư Bùi Đắc Tuyên ngày càng lộng quyền, tự tung tự tác. Nàng vỗ mạnh tay xuống mặt bàn:

- Đi! Để ta xem có ta ở đây, ai dám thù dệt những chuyện hoang đường như vậy!

Dù đã từng đổ kị, ghen tị vì sự sủng ái Tiên đế dành cho Bắc cung hoàng hậu Lê Ngọc Hân, chưa bao giờ Hoàng thái hậu Bùi Thị Nhạn nghi ngờ nàng có liên quan đến cái chết của Tiên đế. Tình cảm của Tiên đế dành cho Ngọc Hân và tình yêu, sự ngưỡng mộ Ngọc

Hân dành cho Tiên đế, Bùi Thị Nhạn là người chứng kiến, thậm chí đã từng ao ước, mong đợi. Nàng nhớ như in những tháng ngày lòng mình dần vật, ghen tuông trước tình yêu ấy...

Năm Bính Ngọ, Bắc Bình Vương lấy danh nghĩa “phù Lê diệt Trịnh” chinh phạt Bắc Hà thắng trận trở về, đem theo nàng công chúa “cành vàng lá ngọc” đang ở độ tuổi đôi tám mơn mớn, tràn căng sức sống Ngọc Hân. Kể từ đó, ngoài những lúc bận rộn sự vụ, triều chính, người đắm chìm trong nhan sắc ấy. Chính nàng - Chính cung Hoàng hậu - dù mang trong lòng sự ghen ghét, đố kỵ đàn bà thường tình của kiếp chung chồng cũng phải thừa nhận Ngọc Hân công chúa là người tài sắc vẹn toàn. Khuôn mặt trái xoan hiền dịu, nụ cười thùy mị, giọng nói nhẹ nhàng xứ Bắc Hà, dáng hình yếu điệu thanh tao và cả ngón đàn điêu luyện, réo rắt say đắm lòng người. Vẻ đẹp của Ngọc Hân như đối lập với nàng. Nàng xuất thân là võ tướng, quen gươm đao, cung nỏ, nào biết đến cầm, kỳ, thi, họa. Có lẽ, nét dịu dàng của Ngọc Hân đã làm mềm đi trái tim đã quen với chiến trận của Hoàng thượng, gieo vào lòng người những ngọt ngào, êm ái và cả những thư thái sau những tháng ngày gian khổ rong ruổi trên chiến trường, đối diện với kẻ địch, chỉ có giáo gươm và những tiếng hô xung trận. Bùi Thị Nhạn đã có lần được nghe Ngọc Hân đàn. Tiếng đàn trầm buồn, tha thiết và lay động. Nếu không có một tâm hồn trong sáng, một trái tim thanh cao thì có lẽ không thể cất lên những tiếng đàn rung động lòng người đến chừng ấy. Đã bao lần, tim Bùi Thị Nhạn như bị ai cửa khi bắt

gặp ánh mắt dịu dàng Hoàng thượng dành cho Ngọc Hân. Ánh mắt ấy chưa bao giờ dành cho nàng. Chuyện tình của Hoàng thượng và công chúa Ngọc Hân đã thành giai thoại ở chốn nhân gian, người người ngưỡng mộ. Người dân ở kinh thành chắc hẳn còn mãi nhắc đến và mơ mộng về cảnh hoa đào Xuân Kỷ Dậu. Vừa đại thắng trước 19 vạn quân Thanh, áo bào còn vương mùi thuốc súng, Hoàng thượng đã vội cho ngựa trạm đem cảnh đào Nhật Tân vào tận Phú Xuân để tặng Bắc cung hoàng hậu Ngọc Hân để báo tin mừng chiến thắng, và cũng là để Ngọc Hân nhìn thấy cảnh hoa báo xuân đặc trưng của xứ Bắc. Không đắm say, không trân quý thì chẳng có người đàn ông nào lại để tâm đến điều ấy.

Chính nàng, dù đã là Chính cung Hoàng hậu mà cũng ngưỡng mộ đến thế!

Hoàng thượng thường tự hào nhắc lại đám cưới của người và Ngọc Hân công chúa vào năm 1786 giữa kinh thành Thăng Long. Người đã dâng 200 lạng vàng, 2.000 lạng bạc và 20 tấm lụa làm sính lễ đón dâu. Ngày cưới, cờ quạt, tán lọng muôn hồng ngàn tía bày rực rỡ, trai gái trong kinh thành đổ ra xem đông như trẩy hội. Chỉ bấy nhiêu thôi cũng đủ để biết vị trí của Ngọc Hân trong lòng người có ý nghĩa nhường nào.

Đã bao lần Bùi Thị Nhạn tự hỏi lòng mình có ghen, có giận, có oán trách hay không?

Có người đàn bà nào nhìn thấy, biết được phu quân của mình yêu, thương, nâng niu một người đàn bà khác mà lại không ghen, không giận. Nhưng oán

trách, thù hận thì nàng không làm được. Oán trách ai, thù hận ai? Phu quân của nàng ư, người đàn ông nàng đã si mê từ ngày còn là thiếu nữ, từ ngày mới gia nhập đội nữ binh Tây Sơn, trở thành một trong Tây Sơn Ngũ Phụng thư ư? Chính nàng đã lựa chọn con đường này, lựa chọn việc rời quân ngũ, trở thành một người vợ, một người mẹ thì làm sao có thể oán trách. Hận Ngọc Hân ư? Nàng ấy cũng đâu có tội tình gì. Tội của nàng ấy là yêu và được yêu ư? Người ta bảo chốn thâm cung chất chứa nhiều âm mưu, nhất là những người đàn bà trong cung cấm lại càng có nhiều thủ đoạn để tranh sủng, để loại bỏ "tình địch". Nhưng những năm tháng cùng đội nữ binh Tây Sơn, sự kiêu hãnh của một nữ tướng không cho phép nàng sử dụng những mưu kế bẩn thỉu ấy. Nàng không muốn dùng những quanh co, vẹo vọ để đối xử với người khác. Dù rằng, người con gái ấy là người mà phu quân của nàng yêu tha thiết, là người khiến nàng hàng đêm vô vô đối diện với cái bóng của chính mình.

Có đôi khi, đặt vào vị trí cùng là phận đàn bà, nàng thấy lòng mình có chút đồng cảm với Ngọc Hân.

Cô công chúa mới mười sáu tuổi đầu, chưa từng rung động vì bất cứ một người đàn ông nào, chưa từng yêu ai chấp nhận gả cho người đàn ông mình chưa từng quen biết để đổi lấy sự bình an của vương tộc nhà Lê. Lúc được đưa đến dinh Uy Quốc công, chắc hẳn nàng cũng hồi hộp, lo sợ. Rồi nàng lại rời xa gia đình, rời xa Thăng Long để theo chồng về Phú Xuân. Nhà Lê ngày càng mục ruỗng, dòng tộc tan tác chẳng biết ai còn ai mất, phận gái theo chồng, nhớ





Minh họa: Nguyễn Chơn Hiến

thương, đau xót cũng chỉ có thể ngậm ngùi vọng cố hương. Ngọc Hân được Hoàng thượng trân trọng, yêu mến cũng coi như là niềm an ủi của nàng ấy. Và để đáp lại, nàng ấy cũng yêu Hoàng thượng bằng cả trái tim thiếu nữ của mình, bằng sự mến mộ một người anh hùng, bằng sự say mê một người đàn ông mạnh mẽ và quyết đoán. Bùi Thị Nhạn có thể cảm nhận được tình yêu của Hoàng thượng dành cho Ngọc Hân cũng như tình yêu của Ngọc Hân dành cho Hoàng thượng đã vượt qua sự ràng buộc ban đầu là hưng vong vương tộc nhà Lê.

Nhìn ánh mắt Ngọc Hân công chúa dành cho Hoàng thượng, Bùi Thị Nhạn ngỡ như bắt gặp thứ tình cảm thừa ban đầu của mình. Ngày ấy, nàng cũng là một cô thiếu nữ hồn nhiên và mơ mộng, trót vướng vào ánh mắt của vị anh hùng áo vải mà mê luyến cả một đời. Đã từng ước mơ mình cùng người

đàn ông ấy như đôi chim nhạn liễn cánh một đời một kiếp.

Ngày ấy, nàng là đứa con gái út được cha mẹ và các anh chiều chuộng, nâng niu. Nàng không thích học cầm, kỳ, thi, họa mà thích học võ, học kiếm để phòng thân. Nàng là cô ruột của nữ tướng Bùi Thị Xuân nhưng lại ít tuổi hơn nên thường theo Xuân luyện tập võ nghệ. Rồi nàng theo Bùi Thị Xuân gia nhập Đội nữ binh Tây Sơn. Chính những ngày trong Đội nữ binh, nàng gặp Đại Tổng quản Nguyễn Huệ.

Ngay lần đầu gặp gỡ, nàng đã bị cuốn hút ngay bởi nét khí khái, mạnh mẽ đầy nam tính của vị Đại Tổng quản. Gương mặt rắn rỏi dày dạn sương gió chiến trường, ánh mắt sáng kiên nghị như nhìn thấu tâm can người đối diện khiến nàng vốn là người con gái mạnh mẽ, thẳng thắn, giỏi võ nghệ cũng phải đỏ mặt ngượng ngùng. Đường như Đại Tổng quản Nguyễn Huệ cũng cảm mến

nàng. Chàng thường ghé qua doanh trại nữ binh, chỉ cho Bùi Thị Nhận một vài thế võ, hỏi han nàng mấy chuyện vu vơ. Nhưng nàng chỉ dám giấu nỗi tương tư của mình trong lòng còn chàng cũng chẳng thể mở lời vì chàng là người đã yên bề gia thất. Mới tình chưa kịp nảy nở cứ thế đành vuột mất. Mãi đến khi chính thất Phạm Thị Liên qua đời, mãn tang vợ, Đại Tổng quản Nguyễn Huệ mới mang trầu cau qua nhà hỏi cưới nàng. Nàng rời quân ngũ về chăm lo cho gia đình bên chồng, chấp nhận trở thành người phụ nữ tề gia nội trợ sau hậu viện. Những đứa con lần lượt ra đời, trở thành niềm hạnh phúc vô ngần của nàng, giúp nàng quên đi những tù túng nơi hoàng cung ngọt ngào.

Bao đêm nàng tự hỏi mình, Hoàng thượng lạnh nhạt với nàng phải chăng bởi Ngọc Hân. Không! Có lẽ còn bởi một nguyên nhân sâu xa khác. Nguyên nhân một phần còn đến từ anh trai Bùi Đắc Tuyên của nàng.

Trước khi xuất binh ra Bắc đại phá quân Thanh, vị tướng tài của Tây Sơn chính thức lên ngôi Hoàng đế, lấy hiệu là Quang Trung. Ngài tấn phong nàng là Chính cung và Ngọc Hân là Bắc cung hoàng hậu, lập Quang Toản làm Thái tử. Anh trai của nàng cậy em gái là hoàng hậu nên không coi ai ra gì, ngênh ngang ra vào cung cấm. Tuyên thường bày các trò chơi để mua lòng Quang Toản nên Quang Toản rất thích người cậu này, mãi mê chơi đùa đến sao nhãng học hành. Nàng đã nhắc nhở Quang Toản nhưng chỉ được vài hôm mọi sự lại đầu vào đấy. Vì chuyện này mà không ít lần hoàng thượng trách móc nàng là hoàng hậu, là mẹ mà không quan tâm,

bảo ban con mình. Tình cảm bởi thế mà nhạt dần, nàng chẳng biết phải làm cách nào để cứu vãn lại. Nàng vẫn biết anh trai mình là kẻ ít học, lêu lổng. Ngày còn sống, thân phụ của nàng đã bao lần phải phiền não vì đứa con trai không tu chí phấn đấu, chỉ biết ăn chơi đàn đúm, trêu hoa gheo nguyệt và lẻo mép không ai bằng. Biết vậy nhưng làm sao cắt đứt được. Nàng và Bùi Đắc Tuyên cùng chảy chung dòng máu họ Bùi trong huyết quản, nàng là chỗ dựa cho Tuyên mà Tuyên cũng là chỗ dựa của nàng. Làm sao có thể đứng vững khi cắt bỏ mối quan hệ, ràng buộc gia tộc. Nhất là khi hoàng thượng càng lạnh nhạt thì nàng càng cần dựa vào gia tộc, dựa vào người thân của nàng.

Nàng là Chính cung Hoàng hậu đấy nhưng nàng chẳng còn nhớ chính xác bao đêm, chỉ có mình nàng đối diện với chiếc bóng của chính mình trên vách tường câm lặng. Nàng tự an ủi mình, hoàng thượng là anh hùng, là một vị dũng tướng cương quyết trên chiến trường và ôm mộng nắm trong tay cả thiên hạ. Nhưng từ xưa đến nay, có mấy anh hùng qua được ái mỹ nhân. Nàng có cố nhen ngọn lửa tình yêu của cái thừa ban đầu cũng chẳng thể nào làm được.

Chẳng thể nào nhen lên ngọn lửa tình yêu của cái thừa ban đầu nữa. Tất cả đã chấm dứt rồi. Phú Xuân chìm trong màu trắng tang tóc và đau thương. Hoàng thượng băng hà!

Trái tim nàng như chết lặng. Chẳng riêng gì nàng, chẳng ai muốn tin hoàng thượng, vị anh hùng với những chiến công lừng lẫy lại ra đi nửa chừng như thế khi bao nhiêu dự định còn dang dở.

Thành Phượng Hoàng trung đô chưa xây xong, dự định phổ cập chữ Nôm còn chưa thực hiện được. Kế hoạch tái chiếm Gia Định chưa bắt đầu. Khát vọng đòi lại từ triều đình nhà Thanh các vùng đất Mân, Côi, Âu, Việt bị mất từ ngàn xưa đã theo người anh hùng đi mãi. Bùi Thị Nhạn như kẻ mộng du. Những lời dặn dò cuối cùng của hoàng thượng, của người chồng đầu gối tay ấp, của người anh hùng vĩ đại trong trái tim thiếu nữ hư hư thực thực. Nàng lịm dần trong nước mắt và những tiếng nấc đau đớn, nghẹn ngào. Bắc Cung hoàng hậu ôm lấy nàng. Hai người đàn bà góa bụa, hai người đàn bà chung nỗi đau mất chồng lặng lẽ bên nhau, chia sẻ nỗi mất mát lớn lao. Tiếng khóc của Ngọc Hân cũng như xé ruột xé gan.

*"Mà nay áo vải cờ đào*

*Giúp dân dựng nước biết bao công  
trình*

*Nghe rành rành trước vua Nghiêu  
Thuấn*

*Công đức nhiều ngự vận càng lâu*

*Mà nay lượng cả ơn sâu*

*Móc mưa tưới khắp chín châu như  
nướm*

*Công đức ấy mà nhân dường ấy*

*Cõi thọ sao hẹp bấy hóa cung?...<sup>(\*)</sup>*

Hoàng thượng băng hà, Thái tử lên ngôi, nàng thành Hoàng Thái hậu. Anh trai nàng, Bùi Đắc Tuyên cũng được phong làm Thái sư. Khuôn mặt giả vờ tỏ ra đau buồn kia làm sao giấu được dã tâm của Tuyên, giấu được tham vọng của Tuyên. Tuyên là anh trai của Hoàng Thái hậu, là cậu của nhà vua. Mà Cảnh Thịnh thì còn nhỏ quá, lại thích ông cậu luôn bày những trò vui nên nhất nhất nghe theo Tuyên. Thế lực của Tuyên

ngày càng lớn. Tuyên mỗi ngày càng thêm lộng hành. Hoàng Thái hậu Bùi Thị Nhạn chìm đắm trong nỗi đau mất chồng, đến khi sức tình nhớ ra thì thế lực của Thái sư đã vững chắc, khó lòng lay chuyển.

\*\*\*

Hoàng Thái hậu Bùi Thị Nhạn bước vào điện. Bắc cung hoàng hậu Ngọc Hân tiểu tụy đứng giữa chính điện. Xiêm y mộc mạc, dung nhan bơ phờ, cặp mắt hơi sưng đỏ có lẽ vì khóc quá nhiều vẫn không che giấu được phong thái cao quý của nàng. Thái sư Bùi Đắc Tuyên lớn tiếng buộc tội:

- Tiên đế băng hà chính do ả hạ độc. Lý do ư? Lý do rành rành trước mắt ai cũng nhìn thấy. Ắ mang hận vì chính tay Tiên đế đã diệt trừ nhà Lê nên rắp tâm trả thù. Tiên đế đang tuổi tráng niên, vì lý gì lại có thể ra đi đột ngột như thế nếu không phải bởi vì trúng độc.

Có vài tiếng bên vực yếu ớt cho Ngọc Hân. Nhưng nhiều người sợ phe cánh của Bùi Đắc Tuyên nên cúi đầu im lặng. Hạt mầm nghi ngờ đã được gieo vào lòng một vài người khác. Ngọc Hân đứng thẳng lưng, ánh mắt nàng sáng quắc, vẻ quật cường như nhìn thấu tâm can của Thái sư Bùi Đắc Tuyên. Hoàng Thái hậu cũng nhìn thấu điều ấy. Nàng là em gái Thái sư, còn lạ gì tính nết của anh trai mình. Tuyên sợ những người ở phe chống đối lấy danh nghĩa tôn phò hoàng tử Nguyễn Quang Đức, con trai của Ngọc Hân lật đổ Cảnh Thịnh. Chắc Thái sư nghĩ nàng sẽ thuận theo Thái sư, theo bàn cờ mà ông đã sắp xếp. Đây là cơ hội để nàng trả thù. Cái sự ghen tuông của đàn bà từ xưa đến nay là

thói thường tình, nhất là đàn bà chung chồng. Nhưng Bùi Thị Nhạn từng là một nữ tướng. Nàng từng cầm gươm, từng luyện võ, nàng không thể lấy cái nhỏ nhen thường tình của đàn bà để mưu hại một người đàn bà khác. Lửa giận bốc lên trong lòng Bùi Thị Nhạn. Tuyên bảo vệ ngài vàng hay bảo vệ cái chức Thái sư của mình. Dù vì bất cứ lý do gì cũng không thể đổ vấy tiếng xấu, hắt cái vết nhơ giết chồng ngàn năm không thể gột rửa sạch lên vai một người đàn bà. Tiếng nói của Hoàng Thái hậu mạnh mẽ vang vọng trong đại điện:

- Thái sư, ngài có bằng chứng Bắc cung hoàng hậu đầu độc Tiên đế thì trình lên, ta sẽ xét xử một cách công tâm, đòi lại công bằng cho Tiên đế.

Thái sư Bùi Đắc Tuyên tái mặt giận dữ. Bùi Thị Nhạn cầm tay Ngọc Hân, ngậm ngùi:

- Các vị đại thần ở đây, hẳn các vị chưa quên bài văn tế của Bắc cung hoàng hậu: *"Chín từng ngọc sáng bóng trung tinh, ngoài muôn nước cũng trông về thụ/ Một phút mây che vùng Thái Bạch, trong sáu cung thoát đã nhạt hơi hương/ Tơ đứt tấc lòng ly biệt.../ nẻo hoàng tuyến xa cách mấy trùng, ngao ngán thêm từng cơn biệt duệ/ Chén hoàng thủy kính dâng một lễ, xét soi xin thấu cõi dương gian"*.

Không khí trầm xuống, bùi ngùi. Bùi Thị Nhạn nghẹn ngào:

- Các vị cũng biết, trước lúc lâm chung Tiên đế dặn dò các vị đại thần phải phò trợ Thái tử, dặn dò ta chăm lo cho Bắc cung và các hoàng tử, công chúa. Nay người vừa mất, các người lại đổ vấy tội cho Bắc cung, như vậy liệu các người có mặt mũi nào mà đi gặp Tiên đế nữa hay không?

Những người có mặt tại Đại điện cúi đầu im lặng. Thái sư Bùi Đắc Tuyên không che giấu sự tức tối ngập tràn trong mắt. Bùi Thị Nhạn biết. Nhưng chính sự rối ren, vua còn nhỏ tuổi nào đã quán xuyến được hết chuyện triều chính. Ngô Thời Nhậm và Trần Văn Kỷ đã xa dần chuyện dự bàn chính sự. Nàng chẳng biết có thể tin ai, dùng ai vào lúc này ngoài người anh trai Thái sư và vợ chồng Bùi Thị Xuân, Trần Quang Diệu. Càng lo lắng, càng hoang mang không biết phải làm thế nào, nàng càng chìm trong hồi ức về Tiên đế, càng chìm trong nỗi sầu muộn, càng oán trách ông trời bất công mang Tiên đế đi quá sớm khi sự nghiệp của nhà Tây Sơn còn dang dở. Ngọc Hân còn có thể khóc, còn có thể giải bày nỗi lòng qua khúc văn bi ai, còn có thể nhờ nhật nguyệt chứng giám: *"Chữ tình nghĩa trời cao đất rộng/ Nỗi đoạn trường còn sống còn đau/ Mấy lời tâm sự trước sau/ Đồi vắng nhật nguyệt trên đầu chứng cho"*. Ngọc Hân còn có thể tìm đến cửa chùa, tìm đến tiếng mõ, tiếng kinh để nương tựa nỗi buồn đau trong tâm can, còn nàng, Hoàng Thái hậu Bùi Thị Nhạn, nàng chỉ có thể tự gặm nhấm nỗi đau xót của mình, tự nhủ mình phải mạnh mẽ, cứng rắn để cùng nhà vua gánh vác trọng trách mà Tiên đế để lại. Nước mắt cũng chỉ có thể âm thầm rơi những khi một mình mà thôi.

\*\*\*

Bắc cung hoàng hậu cũng đi theo Tiên đế rồi. Trời Phú Xuân se sắt buồn. Hoàng Thái hậu Bùi Thị Nhạn nhốt mình trong cung chẳng thiết ăn uống. Nàng thấy nỗi cô độc mỗi ngày gặm

nhắm tâm hồn mình. Từng người, từng người lần lượt rời bỏ nàng mà đi. Anh trai nàng, Thái sư Bùi Đắc Tuyên cũng đã phải trả giá cho những mưu đồ quá quắt, cho thói tự tung tự tác bằng chính tính mạng của mình. Tuyên ủ mưu soán nghịch, muốn lật đổ Cảnh Thịnh đưa con trai mình là Bùi Đắc Trụ lên ngôi báu. Âm mưu bị phát hiện, hai cha con Tuyên bỏ mạng dưới dòng sông Hương. Tuyên phải trả giá cho những hành động bất nhân, bất nghĩa, bất tín của mình, chẳng thể trách ai được. Nhưng Tuyên đi rồi, nàng mất một người anh ruột thịt. Triều đình ngày càng rối ren. Đôi vai nhỏ bé của một đứa trẻ như Cảnh Thịnh và đôi vai gầy gò của một người đàn bà như Bùi Thị Nhạn liệu có còn đủ sức gánh vác triều đại Tây Sơn này nữa hay không. Cuộc chính biến năm 1795 tựa như một cú giáng xuống hai đôi vai vốn đã phải gồng lên bởi gánh nặng của trọng trách. Bùi Thị Nhạn thấy trước mắt mình mờ mịt, u tối. Hệt như ánh thứ ánh sáng yếu ớt lọt qua căn phòng trong tấm cung mà nàng giam mình, lạng lẽ và cô độc.

Phú Xuân thất thủ. Nơi Bùi Thị Nhạn từng hạnh phúc, từng khổ đau, từng hờn ghen, từng ngưỡng mộ, nơi lưu giữ những hồi ức của nàng, nhà Tây Sơn đã không thể giữ lại được nữa. Lửa rừng rực cháy như muốn thiêu đốt tất cả. Phú Xuân thất thủ trước quân Nguyễn. Đội nữ binh của Bùi Thị Xuân hộ giá Hoàng Thái hậu Bùi Thị Nhạn cùng vua Cảnh Thịnh ra Bắc với mong muốn khôi phục lại được triều Tây Sơn, giành lại những vùng đất đã mất. Nhưng vận trời chỉ cho

đến thế. Nhà Nguyễn đánh đến Thăng Long, quân sĩ cầu sinh bỏ trốn, chỉ còn lại Đại đô đốc Nguyễn Văn Tuyết và Trần Thị Lan bảo vệ Cảnh Thịnh và Bùi Thị Nhạn chạy lên vùng núi phía Bắc.

\*\*\*

Dòng hồi ức của Bùi Thị Nhạn đột ngột bị cắt đứt bởi những tiếng reo hò đuổi giết. Tung tích của đoàn người bị lộ. Quân Nguyễn đã truy tìm đến nơi. Bùi Thị Nhạn vùng kiếm cố bảo vệ những đứa trẻ. Quân Nguyễn đông quá. Để truy đuổi, Nguyễn Ánh cho cả đạo quân hơn một ngàn người truy sát. Bùi Thị Nhạn bị thương. Nhưng nàng đã thấy con dâu nàng, vợ của Trần Quang Thùy mang theo mấy đứa trẻ xuống thuyền, chèo ra giữa dòng Xương Giang. Nàng cần chiến đấu để con thuyền ấy đến được làng Hữu Trụ, nơi dự phòng kế tiếp của Tây Sơn.

Đô đốc Nguyễn Văn Tuyết trúng đạn. Trần Thị Lan bị thương nặng. Bùi Thị Nhạn đưa tay bịt vết thương bên mạn sườn Trần Thị Lan. Máu từ vết thương trên cánh tay nàng cũng tứa ra, nhỏ từng giọt thấm xuống đất. Hai vị nữ tướng của Tây Sơn Ngũ Phụng thư tựa vào nhau, chẳng cần nói một lời mà cùng chung một suy nghĩ. Hai thanh kiếm cùng được đưa lên, quyết tuyệt!

Giây phút từ già cuộc đời, trước mắt Bùi Thị Nhạn hiện lên hình ảnh cánh chim nhạn chao nghiêng giữa nền trời xanh thẳm, tiếng hót của chú chim tự do ấy vút cao, ngân mãi trên tầng không thăm thẳm.

**Đ.T.H**

---

\* Ai tư văn

# Lưu Thị Mười và những góc phận đàn bà

LÊ HOÀI LƯƠNG

Mười năm trước, khi Lưu Thị Mười viết và in loạt truyện ngắn trên các báo, tạp chí văn nghệ địa phương: *Trăng khóc*, *Người đàn bà khóc*, *Cũng may em chưa ngoại tình*, *Biển gọi...*, chị được giới cầm bút và bạn đọc đón nhận như một cây bút mới đầy triển vọng. Là nữ, viết văn xuôi (trên vùng đất người làm thơ đồng đảo), nhất là, các truyện ngắn đều khai thác đề tài người phụ nữ, với cách đào sâu tâm lý, tâm trạng, về nỗi buồn, nỗi bức bối những nghịch cảnh, về tình yêu, đời sống gia đình.

Chị in thành tập, 2015, *Trăng khóc*. Rồi vươn xa ngoài Bình Định với những truyện ngắn dự thi trên Văn nghệ Quân đội, trên các trang văn khác. Và in *Âm ỉ tàn tro*, 2020. Đến giờ, trong ngoài 30 truyện ngắn đã công bố trên các diễn đàn, trước sau Lưu Thị Mười vẫn viết về người phụ nữ với những khát khao, khát thèm, có tên chung là đàn bà. Cây bút nữ đào sâu khai thác mỗi đề tài nữ, là nét riêng đáng trân trọng. Tâm huyết một tiếng nói, lựa chọn ấy. Và cũng đầy thử thách: rất dễ trùng lặp cách thể hiện, hoặc cạn "vốn".

Người phụ nữ nào cũng cần có người đàn ông cho mình. Để được yêu. Để được làm vợ, làm mẹ: niềm hạnh phúc cũng là thiên năng lớn lao. Nhưng trên đời này làm gì có đàn ông hoàn hảo, nên người nữ vẫn thấy người chồng rất tốt của mình không thể có sự hấp dẫn điều này điều kia ở người đàn ông khác.

Có thể từ chuyện mê làm thơ, mơ ước trở thành người nổi tiếng, một cô giáo bỏ chồng con em ẵm ở một xã đảo đi theo người đàn ông có điều kiện sống cuộc sống thượng lưu, sáng tác và thành danh, được truyền thông, bạn đọc vây phủ những hào quang; mười năm sau người đàn ông cũng chạnh lòng khi thấy mình chỉ là cái bung xung quanh nàng, đã quay đi. Vừa lúc đứa con gái ở quê không có mẹ gần gũi, đã thành hư hỏng và tử nạn đua xe, nàng

trở về, điên loạn (*Điều đứt dây*). Hoặc tình cờ qua internet, nối liên lạc với “tình cũ”, những đẹp đẽ một thời bùng cháy dữ dội, nằng nừa yêu chồng vừa mong có cuộc gặp hẳn sẽ lãng mạn, nồng nàn với người xưa không vụn. Cuộc hẹn nhân chuyến đi hội thảo ở thành phố nhiều kỷ niệm, vừa thấy tội lỗi vừa đầy mê dụ, náo nức (*Cũng may em chưa ngoại tình*). Có khi chồng là một quan chức, mãi miết với quyền, tiền, đời sống gia đình dù đủ đầy vật chất, vẫn thiếu thời gian, không gian mơ mộng; trong triển miên mắt ngủ của nằng, người đàn ông khác xuất hiện, đêm đêm cùng nhau nghe nhạc qua mạng..., nằng thấy sự dịu êm tơ tưởng. Và cuộc gặp thực ở một khách sạn đêm sinh nhật với tiếng ghi ta thực, người thực, và ánh nến... (*Xoáy vục*). Có khi là cuộc gặp lại tình cờ sau ly hôn 10 năm trong chuyến đi công tác miền núi phối hợp các cơ quan, dù vờ không quen nhưng ký ức sống động bao năm hiện lên, nằm chung trong một nhà sàn, họ nghe cả tiếng trở mình cố nén của người kia. Dù ai cũng đã có gia đình mới, nhưng tình xưa vẫn ngùn cháy trong lòng. Một đêm với tâm tư thương mình, thương người (*Âm ỉ tàn tro*).

Hoặc từ những nghịch cảnh. Người đàn bà lỡ yêu, sinh con với một người, được gả cho một gã buôn bán rần giàu có, keo bản, thô bỉ, sống âm thầm cam chịu trong ngôi nhà kín cổng cao tường, bị chồng đánh chửi. Cuối cùng nằng treo cổ tự tử (*Người đàn bà khóc*). Hoặc cô gái Việt và chàng trai Hàn yêu nhau. Nhưng cha chàng trai là lính Hàn xưa tham gia thảm sát Gò Dài, còn gia đình cô gái nhiều người chết oan khốc cuộc nạn đó. Họ sẽ thế nào? (*Truyện chưa thể đặt tên*). Hoặc từ những cô gái Việt đi tour với các doanh nhân, những khách sạn sang trọng, những phụ kiện hào nhoáng, thực chất phía sau là những ê chề, tởm lợm. Dù họ cũng có những chàng trai đáng yêu, nhưng vốn lỗ sa chân vì muốn có tiền thoát nghèo, vì thèm khát cuộc sống sang trọng, họ lâm phạm bẫy không thể thoát ra (*PG*). Hoặc những người nữ mơ giấc mơ “thiên đường Mỹ”, đang sống nghề nail, đối diện thực trạng buồn tẻ xứ người, đầy khó khăn, không thấy tương lai (*Ngõ thiên đường*).

V.v...

Nói chung, các câu chuyện của Lưu Thị Mười đều khai thác muôn mặt bi kịch của người đàn bà. Có khi từ hoàn cảnh. Từ tham vọng. Hay từ thói đồng bóng, hảo huyền... Thế mạnh của nhà văn nữ này là “chuyện” đôi khi không có gì, vẫn nhờ đi sâu vào tâm lý, tâm trạng nhân vật mà dựng nên những ngổn ngang hỗn, ví như đàn bà gò má cao, tướng “sát phu” theo quan niệm dân gian, cũng hình thành truyện *Biển gọi*. Hay từ một lời khen, sự thán phục lúc thỏa mãn chuyện giường chiếu của người đàn ông từng trải: “Em rất đàn bà”, mà mãi ám thị, tự ve vuốt mình đến dĩ lỡ, nạo phá thai..., cả đứa con gái nuôi cũng lao vào vòng xoáy ấy thành bi kịch thê thảm (*Ngu đại đàn bà*).

Đặc tả tâm lý tâm trạng nhân vật có lợi thế đi vào những góc khuất hỗn người, nhất là chuyển tải cái bi, cái bức bối, bế tắc, chưa thỏa.

Thử đọc vài đoạn: “*Hóa ra anh ấy chưa bao giờ ra khỏi miền suy nghĩ và*

quan tâm của Miên. Chỉ là tạm chôn vùi, bằng cuộc sống mới mẻ, bằng sự yên ổn mà Miên đang tạo dựng, bằng cả sự tự trọng mà Miên phải sống cho hợp lẽ. Bằng cả tình yêu vô bờ bến của Miên dành cho Gạo và Nếp (hai đứa con riêng của chồng) dù không rút ruột đẻ ra. Và bằng cả cái ơn với người chồng hiện thời. Tất cả che lấp lên miền quan tâm của cô dành cho anh. Tháng ngày đong đầy. Rồi thời gian... Vậy mà đêm nay, ở vùng núi lạnh giá này. Tất cả lại ùa về. Và âm ỉ, nhoi nhói trong cô những tháng ngày tưởng cũ” (Âm ỉ tàn tro). Hay: “Cả ba người đàn ông làm chuyện chồng vợ cùng chị đều là những ám ảnh trong cuộc đời. Ám ảnh vì ghé thăm những năm tháng tuổi thơ như nhớp không gột rửa sạch sẽ được những đau đớn do cha gây ra. Ám ảnh vì day dứt, tội lỗi khi đi ăn giặt, vay mượn chút yếu lòng của chồng người đàn bà xóm giềng. Và ám ảnh bởi cái gọi là hạnh phúc từ một ngày thơ suy nghĩ quá đơn giản, khờ khạo mà chị tự vẽ ra và tự đặt lòng tin. Chưa ai từng yêu chị. Chị cũng chưa từng yêu ai” (Lũ). Và đây nữa: “Hắn liếm hết người em rồi nhìn em như một con mồi. Hắn nhắm nháp và tận hưởng. Mà em thì vẫn phải tươi, và gồng mình giữ cơn ối không trào ra. Liên tục mấy lần quấy nhiễu trong đêm như thế... Đến khi hắn bắt đầu gáy, em đã lao vào toa lét đóng cửa thật kỹ và nôn. Giá mà có thể xé nát mình ra để tẩy rửa” (PG)...

Tôi trích dẫn vài đoạn gần như bất kỳ, các tâm trạng, hoàn cảnh khác nhau trong vô vàn - mặt mạnh có thể nói là sở trường của văn Lưu Thị Mười. Đi vào thế giới nội tâm nhân vật, người viết phải có cảm nhận tinh tế để sắm vai, hóa thân. Và nhà văn truyền xúc cảm của mình đến với bạn đọc: người đọc sẽ sống cùng nhân vật, hạnh phúc hoặc vật vã đau nỗi đau nhân vật, tức câu chuyện mà nhà văn muốn kể cho chúng ta như có thật đâu đó ngoài đời.

Như mọi cây bút văn xuôi khác, việc tạo tình huống, xây dựng nhân vật, nhập vai, ít nhiều trong các truyện ngắn của Lưu Thị Mười có chất “tự truyện”: những dẫn vật, những “sóng lòng”, những “ngoại tình” trong tâm tưởng, những khát khao mơ mộng, huyền tưởng,... có cơ hội bung xòa bằng các thoáng chợt bất gặp, bằng con chữ. Những giả định, sắp xếp, toan tính, đã có cơ hội: đời sống và văn chương dường như kích cầu nhau. Một ý tưởng chợt hiện từ gợi ý thực nào đó được chữ nghĩa tìm cách phục dựng hình vóc, hồn cốt, và ngược lại, nhiều khi chính chữ nghĩa dẫn dắt diễn biến, tạo ra đời sống. Nếu nhà văn có vốn sống phong phú, có nền tảng tri thức và triết học sâu xa, cuộc đẩy tới của chữ nghĩa vẫn tạo ra hình khối hiện thực sinh động, đầy thuyết phục, chất chứa nỗi niềm nhân bản, nhân sinh. Bằng không, trò chơi chữ nghĩa này nhanh chóng bế tắc: năng khiếu chỉ tạo ra một ít sản phẩm tình cờ. Chữ nghĩa không giúp nhà văn trường lực!

Lưu Thị Mười về căn bản viết về người nữ thời hiện đại, người cùng thời, cùng thế hệ mình, là lựa chọn hợp lý cho thiên hướng giải bày, tâm trạng. Những yêu đương, mơ mộng, làm vợ làm mẹ, những hài lòng, thỏa thuê dục tính, những nghịch cảnh, khát thèm, bất như ý... đều được khai thác bằng



sự am tường, trải nghiệm. Và bởi, “chuyện” với nhà văn nữ này thường ở mức cái phong nền chứ ít khi là thân phận thấu suốt đời người, nên thể mạnh chữ nghĩa phát huy các khoảnh khắc. Chị, hoặc xoáy sâu vào các tình thế tâm trạng, hoặc tìm cách thể hiện theo kết cấu “truyện trong truyện”, hoặc những nghịch cảnh song đôi để hỗ trợ nhau, như *PG*, *Ngõ thiên đường*, *Hoa bất tử*, *Những người đàn bà khóc*, *Sóng trên sông*... Dù sao, các kiểu bù sót, che chắn này cũng thuần kỹ thuật: nó tạo cảm giác đủ đầy, “có da có thịt” cho từng truyện đơn lẻ, nhưng nếu theo dõi trang văn chị thường xuyên hoặc đọc nối tiếp nhau một tập truyện, sẽ nhận ra sự trùng lặp.

Khá nhiều sự trùng lặp. Như kiểu mô-típ không chủ ý. Hoặc cái chết bất ngờ những đứa con (*Điều đứt dây*, *Người đàn bà khóc*...), người phụ nữ không sinh con được nữa (*Âm i tàn tro*, *Ngu đại đàn bà*, *Mùa xuân bên kia triền dốc*, *Sóng trên sông*...), hoặc phải mang thứ bệnh hiểm nghèo (*Con dốc ngược*, *Hoa bất tử*, *Bông bệnh mây tím*...), hoặc bố chồng, bố dượng dâm dăng, đê tiện (*Sóng trên sông*, *Lũ*), người chồng là quan chức rồ vào tù (*Người đàn bà nghe nhạc đêm*, *Sóng trên sông*)... Và sự trùng lặp đáng kể ở cách thể hiện, ở chữ nghĩa. Dễ thấy những “hoang hoải”, “bã bời”, những tiếng cảm thán “con ơi”, “mẹ ơi”, dấu ba chấm... xuất hiện với tần suất dày đặc. Tâm trạng “hoang hoải” có khi hiện diện đến 4 lần trong một truyện ngắn, *Điều đứt dây* chẳng hạn.

Lưu Thị Mười rất thích miêu tả tâm trạng bằng phương thức độc thoại nội tâm, khi trực tiếp, khi gián tiếp. Cũng là nét nổi trội tạo nên “chất” văn cây bút nữ. Có thể nói tất cả truyện ngắn của chị đều sử dụng kỹ thuật này, cùng liên tiếp những trạng từ, tính từ nối tiếp nhau, đẩy tới, đôi lúc tương đồng nhau, lặp lại, nhịp ngắn. Tức chữ nghĩa cũng về hòa phò diễn. Cùng đọc vài đoạn: “*Chỉ có những câu thơ đến giờ còn chung thủy. Cứ như khoét sâu, xoay xoáy vào nỗi niềm. Thơ ơi! Một ngày nào, có lại bỏ ra đi? Những câu thơ điên dại! Những câu thơ cháy bỏng! Những câu thơ hoang hoải! Nước mắt! Tuyệt vọng! Khát khao! Dâng hiến!*” (*Điều đứt dây*). Đây là đoạn văn thời đầu cầm bút của chị. Còn đây, từ trang viết sau gần 10 năm: “*Hùng à, em không phải bỏ cuộc, không định bỏ cuộc đâu! Em không định rời bỏ cuộc đời này nữa sau khi gặp anh. Nhưng em không còn sự lựa chọn khác. Không còn. Hùng à! Nếu cứ tiếp tục thế này, cứ tiếp tục thế này thì một ngày, một đêm nào đó em cũng trở thành kẻ sát nhân anh ơi... Thì con gái em sẽ thế nào? Ông ta là bố của nó. Vậy nên, Hùng ơi! Đây là cách duy nhất. Cách duy nhất lúc này để giải thoát. Chỉ có thể tự hủy hoại mình. Tôi tìm những viên kẹo xanh đỏ đưa vào miệng. Nhiều. Thật nhiều. Hết cả chai. Những viên kẹo mới làm tôi thoát khỏi nơi này. Êm dịu. Lịm dần. Tôi khát. Hùng ơi! Cho em ly nước đi anh. Cho em chút mát lạnh. Cho em chút dịu êm...*” (*Sóng trên sông*). Cũng thật tình cờ trong các trích dẫn này vì lối viết của chị tràn ngập như thế, bạn có thể bắt gặp bất kỳ truyện ngắn nào.

Là con dao hai lưỡi thôi: khi nhà văn không tiết chế, mọi thứ có thể đều nói

hết, nói thừa, người đọc chẳng còn gì day dưa, suy gẫm, xúc động. Dễ thấy số phận người nữ trong truyện ngắn Lưu Thị Mười đầy bi kịch, đọc vẫn chỉ thấy hay hay, nhưng đọc xong là chẳng còn mấy đọng lại, vì chị đã thương cảm nhân vật thay ta. Thương cảm nhân vật hay tự thương mình, những dàn dựng, những câu chuyện phần nhiều là cái phong để mắc lên những tâm trạng, bi kịch?

Ngay từ ưu thế, sở trường, chị cũng bộc lộ những hạn chế đáng tiếc.

Lưu Thị Mười đã có những truyện ngắn phát huy thế mạnh của mình khá ấn tượng: *Lũ, Cũng may em chưa ngoại tình, Sóng trên sông, PG...* Vì *Lũ* khá hay hiện thực người đàn bà đơn thân, một mình trong đêm chèo chống trong tuyệt vọng để được sống trong nước dâng xả lũ; *Cũng may em chưa ngoại tình* là cái xao động rất nhân tình chuyện chồng tốt và "tình cũ" lãng mạn; *Sóng trên sông* vừa bức bối, cô độc cảnh người nữ vợ quan chức sống đủ đầy nhưng như món hàng trang trí của người chồng độc đoán, vô lương, chỉ nhằm nhằm chuyện quan quyền; thêm những bế tắc trong vượt thoát, nỗi đau các tuyến nhân vật song hành; *PG* là cận cảnh những cô gái mơ giấc mơ nhanh chóng giàu có, sang trọng, sa bẫy chính trò chơi thân xác của mình... Tức là, chữ nghĩa đã có nền chuyện tốt mà tung tẩy!

Có vẻ Lưu Thị Mười viết rất nhanh, nghĩ được mạch truyện là các trang giấy ào ạt lấp đầy trong niềm cảm hứng miên man. Tôi tin, nếu điếm tính chất lọc, bồi lắng về vốn sống và vượt qua sự phô phang chữ, mê miên đầy tới cho thỏa, cho đã đời chữ, chị sẽ tìm thấy nhiều hơn sự đồng cảm của bạn đọc.

Coi như văn chương là một cuộc chơi đi. Thích thì cầm bút, không thì dừng. Nhưng là cuộc chơi sang trọng, bởi, ngoài những khám phá các nỗi niềm nhân sinh, còn đồng vọng, phản hồi, lan tỏa trong người đọc.

Những góc phận đàn bà từ trang viết nhà văn nữ là đóng góp quý. Mười năm cầm bút, Lưu Thị Mười khá bản lĩnh và tự tin chuyên chú vào góc phận ấy, và đã tạo nên dấu ấn cho mình về đề tài, về chữ nghĩa - dù thành công hay chưa. Tôi chúc chị không là một góc phận như các nhân vật nữ của mình trong văn chương, nhưng để đi xa hơn, hy vọng chị xem mọi thứ là bước khởi đầu cho lộ trình đầy gian nan, đơn độc, chông gai nhiều gấp vạn hoa hồng.

*Mùa đại dịch, 12.10.2021*

**L.H.L**

KỶ NIỆM 100 NĂM NGÀY SINH NHÀ THƠ QUANG DŨNG (11.10.1921 – 11.10.2021)

# Người phụ nữ trong thơ Quang Dũng

PGS.TS TRẦN HOÀI ANH

Nói đến Quang Dũng, một gương mặt tiêu biểu của thơ ca hiện đại Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp, các nhà nghiên cứu thường luận bàn đến nội dung tư tưởng và nghệ thuật làm nên phong cách thơ độc đáo của Quang Dũng qua các bài thơ nổi tiếng với giọng sử thi đầy chất bi tráng đã trở thành những tượng đài thi ca trong tâm thức người đọc như *Tây Tiến*, *Mắt người Sơn Tây*, *Quán nước*, *Đôi bờ*... Ít nhà nghiên cứu quan tâm đến việc giải mã tâm thức văn hóa Việt, một phẩm tính làm nên hồn thơ Quang Dũng, trong đó việc khắc họa hình ảnh người phụ nữ là một trong những thành công của thơ ông.

Đọc thơ Quang Dũng, biểu tượng văn hóa Việt hiện hữu trong thơ ông không chỉ thể hiện qua không gian văn hóa của một làng quê mang sắc màu của nền văn minh nông nghiệp với dòng sông, giếng nước, ao bèo, hoa trái, làn điệu dân ca mà còn hiện hữu qua hình ảnh con người kết tinh những mỹ cảm văn hóa đã đi vào văn chương như những tinh tú trên bầu trời văn hóa Việt. Đó là hình ảnh “Cô hàng xén” hiện lên trong thơ Quang Dũng khá tinh tế như một biểu tượng cho vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam:

*Những gánh hàng xén bỏ căng  
Má hồng thôn nữ  
Thoảng mùi thơm quê mùa  
Hơi thở ấm trâu rừng đen rưng rức  
Mẹ già nón nhẹ bay tua  
Tu hú tu hú  
Mùa vải ven bờ  
Nơi quê hương trời xưa ấu thơ  
Mái tóc em vừa vương hương bưởi  
Chân nhẹ nhàng còn dính phấn hoa*

*Thôn nào cô mới đi qua  
Gà vừa gáy sáng  
Thắt lưng đào bên sông im lặng  
Kiu kịt đôi bờ.*

(Những cô hàng xén).

Vẻ đẹp văn hóa của người phụ nữ qua hình ảnh cô hàng xén hiện lên trong thơ Quang Dũng, không chỉ có vẻ đẹp ngoại hình trang nhã lịch thiệp, vốn là phẩm tính của người phụ nữ Việt mà còn có vẻ đẹp tâm hồn được nuôi dưỡng bằng những giá trị của văn hóa dân tộc qua những truyện nôm mang sắc màu liêu trai như: *Nhị Độ Mai*, *Phạm Công Cúc Hoa*, *Truyện Kiều* và những chuyện huyền thoại trong vườn cổ tích với: *Thạch Sanh*, *Trê Cóc*. Và đây cũng là biểu hiện của dấu ấn tâm thức văn hóa Việt trong thơ Quang Dũng:

*Các cô hàng xén ngày xưa  
Gương tròn bỏ túi  
Tóc giắt hoa nhài  
Hay ngậm ngùi xem Nhị Độ Mai  
Gấp trang sách lại thương đời Cúc Hoa  
(...)  
Đôi cuốn Thạch Sanh  
Một chồng Trê Cóc  
Khi gió mùa xuân  
Xanh cành tươi lộc  
Bói trang Kiều xem chuyện nhân duyên.*

(Những cô hàng xén)

Có thể nói, trong thơ Quang Dũng vẻ đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc luôn gắn với tài hoa và nhan sắc của người phụ nữ. Thế nên, bên cạnh hình ảnh cô hàng xén đã “gồng gánh trên vai” mình những dấu ấn văn hóa Việt thì hình ảnh người ca nữ ngày xưa cũng hiện lên trong tâm thức của thi nhân với một vẻ đẹp ở sự tài hoa độc đáo của văn hóa Việt:

*Em là con hát ở bên sông  
Đàn phách là đôi bạn khốn cùng  
Khách ghé phương nào thấy kiếp khách  
Hoài đâu nước mắt khóc tình chung.*

(Đêm Việt Trì)

Đây cũng là bình diện cho thấy tính nhân văn trong thơ Quang Dũng. Song, hình ảnh Người phụ nữ - biểu tượng văn hóa Việt trong thơ Quang Dũng không chỉ có Cô hàng xén, cô kỹ nữ mà ẩn sâu trong tâm thức văn hóa của nhà thơ là hình ảnh Người mẹ Việt Nam, một biểu tượng cao đẹp của văn hóa Việt, gắn với quê hương, qua tiếng ru hời, lắng sâu trên dòng sông, bến nước, tan hòa trong khúc ca dao, trong câu chuyện cổ, trôi trong tâm cảm thi nhân như hiện thân của linh hồn văn hóa Việt: “*Chiều xuống hồn người/ Bến rộng sông dài/ Nước đổ*

*mênh mông/ (...) Mẹ là Việt Nam hiền hậu vô cùng/ Đã hát ru con những lời cổ tích”*  
(Nhớ về mẹ). Vì vậy, trong tâm thức thi nhân, nhớ về Mẹ là nhớ về những ký ức văn hóa, mà ở đó hình ảnh quê hương hiện lên từ những hoài niệm hằn sâu tâm thức văn hóa Việt:

*Mẹ sống những ngày đất khách  
Nhớ mẹ ngày xưa thuộc hết truyện Kiều  
(...)  
Đi về một miền quê ngoại ngày xưa  
Có khói thui bò  
Có trống làng tế lễ  
Và có những tiếng cười con trẻ  
Cầm nắm xôi phần  
Có hơi rượu cụ già  
Ấm trong hơi mùa xuân.  
(Nhớ về mẹ)*

Hình ảnh Người Mẹ Việt Nam trong thơ Quang Dũng đã hóa thân thành đất nước, quê hương hiện hữu như một biểu tượng cao đẹp của tâm hồn Việt, văn hóa Việt chảy mãi trong thơ ông và tồn sinh cùng dân tộc...

Từ điểm nhìn Dân tộc; Nhân bản và Khai phóng, văn hóa không chỉ là chìa khóa mở cánh cửa tri thức để con người khám phá và sáng tạo những giá trị văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần mà còn là chìa khóa mở cánh cửa tâm hồn để xua tan bóng tối, vốn là nơi ẩn náu của cái ác, cái xấu, giúp con người vươn đến ánh sáng của những giá trị nhân văn, để hình thành nhân cách cao đẹp gắn với bản sắc văn hóa dân tộc. Đọc và tìm hiểu tâm thức văn hóa Việt trong thơ Quang Dũng, một mặt giúp chúng ta giải mã những vẻ đẹp của “giọng sinh mệnh” văn hóa dân tộc kết tinh trong thơ ông, làm nên hệ giá trị riêng của thơ Quang Dũng. Mặt khác, giúp chúng ta hiểu hơn về những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của nền văn minh sông nước, làm nên phong hóa dân tộc mà nhà thơ Quang Dũng đã phản ánh trong thơ. Từ điểm nhìn này, ta thấy thơ Quang Dũng không chỉ là một tượng đài thi ca mà còn là một tượng đài văn hóa trong tâm thức người đọc cần được gìn giữ và phát triển, nhất là hiện nay, khi nền văn hóa dân tộc đang đứng trước những thách thức của xu hướng toàn cầu hóa, nếu không có ý thức và bản lĩnh giữ gìn văn hóa dân tộc thì việc bị tha hóa và lưu vong về văn hóa ngay trên đất nước mình là một tất yếu khó tránh khỏi.

Thơ Quang Dũng nhìn từ tâm thức văn hóa Việt, vì vậy, là một hệ giá trị làm nên phẩm tính dân tộc trong thơ ông, góp phần lưu giữ, trao truyền văn hóa truyền thống dân tộc trước những cơn bão của văn hóa phương Tây, trong xu hướng hội nhập và phát triển.

*Xóm Đình An Nhơn, Gò Vấp, 16.8.2021*

**T.H.A**

# Bóng Phật về trong bóng mẹ hiền

LÊ THÀNH VĂN

## *Chăm Phật*

LÊ VĂN HIẾU

Người ta chăm đi chùa  
Ta ở nhà chăm Phật

Nấu cơm cho Phật ăn  
Rót nước cho Phật uống

Mở nhạc cho Phật nghe  
Mắc võng cho Phật ngủ

Phật có nụ cười hiền  
Phật chợt quên chợt nhớ

Mắt Phật không biết buồn  
Đường như buồn đã đủ

Ta ngồi nhìn Phật nhai  
Cả những điều xưa cũ..

Lê Văn Hiếu làm thơ nhẹ nhàng, hóm hỉnh, có chút phớt đời nhưng lắng sâu và lay thức người đọc. Bình thảo viết, bình thảo in trên báo chí và cả trên trang facebook cá nhân. Mỗi lần đọc thơ anh, tôi đều thích thú và nhận thấy tài thơ với phong cách rất riêng của tác giả. Đặc biệt, khi đọc *Chăm Phật*, lòng tôi không sao nén được cảm xúc, nhận ra thi phẩm đạt được những phẩm chất nghệ thuật đáng quý cả về nội dung lẫn hình thức, thực sự là bài thơ hay viết về mẹ - một đề tài mà dường như ai cũng thử bút nhưng không dễ có thơ hay neo lại giữa hồn người.

Trước hết, chúng ta thử bàn về mối tương quan giữa thi đề “Chăm Phật” và lời đề tặng “Kính tặng Mẹ!”. Giữa Phật và mẹ có gì tương đồng nhau không? Dân gian thường nói “Mẹ là Phật sống” kia mà. Ca dao lại thêm “*Tu đâu cho bằng tu nhà/ Thờ cha, kính mẹ mới là chân tu*”. Hóa ra Lê Văn Hiếu, ngay từ nhan đề bài thơ đã có ý thức sử dụng vốn văn hóa truyền thống để khai mở cho người đọc hiểu được hành động “chăm Phật” cũng chính là chăm lo cho mẹ của mình, yêu thương, nâng đỡ mẹ lúc tuổi già bóng xế. Vì thế, toàn bộ bài thơ không có một từ mẹ (chỉ có ở lời đề tặng) nhưng chúng ta vẫn nhận ra tình cảm xuyên suốt mà tác giả dành cho mẹ bằng cả sự thành kính, yêu thương vô cùng sâu đậm.

Trong cuộc sống đời thường, người ta đi lễ chùa là để hướng đến cõi tâm linh thiện lành, cúng dường làm phước để nhà chùa có chút vật chất bố thí cho những mảnh đời bất hạnh. Đi chùa cũng là tìm đến sự an vui, tích góp phúc đức, giảm nhẹ muộn phiền giữa cuộc sống vốn nhiều bể dâu, khổ lụy. Vì vậy, hành hương đến chùa chiền là một hoạt động tín ngưỡng tốt đẹp của dân tộc ta từ xưa đến nay. Không phải ngẫu nhiên mà nhà thơ Lê Văn Hiếu khẳng định “Người ta chăm đi chùa”. Người đời thường vậy, nhưng bản thân thi nhân lại hành xử kiểu khác, khác mà không xem nhẹ tín ngưỡng và văn hóa Phật giáo: “Ta ở nhà chăm Phật”. Cũng là hướng đến cõi Phật cả thôi, nhưng Phật của đời ta chính là Mẹ, người sinh ra và nuôi dưỡng ta khôn lớn nên người. Đến câu thơ thứ hai này, bài thơ bắt đầu lóe sáng, hấp dẫn người đọc nhờ sự phát hiện độc đáo về thi tứ, hình tượng, đặc biệt là cách biểu đạt tự nhiên, nhẹ nhàng nhưng cực kỳ sống động, mới mẻ. Nhờ đó, hình tượng Phật và Mẹ hòa vào nhau, sóng sánh, tương đồng để làm nên sức hút đặc biệt cho thi phẩm từ đầu đến cuối.

Ở nhà “chăm Phật”, nhà thơ liệt kê một loạt hành động của người con lo cho mẹ mình hết sức cảm động. Từ miếng cơm, bát nước, giấc ngủ... tất cả đều được chăm sóc thành tâm, kính cẩn. Một loạt động từ “nấu”, “rót”, “mở”, “mắc” kết hợp với nghệ thuật lập cú pháp qua cấu trúc câu “... cho Phật...” đã giúp người đọc hình dung được những việc làm hiếu nghĩa thật nhẹ nhàng, tử tốn mà vô cùng thiêng liêng, cao đẹp. Người con dường như không lúc nào rời mắt khỏi mẹ mình, chăm chút từng li từng tí, như nhà sư lặng lẽ, tỉ mỉ dâng hương đèn rằm cúng Phật. Không chỉ lo cho mẹ về đời sống vật chất, Lê Văn Hiếu khiến người đọc giật mình khi đưa vào ý thơ rất lạ qua hành động người con chăm lo cho mẹ mình về đời sống tinh thần bằng âm nhạc: “Mở nhạc cho Phật nghe”. Âm nhạc có lẽ làm cho mẹ vui hơn, nhờ khúc dân ca, làn quan họ, câu hò dân dã mà mẹ khỏe hơn, yêu đời và sống lâu hơn chẳng? Càng suy ngẫm, ta dễ rung lệ trước nghĩa cử này của người con chí hiếu:

*Nấu cơm cho Phật ăn  
Rót nước cho Phật uống*

*Mở nhạc cho Phật nghe  
Mắc võng cho Phật ngủ*

Sau thời gian ở nhà “chăm Phật”, gần gũi và yêu thương đến vô cùng, người con càng nhận ra vẻ đẹp hiền từ của “Phật” qua hình hài và cả những nghĩ suy thầm kín. Có yêu mẹ mình đến tận cùng gan ruột, quan sát và thấu hiểu biết bao bà mẹ trong đời, Lê Văn Hiếu mới có cái nhìn, sự rung cảm tinh tế và sâu sắc đến thế. Nhà thơ tập trung miêu tả nụ cười, trí nhớ, ánh mắt mà dựng lên được một chân dung “Phật sống” thật đúng và sống động không chèn vào đâu được. Đặc biệt với đôi mắt “không biết buồn”, cứ hồn nhiên, an vui như trẻ thơ vì “Phật” đã trải qua biết bao nỗi buồn trần thế, nhà thơ đã khiến người đọc giật mình bởi sự thấu cảm tài hoa tâm tính của người già: *Phật có nụ cười hiền/ Phật chợt quên chợt nhớ// Mắt Phật không biết buồn/ Dường như buồn đã đủ.*

Hai câu thơ cuối bài vẫn là cái nhìn thiết tha, triu mến và kính yêu của người con hướng về “Phật” nhưng sâu lắng và nhiều suy tư ý vị. Sự chậm rãi, trệu trạo khi mẹ ngồi nhai cơm hay nhai trầu có cả một trời kỷ niệm và ký ức buồn vui ùa về trong tâm tưởng là một phát hiện tinh tế, độc đáo. Mẹ ngồi nhai mà hồn như đang trôi dạt về cõi nào xa lắm, biết bao “điều xưa cũ” dường như đang rung rung sống lại trong ký ức của người. Quả là cả một trời thực và mộng; hiện tại và quá khứ đan xen qua hình dáng mẹ hiền trong linh thiêng bóng Phật: *Ta ngồi nhìn Phật nhai/ Cả những điều xưa cũ...*

*Chăm Phật* chỉ vỏn vẹn 12 dòng thơ, mỗi dòng 6 chữ; giọng thơ nhẹ nhàng, thành kính; nhà thơ Lê Văn Hiếu đã làm hết thảy chúng ta giật mình xúc động về lòng hiếu thảo của người con trước đấng “Phật” sinh thành. Bài thơ viết không chỉ cho một người, một gia đình, một thế hệ mà cho muôn triệu người ở cả mai sau. Bao giờ mỗi người còn có mẹ trong đời, bài thơ vẫn sống động và chạm được những tình cảm thiêng liêng trong mỗi chúng ta.

L.T.V



Ảnh minh họa. Nguồn: internet



# Mẹ Sauvage

Truyện ngắn GUY DE MAUPASSANT (Pháp)

*Henri René Albert Guy de Maupassant (1850–1893) là nhà văn nổi tiếng người Pháp. Ông được cho là một tác giả bậc thầy của thể loại truyện ngắn, và là một đại biểu cho các nhà văn thuộc trường phái hiện thực phê phán.*

*Năm 1888, truyện vừa **Viên mỡ bò** ra đời, đánh dấu bước thành công của ông trong sự nghiệp sáng tác. Từ năm 1880-1891, ông đã sáng tác khoảng 300 truyện ngắn, 6 tiểu thuyết và các tự truyện...*

Đã 15 năm rồi, tôi chưa trở lại Virelogne. Tôi sẽ trở lại đó để đi săn với bạn tôi là Serval vào mùa thu tới. Bạn tôi đã xây lại lâu đài bị bọn Phổ tàn phá.

Tôi rất thích vùng đất ấy. Đó là một góc ngon lành của thế giới vì nó gợi lên mỹ cảm cho đôi mắt nhìn. Người ta yêu quý nó bằng tình yêu của con tim và trí óc. Chúng tôi ngắm nhìn vùng đất và bị nó quyến rũ. Chúng tôi có những kỷ niệm ngọt ngào với sông suối, rừng rú, ao hồ, đồi núi ở đó và mềm lòng vì những sự kiện hạnh phúc mà chúng tôi có nơi ấy. Chúng tôi nhớ có lần, vào một ngày đẹp trời, chúng tôi đã đến bìa rừng, đến bờ sông và những vườn cây đầy bông hoa và vào một sáng mùa xuân, chúng tôi đã gặp những người phụ nữ trên đường. Hình ảnh của họ lưu dấu trong tim chúng tôi. Họ mặc áo quần màu sáng và để lại trong tâm tư chúng tôi cảm giác khó quên sau lần chuyến trò.

Tôi yêu đồng nội vùng Virelogne, với cây cối lúp xúp, với các con suối chảy qua, giống như là các mạch máu của đất. Ở đó, chúng tôi câu tôm càng xanh, cá hồi và lươn. Tuyệt vời làm sao! Chúng tôi có thể tắm sông và luôn nhìn thấy những cô gái trẻ thơ ngây đang đùa nghịch trong đám cỏ cao trên bờ con sông hiền hòa.

Tôi thấy mình thanh thoát như một con dê, mắt nhìn những con chó sục sạo phía trước. Ở cách tôi 100 mét về bên phải, Serval đang càn quét đồng cỏ linh lăng. Tôi vạch đám cây lúp xúp để tới và phát hiện có một ngôi nhà tranh đã đổ

nát. Tôi bỗng nhớ là tôi đã thấy ngôi nhà này lần cuối cùng vào năm 1869. Ngôi nhà khi đó có các dây nho bò lên và có những con gà mái đi lại trước cửa. Có nỗi buồn nào như nỗi buồn khi đứng trước một ngôi nhà đổ nát, trơ khung không?

Tôi cũng nhớ lại là vào một ngày rất mệt mỏi, người phụ nữ chủ ngôi nhà này đã mời tôi một ly rượu nho và Serval đã kể tôi nghe chuyện của gia đình bà. Chồng bà làm nghề săn bắn trộm và đã bị hiến binh giết chết. Con trai của bà tôi đã từng gặp đôi lần. Anh ta cao to, lạnh lùng và cũng là tay săn bắn thú rừng có tiếng. Người ta gọi gia đình bà là gia đình dã man. Đó là tên thường gọi hay biệt hiệu?

Tôi hú gọi Serval. Anh đang đuổi theo một con chim cao cẳng. Tôi hỏi anh, Tại sao người ta gọi họ như thế? Anh kể tôi nghe câu chuyện sau đây.

\*\*\*

Khi chiến tranh nổ ra, con trai của bà Sauvage được 33 tuổi và nhập ngũ, để mẹ anh ta ở lại một mình. Người mẹ già không thất vọng nhiều vì như người ta nói, bà có tiền.

Bà sống một mình trong căn nhà đã nói ở trên, xa làng xóm và sát bìa rừng. Vả lại, bà không biết sợ vì dạng người già khẳng khiu, thô sấp như bà không biết vui và biết buồn. Hơn nữa, phụ nữ già nông thôn không bao giờ biết buồn vui. Đây là điều thật lạ! Họ thản nhiên, vô tư trước cuộc đời vốn buồn và không mấy sáng sủa. Người trong vùng ồn ào ở quán nước nhưng nét mặt của bà Sauvage thì luôn nghiêm trang. Khuôn mặt bà không bao giờ có nụ cười.

Bà Sauvage tiếp tục sống đơn cô trong ngôi nhà tranh thường bị tuyết phủ. Mỗi tuần bà vào làng một lần để mua bánh mỳ và thịt. Sau đó trở về ngôi nhà ọp ẹp. Để phòng chó sói, bà khoác trên vai cây súng trường sét gỉ của con trai bà và cầm trên tay một cây gậy. Bà bước đi chậm rãi trên tuyết, lưng hơi còng, mắt liếc ngang dọc, nòng súng chĩa lên trên chiếc khăn trùm đầu màu đen dùng để che đầu và mái tóc bạc. Đây là loại khăn người ta giờ không còn thấy nữa.

Một ngày kia, quân Phổ tới. Họ chia nhau ở trong dân, tùy theo khả năng của từng gia đình. Có bốn người lính ở tại nhà bà Sauvage vì họ nghĩ bà giàu có. Đó là bốn người trai trẻ da dẻ vàng tươi, râu vàng, mắt xanh, mập mạp, dù mệt mỏi do chiến trận và là bốn chàng tử tế, dù họ là kẻ chiếm đóng. Họ tỏ ra ân cần với bà, không hại bà, giúp đỡ bà nếu có thể, dù mệt mỏi và hao phí sức lực. Người ta thấy họ tắm gội ở giếng nước vào buổi sáng và nấu nước. Trong những ngày tuyết rơi dày, da họ có màu đỏ và trắng như người phương Nam. Trong khi đó, bà Sauvage đi tới đi lui lo nấu món súp. Người ta còn thấy họ dọn dẹp nhà bếp, cọ rửa sàn nhà, chẻ củi, lột vỏ khoai tây và làm tất cả các công việc nặng nhọc khác. Họ như là bốn đứa con trai đang vây quanh bà mẹ của họ.

Nhưng bà Sauvage không thôi nghĩ về con trai bà. Đó là đứa con trai mũi khoằm, mắt nâu, hàng ria mép dày, như một miếng đệm đen trên môi. Một ngày nọ, bà hỏi những người lính đang trú đóng trong nhà mình:

- Các anh có biết trung đoàn 23 Pháp đang hành quân ở đâu không? Con trai tôi ở đó.

Họ trả lời là họ không biết gì cả. Nhưng họ hiểu được nỗi đau của những bà mẹ có con ra trận nên càng chăm sóc bà nhiều hơn. Bà thương bốn chàng trai kẻ thù này nhiều. Người dân quê không có lòng căm thù. Lòng căm thù chỉ có ở tầng lớp trên. Những kẻ hèn mọn phải chịu thiệt thòi nhiều hơn, vì họ là những người nghèo. Các gánh nặng trên đời làm họ kiệt sức. Họ bị giết bằng búa tạ, là đích của đại bác. Họ là số đông phải hứng chịu sự tàn ác của chiến tranh, vì họ yếu ớt và ít có khả năng kháng cự. Họ không biết đến sự hiếu chiến, danh dự không dễ bị kích động. Họ không nhân danh chính trị để đẩy hai quốc gia vào cuộc chiến đã 6 tháng. Với họ, kẻ thắng không khác kẻ bại.

Người trong vùng nói với bà Sauvage về những chàng trai Đức đang ở nhà bà: - Thế là bốn anh chàng này đã có chỗ trú ngụ!

Một sáng nọ, khi đang ở nhà một mình, bà mẹ già thấy ở đằng xa, trên đồng cỏ, có một người đàn ông đang đi về phía bà. Bà biết rõ, đó là người đưa thư. Anh ta trao cho bà một tờ giấy đã được gấp lại. Bà lấy kính đeo mắt trong chiếc túi bà may ra và đọc:

*"Thưa bà Sauvage, xin báo cho bà một tin buồn. Con trai Victor của bà đã bị giết chết hôm qua vì một quả đạn cắt thân thể anh ấy ra làm hai phần. Tôi ở sát bên anh ấy lúc đó, cũng như luôn ở bên anh trong đơn vị. Anh ấy từng nói với tôi là hãy báo trước cho bà biết là nếu còn sống, anh ấy có khi sẽ trở về trong thương tật.*

*Tôi thấy trong túi anh ấy một chiếc đồng hồ mà anh ấy sẽ đem về tặng bà khi chiến tranh kết thúc.*

*Xin gửi bà lời chào thân ái*

*Cesaire Rivot*

*Khóa 1, Trung đoàn hành quân 23".*

Thư để ngày gửi 3 tuần trước đó. Bà không khóc, không còn biết đến khổ đau, chỉ đứng thẫn thờ, như trời trống. Bà ngẫm ngợi: "Thế là Victor đã bị giết". Sau đó, nước mắt bà tuôn rơi, con tim bà ngập nỗi đau. Bà thống khổ, kinh hoàng khi nghĩ về con trai mình. Bà vĩnh viễn đã không còn được ôm hôn nó! Hiến binh đã giết chết cha nó, giờ bọn Phổ lại giết con trai bà. Con trai bà bị một quả đạn cắt làm đôi. Bà như đang thấy cảnh tượng khủng khiếp: Đầu con trai bà gục xuống, mắt trợn ngược, miệng ngậm một góc của hàng ria mép, như thể đang giận dữ.

Sau đó, người ta làm gì với thi thể của con trai bà? Giá như họ trao lại cho bà thi thể của nó, như người ta đã trao lại thi thể chồng bà cho bà, với viên đạn nằm giữa trán!

Bà nghe có tiếng ồn. Đó là âm thanh của bốn người lính Phổ trở về làng, bà nhét vội lá thư vào túi, lặng lẽ trở lại làm công việc như thường ngày, và âm thầm chùi nước mắt.

Bốn người lính vui nhộn vì họ tình cờ bắt được một con thỏ to. Họ ra hiệu



Minh họa: Lê Trọng Nghĩa

với bà Sauvage là bà và họ sắp có món ngon. Bà ngay lập tức chuẩn bị bữa trưa. Nhưng khi thấy con thỏ bị giết, lòng bà đau nhói. Đây là lần đầu tiên bà thấy như thế! Một người lính nắm nắm đấm đấm vào sau mang tai con thỏ, hạ gục nó. Khi con thỏ đã chết, bà lột da nó. Nhưng khi thấy máu, bà kinh hoàng và buông tay ra. Dòng máu ảm đông lại, làm bà run rẩy từ đầu đến chân. Bà nhìn con thỏ bị cắt ra làm hai, màu đỏ ói và hình như nó còn thở.

Khi ngồi vào bàn với những người lính Phổ, bà không ăn một miếng nào. Họ ăn ngấu nghiến, không quan tâm tới bà. Bà ngồi cạnh họ, không nói gì và thần nhiên đến mức họ không nhận ra điều gì, dù ý định của bà đã chín mùi.

Bỗng bà nói, "Tôi vẫn chưa biết tên các anh, dù chúng ta sống với nhau đã một tháng rồi". Họ không khó để hiểu những gì bà nói và đọc tên họ. Thế là đủ. Bà viết tên của họ ra giấy, kèm theo địa chỉ gia đình họ. Bà lấy kính ra đeo vào và đọc kỹ từng dòng, sau đó bà gấp tờ giấy lại, nhét vào túi áo, phía dưới lá thư báo tin con trai bà bị giết.

Sau bữa ăn, bà nói với những người lính:

- Tôi sẽ giúp các anh.

Bà mang củ khô lên gác xép sát mái là nơi họ ngủ. Họ ngạc nhiên với việc làm này nhưng bà nói nó giúp họ bớt lạnh. Họ phụ giúp bà. Họ chất các bó củ khô cao lên tới mái nhà. Gác xép với bốn bức tường lớn đã đầy củ khô, ấm áp và thơm tho. Bốn người lính sẽ ngủ rất ngon.

Vào bữa tối, những người lính lo lắng khi thấy bà Sauvage cũng không ăn gì. Bà nói với họ bà bị co thắt dạ dày. Sau đó, bà nhóm lửa để sưởi ấm còn bốn người lính Đức thì leo lên gác xép bằng chiếc thang như thường lệ.

Khi cái bẫy đã được đóng lại, bà mẹ già leo lên thang, sau đó nhẹ nhàng mở cửa ra quan sát rồi đi xuống tìm bó rơm bà đã đặt ở nhà bếp. Bà đi chân không trên tuyết, nhẹ đến mức không ai nghe được gì. Thi thoảng, bà lắng nghe tiếng gáy sâu và đều của bốn người lính đang ngủ.

Khi đã chuẩn bị xong, bà quẳng một bó rơm vào nhà và khi nhà bắt lửa, bà quẳng tiếp vào các bó rơm khác, sau đó, bà bước ra xa và đứng ngó.

Sau vài giây, ngôi nhà tranh bùng cháy dữ dội, khủng khiếp. Một luồng lửa vọt ra khỏi cửa sổ hẹp, rực sáng trên tuyết.

Có tiếng la hét trên gác xép, tiếng người vùng vẫy gào rống một cách đau đớn và hãi hùng. Sau đó, cái bẫy đổ sập bên trong, lửa xoáy bay lên từ gác xép, xuyên qua nóc nhà, vọt lên trời như một cây đuốc khổng lồ. Cả căn nhà cháy rực.

Người ta chỉ còn nghe tiếng lửa cháy lép lép, tiếng các bức tường kêu răng rắc và tiếng các xà nhà đổ sụp. Sau đó, mái nhà bất ngờ sụp xuống, khung nhà cháy đen đứng gơ xương trong đám khói và trong những tia lửa sáng đủ màu sắc.

Cả vùng rực sáng vì lửa, sáng như một chiếc khăn trải bàn được nhuộm đỏ. Xa xa, có tiếng chuông rung.

Bà Sauvage đứng im trước căn nhà đổ, tay cầm súng của con trai bà, như thể đang lo lắng là liệu có người lính nào chạy thoát được không.

Khi biết là mọi sự đã hoàn tất, bà quăng súng vào đồng lửa. Có tiếng nổ vang lên.

Dân trong vùng và quân Phổ chạy đến. Họ thấy có một phụ nữ già ngồi im lặng và hài lòng trên một khúc cây. Một sĩ quan Đức nói với bà bằng thứ tiếng Pháp sành sỏi:

- Lính của tôi đâu?

Bà đưa cánh tay gầy guộc chỉ vào đồng lửa đỏ đang dần tắt và mạnh mẽ đáp:

- Trong đó.

Mọi người vây quanh bà. Viên sĩ quan hỏi:

- Tại sao nhà cháy?

Bà đáp:

- Tôi đốt.

Người ta không tin, nghĩ rằng vụ hỏa hoạn là do một hành động điên rồ. Khi mọi người vây quanh và chờ nghe, bà kể lại toàn bộ câu chuyện, từ khi bà nhận được lá thư cho đến khi bốn người lính la hét ngôi nhà cháy. Bà cũng không quên nói rõ là bà không thấy hối tiếc khi đốt nhà.

Nói xong, bà lấy trong túi ra hai mẫu giấy và đưa cho mọi người xem bằng ánh sáng yếu ớt còn lại của đám cháy. Bà lấy kính ra đeo và chỉ vào một mẫu giấy và nói: “Đây, con trai Victor của tôi đã chết”. Bà đưa ra mẫu giấy thứ hai, hất hàm chỉ đồng lửa đỏ nói: “Đây là tên của chúng, do chúng viết”. Bà lặng thinh đưa mẫu giấy thứ hai cho viên sĩ quan. Ông này chộp lấy hai vai bà. Bà nói:

- Anh hãy kể lại mọi sự và nói với cha mẹ chúng là tôi đốt nhà. Victor Simon ơi, mẹ không bao giờ quên con!

Viên sĩ quan ra lệnh cho bọn lính. Họ tóm lấy bà, đẩy bà đứng vào sát vách tường còn nóng. Sau đó, 12 tên lính đứng đối diện với bà, cách 20 mét. Bà không cử động. Bà biết sự việc. Bà đang đợi.

Theo lệnh, một tràng súng bắn nổ vang. Bà mẹ già không ngã gục. Bà khuyu xuống như bị cắt hai chân. Viên sĩ quan tiến đến. Bà gần như bị cắt làm đôi, bàn tay nắm chặt lá thư dẫm ứt máu.

Bạn Serval của tôi nói thêm:

- Đó còn là lý do làm cho bọn Đức phá hủy lâu đài của tôi trong vùng.

Tôi nghĩ về những người mẹ của những chàng trai bị chết cháy và hành động anh hùng nhưng dã man của bà mẹ già đã bị xử bắn. Tôi cúi xuống nhặt lên một viên đá nhỏ bị lửa thui cháy đen.

**TRẦN NGỌC HỒ TRƯỜNG** dịch

*Dịch từ nguyên bản tiếng Pháp trong **French Short Stories**, New York, 1967.*

## V.

Truyện ngắn NGUYỄN ANH NHẬT



Sinh năm: 2000

Quê quán: An Hòa, An Lão, Bình Định

**\* Tác phẩm đã xuất bản:**

- *Chân đi không hết một cuộc tình* (Tập truyện ngắn, NXB Lao Động, 2016)

- Truyện ngắn đăng các báo, tạp chí...

*\* Tôi viết văn, trước để giải tỏa mình, sau là mong đợi những phản chiếu rất riêng đến từ hành trình mỗi người đọc.*

Ngồi trong phòng nghỉ, người phụ nữ giật mình khi nhận ra những ký ức còn lại về V. xám đục và lạnh căm căm, hoặc đấy chỉ là cách không gian bên ngoài đang đánh lừa cảm giác của mình. Gió thốc và mưa bụi nhờ nhờ khoảng không phía trước, ánh mắt bà bất lực treo cố định một điểm trên bức màn mỏng vì mãi không thể xuyên qua được. Đống hồ sơ vẫn nằm trên bàn suốt từ đầu buổi đến giờ, bà dường như vẫn cần một chút thời gian để sẵn sàng chọn lấy một bệnh án. Giây phút

bà giờ ra đọc một bệnh án bất kỳ trong xấp hồ sơ kia, đồng nghĩa chấp nhận một sự thật rằng V. đã chết. Từng là một bác sĩ phẫu thuật, bà đã đấu trí với cái chết không biết bao nhiêu lần, cũng ngần ấy thời gian chứng kiến biết bao sắc thái khác nhau của cái chết, bà miễn cảm và cũng đồng thời chai lì trước cái chết, điều mà bà coi như một phần của công việc này. Mấy năm nay thì khác, bà được chuyển đến một vị trí mới nằm trong khoa phục hồi – bác sĩ phục hồi trí nhớ. Những công

nghe đột phá thế kỷ đã mang lại cơ hội cho các bệnh nhân suy giảm và mất trí nhớ sau khi gặp phải thoái hóa hay tổn thương não. Với sự cho phép mã hóa dữ liệu kỹ thuật số để ghi đè trực tiếp vào bộ phận não, bà đã sung sướng và đầy tự hào khi được trở thành một phần của dự án này. V. không phải là một bác sĩ giống bà, cô bé chịu trách nhiệm thiết kế ký ức của những bệnh nhân dựa vào hàng loạt những mô tả, câu chuyện của họ để tạo thành nguồn dữ liệu hoàn chỉnh chuẩn bị cho việc mã hóa, cuối cùng chuyển đến giai đoạn sẵn sàng cấy ghép trực tiếp vào não bộ - công việc mà bác sĩ sẽ thực hiện. Quy trình này đòi hỏi sự phối hợp nhịp nhàng giữa bác sĩ và "thợ xây ký ức" - một danh xưng mà bà thường dùng để gọi V., mỗi lần như thế cô bé lại cau mày cười vì sến. Lần đầu tiên gặp V. ở phòng nghỉ, bà nhanh chóng bị thu hút bởi cặp mắt tinh anh và đôi chút nổi loạn. Cô bé không cần cố gắng chứng minh nhưng dễ dàng khiến người đối diện nhận ra mình phù hợp với công việc này như thế nào. Mở ra hồ sơ bệnh án đầu tiên, ký ức của bà về cô bé chợt sống lại những ngày đầu đông ẩm ướt trong thành phố.

Một người phụ nữ may mắn sống sót sau tai nạn nhưng lại không bao giờ còn nhớ đến chồng mình và những ký ức đẹp đẽ về anh ta. Y tá kể rằng người góa phụ ấy nặng nề đòi mặc lại chiếc váy cưới loang lổ hắc ín nhựa đường và máu khô khi đến phòng cấy ghép sau khi trải qua ba ngày hôn mê từ ca phẫu thuật. Lắng nghe xong về quy trình cấy ghép và những rủi ro hậu phẫu, người phụ nữ đồng ý và bắt đầu lục ra những

chuyện đứt ghép rời rạc được vô tình giữ lại trong chiếc điện thoại vỡ nát, những bức ảnh màu nhòe ố, những bức thư nhàu nát mà không biết người phụ nữ lấy ra từ đâu. V. vừa xem qua tất cả, ánh mắt cô tập trung nhưng vẫn thừa chỗ cho một câu đùa:

- Sau này nhất định cháu phải chụp thật nhiều hình chồng sắp cưới của mình.

V. nói thật khế vì sợ người phụ nữ ở góc phòng nghe thấy, ánh mắt của góa phụ ngơ ngác và hoảng loạn khi không biết chiếc váy cưới trên người mình là dành cho ai - là người đàn ông trong những tấm hình đứng chung mà mình không hề có một gợi nhớ gì sao? Rồi bà quay sang nhìn V., cô bé đã bắt tay vào vẽ từng gương mặt, xây đắp từng mảng ký ức. Sẽ mất một vài ngày để hoàn thành và trong thời gian đó người góa phụ sẽ tiếp tục được bà theo dõi và thực hiện những chụp chiếu, trị liệu tâm lý cần thiết. Sau khi dữ liệu kỹ thuật số sẵn sàng, người góa phụ sẽ xem qua và chỉnh sửa một lần nữa trước khi được mã hóa và cấy sâu vào não. Trên màn hình bắt đầu chạy những bức vẽ chồng vào nhau tạo thành các hiệu ứng động. Dữ liệu ký ức V. thiết kế sống động kỳ lạ, nó không chỉ đơn thuần là những bức vẽ rời rạc mà là câu chuyện đậm nhạt khác nhau. Cuối cùng là hình ảnh cặp đôi bước đi dưới lẽ đường trong trong một không gian rực rỡ sắc màu, gò má cô dâu ửng lên dưới nắng nhẹ buổi sáng, chiếc ghi lê màu đồng phôi ra khi chú rể choàng tay ôm lấy vòng eo người vợ của mình... Tín hiệu khả quan sẽ được thông báo ngay trên thiết bị, báo hiệu ca cấy ghép





thành công. Trong sự phấn khởi hôm ấy, bà đã chứng kiến hai người phụ nữ khóc. Người góa phụ tỉnh dậy, mơ hồ một khoảng lâu trước khi ôm lấy tấm ảnh òa khóc ngay trên giường bệnh, giữa những dây nhợ chằng chịt của van truyền. Giờ tan làm, V. ngồi đó bầu lấy hai bàn tay trong phòng nghỉ, nhìn thấy bà, cô không cố giấu những giọt nước mắt nóng hổi. Vuốt nhẹ ở lưng, bà tin rằng cô bé đã bắt đầu hiểu về

công việc của mình. Lễ Giáng sinh năm đó, V. khoe tấm thiệp cảm ơn đầu tiên từ người góa phụ. Sau đợt ấy, bà không còn nhìn thấy V. khóc nữa.

Lấy một bệnh án khác, bà nhận ra ngay cậu thanh niên trong bức ảnh hồ sơ. Cậu trạc tuổi V., dáng vẻ nhanh nhẹn khi bước vào phòng khám. Cậu bắt đầu kể câu chuyện của mình khi còn là một đứa trẻ mồ côi, chưa một lần nhìn thấy mặt ba mẹ mình. Trước khi

rời khỏi làng cộng đồng để chính thức trở thành một người đàn ông trưởng thành, cậu được gửi tặng vài món quà mà trong đó có một tấm ảnh ba và mẹ cậu chụp chung. Vừa kể cậu vừa lấy ra từ túi áo tấm ảnh hơi cong vênh ở các góc rồi đưa nó cho V., hình như cậu cũng biết được là ai nên xem qua trước, hoặc có thể cậu chỉ muốn đưa nó cho V., bà nhớ lại và mỉm cười. Cậu thanh niên không một câu trách móc ba mẹ mình, cậu vui vì mình đã tìm được đến đây để mong được sống cùng họ dù chỉ là trong ký ức không thể cầm nắm hay chạm vào.

- Vậy là cháu không mất trí nhớ hay suy giảm thần kinh gì sao - bà hỏi.

- Cháu không, cháu chỉ cần hoàn thiện ở trong này một chút - cậu vừa nói vừa chỉ tay vào lồng ngực mình.

Rõ ràng đây không phải là một ca phẫu thuật tim, cậu thanh niên cũng từ chối những trị liệu tâm lý. Bà thấy lòng mình chộn rộn vì biết rằng vẫn có rất nhiều người cần đến dự án này, họ cần một sự rõ ràng hình thù trong tâm tưởng hơn là cách để đối mặt với điều không hoàn thiện ấy. V. bắt đầu vẽ, chen vào giữa hai người lớn trong bức ảnh bằng một cái bóng con con như sự ràng buộc chậm trễ. Cậu thanh niên kể rất nhiều điều muốn trải qua với ba mẹ mình, hàng lông mi rung rung và nụ cười ngập ngừng mấp máy. V. cũng đáp lại nụ cười ấy bằng ánh mắt xao động như lòng sông. Hai đứa dành mấy ngày chỉ để ở bên cạnh và lắng nghe những câu chuyện, cuốn theo chiều những hành lang, băng ghế, góc đường. Ca cấy ghép thành công, cậu thanh niên biến mất và chưa bao giờ

thấy quay trở lại.

"Vui nếu là phim khoa học, nhưng phim tình cảm thì hơi buồn nhỉ", bà bỏ lửng câu nói khi gặp V. trong phòng nghỉ ngày hôm ấy.

V. vẫn ngồi ở đó, miết lại những góc cong vênh của tấm ảnh mà cậu thanh niên để quên.

- Cháu nghĩ cuộc đời hoàn toàn không phải bộ phim. Nó không có một kịch bản hay câu chuyện dài với một điểm kết - vui hay buồn gì đó. Chỉ có những đoạn trí nhớ rời rạc, những con người rời rạc, chúng ta già đi bằng những rời rạc đó. Công việc của cháu là tạo ra liên kết và điểm tựa. Ký ức kiên cố sẽ bảo vệ chúng ta khỏi những chuyện tồi tệ khác, dù nó thật hay không.

Có lúc V. khó đoán, nhưng cũng có lúc V. làm bà phải bực dọc bởi tính cách bướng bỉnh dễ hiểu của cô bé. Bệnh án của người đàn ông già với vết sẹo dài trên gò má nhanh chóng gọi bà nhớ đến buổi gặp gỡ kỳ lạ. Lão yêu cầu V. thiết kế một ký ức với những lời tha thứ, xá tội từ ba bốn gương mặt được cắt ra từ tờ báo nào đó. Ánh mắt hần trũng sâu không chú mục, cái cằm bạnh xanh rì chân râu thi thoảng gằn lên những đường nét thấy rõ. V. đã bối rối trước yêu cầu lạ này, cô chưa từng thiết kế những lời xá tội nào cả.

"Ông có thể tìm đến nhà thờ để thưa tội", V. ngập ngừng.

Lão lắc đầu dứt khoát, muốn V. vẽ ra những chấp vá mà lão kể dưới đây. Sau cái chết của người vợ, lão truy tìm kẻ đã giết và hiếp vợ mình hòng bắt hắn chuộc tội. Trải qua những hành hạ bởi cơn đau đầu, với những uất ức và thất vọng, lão không thể quên mối nhục già

đã nhớ hơn tên mình. Rồi lão mừng vì cuối cùng đã tìm được, trả xong thù đời, mỉm cười vào ngày nhận bản án dài hơn nửa đời người. Nhưng thế đâu phải là đã xong xuôi, lão lại một lần nữa bị giày vò bởi những cơn đực đẹo trong tâm khảm bởi những ám ảnh về hận thù và những cái chết đã chứng kiến. Lão biết đấy mới chính là sự trừng phạt mà ngục tù đầy đọa chứ không chỉ là sự giam cầm. Những lúc ấy lòng lão chỉ mong ánh sáng mau đến để được thôi co quắp nhể nhại giữa nơ nhớp ngục tù. Nó vẫn đeo đẳng lão thậm chí đến ngày mãn hạn, song sắt và cơn đau vẫn còn nguyên ở đó rõ hình thù.

Vết chém trên mặt khế rung mỗi khi lão cử động, cố gắng hoàn thành những câu chữ khó nhọc. Giờ đây lão chỉ muốn được sống trong những bình yên, được nhận tha thứ từ những người đã chịu đựng nỗi đau mất mát mà lão đã gây ra. Lão chỉ cần những gương mặt họ để chịu nhìn thẳng vào lão, vuốt ve và tha lỗi như tha lỗi cho một con chó già đã chịu đựng từng ấy năm tê dại. Lão già dút lờ đã lâu, V. không thích thú hỏi han thật cụ thể chi tiết như bao người mà cô đã thiết kế kí ức trước đó. Những run rẩy trên từng đầu ngón tay V. khiến bà lo lắng, cô chưa thể vẽ ngay, không thể vẽ lúc đó. Sáng hôm sau, khi bà vừa đến phòng nghỉ thì V. đã ngồi sẵn ở đó với bộ quần áo và gương mặt hôm qua.

“Cháu không thể vẽ cho ông ta”, V. nói rất nhỏ trong cổ họng.

“Ta cứ nghĩ cháu đã quen với áp lực từ công việc này”, bà bỏ lửng câu nói.

“Cháu đã tìm thấy trên báo, ông ta mới chính là người ngộ sát vợ mình.

Như hóa điên và không chấp nhận được sự thật, ông ta phải tìm nơi để trút vào, người hàng xóm vô tội”, V. ngừng lại cố kiềm một tiếng nấc, “Giờ đây hẳn muốn có những ký ức giả tạo đó để tìm sự thanh thản cuối đời. Chó má thật!”.

Lần đầu tiên bà nghe V. gọi công việc của mình là giả tạo, không biết cô đã giữ trong lòng bao lâu cho ý nghĩ đó, trần trụi và rất thật.

“Chúng ta không phải những nhà đạo đức, cảm xúc của cháu đang nổ toẹt vào dự án này”, bà nói, “con người là loài vật ích kỷ, những mong muốn của chúng ta thoát nghĩ vì người khác đến đâu đi nữa, cuối cùng cũng chỉ để thỏa mãn chính mình. Bệnh nhân, ta, và cháu,... nói xem ở đây ai là kẻ không ích kỷ”.

V. rời khỏi phòng nghỉ, nửa ngày sau cô mang bản thiết kế đến, gương mặt vô hồn nhìn vào màn hình như không chờ đợi điều gì. Những đoạn móc nối hiện ra chân thật đến khó tin, nó cứ như một đoạn phim được tua ngược rồi xuôi, cho đến khi nhân vật ở trung tâm giãn đi những hần sâu vùng trán, cả vết sẹo cũng được nằm yên và hiền lành như con chó nhỏ. Ca cấy ghép thành công, thêm một mốc son nữa được lưu trong dự án vì đã vượt qua những rào cản về tuổi tác và những chấn thương tâm lý nặng nề. Đây cũng là ca cuối cùng mà V. tham gia, cô nghĩ việc trước kỳ nghỉ Giáng sinh, không có tấm thiệp cảm ơn nào được gửi đến sau đó. Vài tuần sau, bà nhận được điện báo về cái chết của V. tại nhà riêng, chưa bao giờ bà thấy cái chết gần mình đến thế. Bà đồng ý với

kết luận từ phía cảnh sát, không mở rộng điều tra, không tiến hành khám nghiệm, bà tin V. không cần những thứ đó, cô bé đã lựa chọn cho mình.

Bà ngồi yên trông vào bức ảnh hiếm hoi chụp V. lúc đang vẽ. Bà cố nhớ thật nhiều về V., cố hình dung V. với những góc cạnh khác nhau. Thế nhưng đến sau cùng, những ký ức của bà về V. chỉ nằm rải rác trong những tập hồ sơ bệnh án, mà ở đó thậm chí V. chỉ xuất hiện nhạt nhòa bên cạnh những người thực hiện cấy ghép. Bà chưa bao giờ nhìn thấy V. ở một bữa tiệc ngoài trời trong một bộ váy, bà chưa từng nghe cô kể về những mối tình. Thậm chí bà cũng chưa bao giờ quan tâm rằng ngoài về ra, cô còn bận lòng mình với một điều gì khác không. Nếu không có điện báo, bà làm sao biết được V. sống một mình khi còn là một đứa trẻ. Và ánh mắt V. dịu dàng cảm thông lúc nghe cậu thanh niên mồ côi bà mà bà đã nhầm nghĩ chỉ đơn thuần là thứ tình cảm trai gái ngây thơ ở độ tuổi này, rõ ràng còn nhiều hơn thế. Bà chẳng biết gì về V. cả, bà càng không biết cô đã phải trải qua những gì, sự ích kỷ của V. là từ đâu mà có. Những đứa trẻ như V. đã chống chọi phải những điều gì trong thế giới này, thế giới có thể tổn thương một con người đến tận cùng tâm trí. Bà đã từng định đọc cho V. nghe đầu đó dăm câu mà một nhà văn sống lắm lời đã chia sẻ khi nhớ về tuổi trẻ của mình. "Chúng ta là những đứa

trẻ không có mục đích, và cũng không có vị thế. Chúng ta không có những cuộc đại chiến hay những cuộc khủng hoảng ngoài kia. Cuộc đại chiến của chúng ta là cuộc chiến về tinh thần, còn cuộc khủng hoảng của mỗi chúng ta chính là cuộc sống của chính chúng ta".

Một lần nữa, đến sau cùng, bà và V. chỉ là những con người rời rạc trong những đoạn trí nhớ rời rạc về nhau. Suy nghĩ đó làm khe nhói lên thật đanh ở vùng trán, bà hấp tấp sờ lấy như sờ một nỗi đau.

Kỳ lạ thay, bà không biết liệu bản thân có thể còn tiếp tục cấy ghép vào đầu ai những đoạn trí nhớ hay thực ra đang giải phóng khỏi đầu mình những kỉ niệm còn sót lại trong hành trình tìm kiếm những rời rạc rất riêng - những rời rạc không thể cứ thế mà vẽ thành những hình thù. Trí nhớ vừa có thể thỏa mãn nhưng cũng đồng thời cầm tù ta đến bất lực. Điều gì sẽ xảy ra với những bệnh nhân khi ký ức được tô vẽ không còn kiên cố như lúc ban đầu nữa. Một buổi sáng thức dậy và họ có nhận ra là mình đã quên mất điều gì hay không hay chỉ là cảm giác bất an mơ hồ và mau chóng biến mất. Bà có lục tìm cũng không thấy câu trả lời, dự án không có câu trả lời nào cả.

V. có câu trả lời nào không, hay cuối cùng những gì V. để lại cũng chỉ là một cái tên và chút cảm giác nảy nở không rõ hình thù.

**N.A.N**

## *Nụ cười của đất*

MỘC AN

Trời lên từ rá rích mưa khuya  
Ứng ứng thắm nắng non đầu ngõ  
Những chồi hoa nảy từ nỗi nhớ  
Từ trong veo ban mai thềm nhà

Mỗi chồi hoa một kỷ niệm về bà  
Tiếng chổi vén mờ sương xao xác  
Bà trông bên hiên loài huệ đất  
Uơm mùa thu búp chồi đầy tay

Thơm thơm hồng môi em thơ ngây  
Loài huệ đất là nụ cười ban sớm  
Hoa hiên như nụ cười của bà  
Nhưng thu đến mà bà đi vắng

Huệ đất vẫn hồng thơm thảo bên hiên  
Mặt trời mặt trăng xoay tròn mưa nắng  
Hoa ở lại cùng em năm tháng  
Nụ cười lành như đất bà gieo...

PHẠM ANH XUÂN

## *Yêu mẹ như mẹ thôi*

Mẹ đi công tác vắng  
Bé ngày nào cũng mong  
Mẹ về bé ra đón  
Được mẹ ôm vào lòng

Mẹ ơi! Yêu mẹ lắm!  
Con yêu như thế nào?  
Yêu mẹ bằng trái đất  
Cộng với cả trời cao

Vì trái đất rộng lớn  
Còn trời thì bao la  
Ở đâu cũng có mẹ  
Dù là gần hay xa

À, nhưng con nghĩ lại  
Yêu mẹ như mẹ thôi  
Bởi vì trong lòng mẹ  
Ấm hơn cả đất trời.

## *Mưa bóng mây*

Hôm nay trời thật đẹp  
Gió rủ mây đi chơi  
Gió chạy nhanh thoăn thoắt  
Mây đuổi theo đút hơi

Rồi hai bạn gặp nắng  
Đang tô màu cho hoa  
Cả ba cùng nhập hội  
Tung tăng giữa bao la

Ba bạn chơi vui lắm  
Mãi miết sáng tới trưa  
Bỗng dưng mây nhớ mẹ  
Mây khóc thành cơn mưa

Nắng rưng rưng thương bạn  
Đừng khóc nữa mây ơi  
Gió pha trò nhí nhảnh  
Khiến mặt trời cũng cười

Em hỏi mẹ - mẹ nói  
Đó là mưa bóng mây  
Cũng như là em thế  
Khóc rồi lại vui ngay.

**P.A.X**

# Hình tượng người phụ nữ trên sân khấu Ca kịch Bài chòi Bình Định

THÚY HƯỜNG

Bình Định là cái nôi của Bài chòi và Hát bội, nơi đây đã hình thành nên nền nghệ thuật Ca kịch Bài chòi độc đáo như ngày nay. Trải suốt gần một thế kỷ qua, Ca kịch Bài chòi Bình Định vẫn sống mãi trong lòng dân với nhiều vở diễn đã lấy biết bao nước mắt của khán giả, trong đó đáng kể nhất là hình ảnh người phụ nữ.

Dù là đề tài dân gian, lịch sử hay hiện đại thì hình tượng người phụ nữ trong nghệ thuật Ca kịch Bài chòi luôn được quan tâm, chú trọng phản ánh dưới nhiều góc độ khác nhau. Tuy nhiên, nổi bật nhất là hình ảnh người phụ nữ Việt Nam với những phẩm hạnh đáng quý về đức hy sinh, tần tảo, chịu thương chịu khó, tấm lòng nhân ái, vị tha và luôn giữ được vẻ đẹp thanh khiết vốn có của phụ nữ Việt.

Với đề tài dân gian, nghệ thuật Ca kịch Bài chòi đã dàn dựng nhiều vở diễn, ngợi ca hình ảnh người phụ nữ đảm ngoan, hiếu thảo và thậm chí là thương cảm cho thân phận người nữ trong xã hội cũ. Tiêu biểu là hình tượng các nhân vật: Nàng Xuân Nương trong vở *Lâm Sanh - Xuân Nương*; Nàng Thoại Khanh trong vở *Thoại Khanh - Châu Tuấn* là những người phụ nữ giàu đức hy sinh, hiếu thảo, cam chịu đến cùng cực và luôn nhận thiệt thòi về mình. Dù bị chà đạp, hành hạ về thể xác lẫn tinh thần nhưng nàng Xuân Nương vẫn không kháng cự mà âm thầm chịu đựng đến hy sinh cả tính mạng mình. Điều đó cho thấy sự bất lực của người phụ nữ trong xã hội cũ. Số phận của họ thật mỏng manh, không được coi trọng dưới nhiều tầng lớp áp bức.

Còn nhân vật Thoại Khanh luôn hiếu thảo với mẹ chồng và làm tròn trách nhiệm, bổn phận của người vợ hiền, đã làm lay động bao trái tim người xem qua nhiều thế hệ. Thoại Khanh đã không ngần ngại hy sinh một phần thân thể mình để cứu mẹ chồng lúc đói, bằng việc “lóc thịt” mình cho mẹ ăn nơi rừng sâu núi thẳm và đánh đổi đôi mắt để đổi lấy mạng sống cho mẹ chồng. Hành động này



của Thoại Khanh là minh chứng cho tấm lòng hiếu kính phi thường của nàng dâu thảo. Nàng cũng không quản ngại sương gió đoạn trường để đưa mẹ chồng đi viễn xứ tìm con trai - Châu Tuấn, là một biểu tượng đẹp và đầy xúc động về đạo làm dâu vẹn tròn chữ hiếu với mẹ chồng.

Về đề tài lịch sử chiến tranh, nghệ thuật Ca kịch Bài chòi Bình Định cũng ghi dấu ấn đậm nét với nhiều vở diễn xây dựng hình tượng người phụ nữ kiên cường, bất khuất, anh dũng trong chiến đấu nhưng đầy bao dung, rộng lượng và giàu đức hy sinh trong cuộc sống thường nhật. Đó là các vở: *Điều không thể mất* kể về hình tượng nữ thanh niên xung phong tên Nhâm và các đồng đội đã cống hiến tuổi xuân cho Cách mạng. Chị hy sinh cả tình riêng để hết lòng phục vụ Tổ quốc. Hay vở *Thời con gái đã xa* đề cập đến bi kịch cuộc đời của những cô gái thanh niên xung phong đi làm đường Trường Sơn bị những vết thương cả về thể xác lẫn tinh thần. Họ chịu nhiều thiệt thòi khi trở lại cuộc sống thường nhật. Ngay cả niềm khao khát về quyền làm vợ, làm mẹ cũng gặp điều bất hạnh. Họ rất cần sự cảm thông và chia sẻ của những người được hưởng hòa bình hôm nay.

Vở Bài chòi *Người tử tù mất tích* lại ẩn chứa một nỗi đau riêng của người phụ nữ tên Hà, có chồng là một chiến sĩ cách mạng biệt động thành, bị bắt đày ra Côn Đảo và kết án tử hình. Ở hậu phương, chị và con cũng bị địch chia lìa dã man. Gánh chịu nỗi đau mất chồng, mất con, chị lang thang suốt 20 năm trời để tìm chồng, con trong trạng thái điên loạn, thất thần.

Hay nhân vật Tâm (Người vợ trẻ của chiến sĩ cộng sản đã hy sinh khi hoạt động cách mạng trên "tàu không số" vận chuyển vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật từ Bắc vào Nam) trong vở *Biển và tôi* đã cố nén nỗi đau mất chồng, tiếp tục cùng đồng đội làm cơ sở cách mạng ở làng chài để có những thông tin quan trọng giúp nhiều chuyến tàu không số cập bến an toàn.

Nhân vật má Bưởi trong vở *Má tôi ngày ấy* lấy cảm hứng từ một bà mẹ Việt Nam anh hùng có thật trong cuộc sống. Bà là người giàu đức hy sinh, che chở, nuôi giấu các chiến sĩ văn công cách mạng để họ mang lời ca, tiếng hát phục vụ nhân dân và bộ đội. Trong một trận càn quét tàn khốc của địch, má Bưởi đã ngã xuống trong niềm đau xót và tiếc thương của nhân dân. Hình ảnh bà trở thành một biểu tượng đẹp về người mẹ, người vợ trọn đời cống hiến và hy sinh cho cách mạng.

Thông qua các tác phẩm nghệ thuật Ca kịch Bài chòi đề tài chiến tranh đã phần nào lột tả được hình ảnh những người phụ nữ Việt Nam giàu đức hy sinh, có tấm lòng nhân ái, vị tha trong cuộc sống nhưng cũng rất mạnh mẽ, cương quyết chống kẻ thù, làm tốt vai trò, nhiệm vụ trước Đảng, trước nhân dân.

Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, các vở Ca kịch Bài chòi về đề tài hiện đại tiếp tục xây dựng hình tượng người phụ nữ rất gần gũi, chân thật và mang tính thời sự trong cuộc sống đời thường. Đó là các vở như: *Nỗi đau lòng mẹ* xoay quanh cuộc đời bất hạnh của bà Nhân - người mẹ một đời cơ cực lầm than, "lặn lội thân cò" nuôi con vất vả, gian nan thánng ngày. Một mình bà hy sinh tất cả

vì những đứa con. Thế nhưng, đến khi các con khôn lớn, thành người lại không giành thời gian chăm sóc, nuôi nấng nổi mẹ già lúc “chiều tà xế bóng” khiến “*nỗi đau lòng mẹ tròn trẻ bao năm*”. Rồi đến một ngày, người mẹ già yếu, mất đi thì những đứa con bất hiếu của bà mới nhận ra ơn sinh thành, dưỡng dục và tình mẫu tử thiêng liêng cao quý hơn tất cả, nhưng đã muộn màng bởi:

*Công cha nghĩa mẹ ơn dày*

*Mẹ đâu có kể lời nào với con*

Còn vở Bài chòi *Nửa đời hương phấn* là tấn bi kịch cuộc đời của cô gái tên Hương đã chịu cảnh khổ cực từ nhỏ, lầm lỡ sa chân vào nghề buồn hương bán phấn. Dù trải qua muôn vàn cay đắng, nhưng với tấm lòng tự trọng, bản tính hy sinh vì hạnh phúc của những người mình yêu thương, Hương đã nhận sự thiệt thòi về mình, thanh thân tìm quên “nửa đời hương phấn” trong chiếc áo nâu sống ở chốn thiển môn”.

Với đề tài nước ngoài, thông qua những thủ pháp nghệ thuật đặc trưng, nghệ thuật Ca kịch Bài chòi đã “Việt hóa” nhiều tác phẩm và dàn dựng thành công, được công chúng nồng nhiệt đón nhận. Trong đó có hình ảnh người phụ nữ mang tâm khái quát, ẩn chứa những đức tính gần gũi với tính cách của người Việt, đem lại nhiều cảm xúc cho khán giả thưởng thức. Tiêu biểu là tác phẩm nghệ thuật *Chuyện tình nàng Si Ta* phỏng tác từ sử thi *Ramayana* của đất nước Ấn Độ.

Hình ảnh người vợ hiền, xinh đẹp Si Ta đã đồng cam cộng khổ, cùng chồng (hoàng tử Pơ Rim) vượt qua bao gian truân của cuộc sống. Tuy vậy, quý dữ đã gieo vào lòng chàng thói ích kỷ, giận hờn, luôn nghi ngờ sự thủy chung của vợ mình nên chàng đã sai khỉ Hanuman đưa Si Ta vào rừng xử chém. Không còn tình yêu và niềm tin nơi người chồng tệ bạc, nàng Si Ta đã một mình vượt qua trăm khó ngàn khăn, sinh con trong khổ đau tột cùng. Sau 15 năm gặp lại, với tấm lòng vị tha cao cả, nàng Si Ta đã để lại đứa con trai cho chồng và tìm đến cái chết để xóa đi mọi giận dữ, oán hờn. Nàng Si Ta là hiện thân của người phụ nữ giàu lòng bao dung, nhân ái, không so bì thiệt hơn.

Có thể nói, bằng ngôn ngữ sân khấu, nghệ thuật Ca kịch Bài chòi đã khắc họa khá rõ nét và đa chiều về hình tượng người phụ nữ Việt Nam, qua các thời đại luôn trung trinh tiết liệt và hội tụ đủ những phẩm chất đáng quý, như Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu từng trao tặng chị em 08 chữ vàng “*kiên cường, bất khuất, trung hậu, đảm đang*”. Nhưng tùy từng thời điểm và hoàn cảnh lịch sử khác nhau mà những phẩm chất ấy có điều kiện để “*ươm mầm*” và trở dậy mãnh mẽ. Nghệ thuật Ca kịch Bài chòi ra đời từ dân gian với những thể mạnh của mình là “*mảnh đất màu mỡ*” để ca ngợi và tôn vinh những “*bông hoa đẹp nhất*” trong “*vườn hoa đa sắc màu*” của nghệ thuật.

T.H

# Tiếng rao

LÊ HOÀI LƯƠNG

**1.** Tiếng rao hàng có từ xa xưa, ít nhất thời con người biết trao đổi, mua bán, giúp hàng hóa lưu chuyển, phát triển mọi mặt đời sống xã hội. Nhớ câu rao lừa mị: “Ai có đèn cũ đổi đèn mới!” trong Aladdin và cây đèn thần (Nghìn lẻ một đêm - những truyện dân gian Ả Rập nổi tiếng), đánh vào lòng tham của con người và đã thành công: cái đèn cũ nhưng là đèn thần, bị gã phù thủy “đổi” lấy!

Trao đổi hàng hóa xuất hiện sớm hơn mua bán - hình thức giao dịch khi có phát minh các kiểu tiền tệ. Vậy mà, đâu chỉ tít xa trong truyện cổ, ngày nay lời rao “đổi” hàng vẫn hữu dụng. Ví dụ, buổi kinh tế khó khăn những năm tám, chín mươi thế kỷ trước, ở các tỉnh miền Trung người dân chưa quen chuyện bán chó, nên lời rao vọng cùng thôn khắp xóm: “Ai... có chó đổi mèo, mèo, xoong nồi, bột ngọt..., bán - mua!”. “Đổi” trước rồi mới tới “bán mua”. Nghèo, nhưng sĩ diện, lý do cần những vật gia dụng còn thiếu nên “đổi”, đỡ thương tổn hơn “bán” chó! Lại nữa, có lời rao: “Ai... có chó lác, chó ghẻ, chó tru trắng, chó cào nhà, chó cắn chủ..., bán - mua!”. Đánh vào tâm lý cả thôi, những con chó hư, chó bệnh mới bán, nhanh chóng hóa kiếp chúng đi chứ tiếc gì... kiếp chó?

Lời rao đã đi qua chuỗi “tiến hóa” dài, thích nghi với phát triển đời sống: rao miệng, rao máy ghi âm sẵn, rao hàng bằng chữ, trên báo, đài, trên internet... Thành tựu kỹ thuật nhanh chóng hỗ trợ hiệu quả chuyện rao. Lời rao còn nhảy vọt, hình thành chuyên ngành tiếp thị, quảng cáo, cực kỳ phong phú trong kinh tế học cả trăm năm qua. Rao thành nghệ thuật, thành chiến dịch và có chủ đích, quyết định thành bại một sản phẩm, hàng hóa.

Từ tồn tại, mưu sinh một người, một gia đình đến những thành bại lớn gắn với số phận nhiều người một công ty, một tập đoàn, quốc gia..., những cung bậc lời rao hàng tạo nhiều cảm xúc khác nhau. Nhưng rao, luôn hiện lên bóng dáng con người, xã hội.

Nhớ tiếng rao vịt lộn ở phố quăng tám giờ tối trở đi, ấn tượng một thời: “Lồ... hồ... ố... n...” ngân nga, vòng vọng nhạc tính. Người nữ bán vịt lộn cắp thúng hàng, không thiếu ngọn đèn dầu, đội nón đi bộ, và rao. Tiếng rao vọng buồn vào các con hẻm, nó nổi niêm một lặn độn mưu sinh, đôi khi khuya khoắt bất trắc. Cũng lời rao là một tiếng dội trong đêm: “Phở!...” gầy gọn, nhưng theo đó đều đặn tiếng gõ “cốc cốc” hai thanh tre, người đẩy xe phở đã mượn âm thanh gõ mỗi trước, gọi một liên tưởng, một phản xạ của dạ dày trước thứ hương vị quyến rũ lúc đã tiêu xong cơm chiều.

Tiếng rao đêm lan xa dần, mở rộng dần theo các tuyến đường. Bóng người, bóng xe hàng trong lô nhô bóng phố. Phố xá tới đâu, tiếng rao hàng vọng theo tới đó. Như là tiếng rao làm mọc lên phố xá!

Ở vùng ngoại ô, nông thôn quanh các đô thị, tuổi thơ nào cũng nhớ tiếng rao kẹo kéo, tiếng chuông leng keng ông cà rem. “Kẹo... kẹ... éo đây!”. Thanh kẹo kéo vừa là quà vật ngon mà rẻ tiền, vừa ấn tượng cách ông kẹo, kéo từ khối bột kẹo ra, dài ngắn tùy tiền, bẻ cái rắc gọn gàng trao tay. Quê tôi có ông chuyên kẹo kéo một đời, nuôi các con vào đại học, báo chí viết bài ngợi ca, mục gia đình hiếu học. Họ thống kê hàng ngày ông đạp xe đạp đến các cổng trường, đều đặn ba mươi năm thành đoạn đường xa kỷ lục, giờ nào trường nào ra chơi, có ông ngay đấy. Con cái thành đạt đón về thành phố lớn sống, ông không đi, chỉ ở quê vui sống với nghề, ngày mưa ngày nắng, và rao: “Kẹo... kẹ... éo đây!”.

Nghề cũng có sang hèn. Ông kẹo kéo, ông cà rem đương nhiên ở nhóm “hèn”, ngày ngày rong ruổi xe đạp, bán cho trẻ nhỏ quà vật trị giá tiền xu, tiền hào.

Nặng nhể nhại, tiếng leng keng từ xa đã nghe thấy mát. Ông cà rem thuộc lầu nhà nào có trẻ nhỏ, ngày thứ Bảy, Chủ nhật nghỉ học, quăng tám, chín giờ sáng là có tiếng leng keng qua nhà, cây cà rem từ thùng xốp trao tay, trao cái mát lạnh niêm vui cho con trẻ, sao mà thương. Đám trẻ lớn dần lên trong tiếng leng keng, leng keng. Lại có đám trẻ khác được sinh ra. Chỉ ông cà rem ngày mỗi già. Rồi vắng bóng ông, vắng tiếng leng keng trên đường thôn, ngõ xóm. Giờ đã có những tủ kem trong xóm thay thế. Những ông kẹo kéo, ông cà rem sẽ chỉ còn đi qua nhà trong ký ức nhiều thế hệ, như người “muôn năm cũ”.

Cũng chỉ còn trong ký ức lời rao trước ngõ bà bán muối, bán mắm, bán xu xoa, đậu hũ..., gánh bán dạo, nhịp nhàng thông thả, kiu kịt gánh mưu sinh kiên nhẫn trên đường.

**2.** Giờ ngày nào cũng có tiếng rao qua nhà, nhưng hàng mua bán khác xưa. Bà ve chai, nhôm nhựa còn đi xe đạp, rao miệng. Chứ người mua chó, mèo; mua đồ điện, điện tử hư, cũ ban ngày; hoặc chiều tối người bán bánh bao, bánh mì mới ra lò, bánh mì Sài Gòn, bánh mì thanh long..., đều xe máy, rao máy.

Có lời rao ấn tượng đặc sệt giọng một vùng quê Bình Định: “Mua “lốp lốp” hư, “lốp lốp” vỡ”, điện thoại hư, điện thoại vỡ!”. Chắc cố tình vì thu âm sẵn, sai có thể sửa, nhiều người biết phát âm đúng cái laptop hay đồ bể thay vì vỡ. Lời rao sáo âm chuẩn là một chiêu thức của nghệ thuật marketing, nhằm tạo sự chú ý. Như lời rao trên ti vi đến với hàng triệu người, có khi khá nghịch tai, ngứa mắt, phản cảm, nhưng nó ghim vào trí nhớ. Câu slogan hay, hình ảnh biểu trưng cho sản phẩm độc đáo, là cuộc cạnh tranh, cuộc chiến thực sự của các thương hiệu. Nhà sản xuất nào ngày nay cũng hiểu marketing là chiến dịch sống còn. Mấy chục năm qua, giới làm marketing đều am tường những đúc kết kinh điển từ cuốn sách “Định vị, cuộc chiến trong tâm trí” của hai tác giả Al Ries và Jack Trout. Lời rao trong thương trường bây giờ hơn nhau ở khả năng “định vị”. Nhưng không có gì bất biến. Rồi sẽ có những đúc kết khác, những tiếp biến khác: con người vốn đồng bóng và luôn là sản phẩm của trào lưu, của sự phát triển do mình tạo ra.

Nó vô cảm phải không? Thoạt nghe là vậy. Nhưng không hẳn. “Miệt mài” lời rao máy, loa to loa nhỏ, hăm hờ kích thích mời chào hay thiết tha rụt rè một thông tin, cũng đều có sự giống nhau không thể che đậy được: cái chật vật mưu sinh buổi chợ đông. Người bán hàng hẳn cũng chưa chắc thu nhập khá hơn cái xe đạp kẹo kéo, cà rem một thuở. Và người mua cũng chẳng dư dả gì, tạng “liệu cơm gắp mắm”. Vì hàng đa phần loại gia công, chất liệu thấp, hoặc nông sản vào mùa, giá rẻ là chính. Để mua, mấy chục ngàn đã có cái áo mới, bộ đồ, đôi dép mới cho con trẻ, người lớn; mười ngàn có ký trái cây miền khác, củ quả... Tiên nào của nấy thôi, nhìn tận mắt, sờ tận tay nhưng giá rẻ thì chất lượng cũng vậy vậy, mấy tháng sau xài hư, cũ, lại có hàng mới, khác, rao bán trước chợ. Thời hàng hóa nhiều, thượng vàng hạ cám, những người phụ nữ của gia đình có nhiều lựa chọn, nghèo cũng đỡ thương tổn khi vẫn mua được cho chồng, con cái áo mới, đôi dép mới.

Chao chát, lộn xộn đến bát nháo âm thanh rao máy buổi chợ đông bây giờ, ngay lúc sôi động “trăm người bán vạn người mua” của nó, đâu phải không chứa đựng nỗi niềm “chợ chiều” xưa cũ?

Lại có “chợ” trên cái điện thoại thông minh cầm tay, bao nhiêu lời rao bán mua hàng qua mạng. Không thiếu hàng hóa gì, cả “sugar baby”, “sugar daddy”. Vô vàn shop online. Rồi những công ty vận chuyển, có shipper, có ship COD... Tiện ích tức khắc. Có địa chỉ, cơ sở kinh doanh đàng hoàng, cũng có trôi nổi, lừa đảo hên xui... Lời rao trên “thế giới ảo” này còn kèm “người rao” phải “bắt mắt” mới thu hút. Nhiều người nổi tiếng cũng kiêm nghề rao thuê, rồi bao nhiêu sự “hồ hàng” vì tiền, vì “hâm mộ”, cay cú, phẫn nộ, xin lỗi..., đủ cả.

**3.** Sản phẩm văn chương, nghệ thuật cũng là hàng hóa, cũng cần lời rao, cần chiến dịch quảng bá. Có “lời rao” từ bìa sách bắt mắt, kêu gọi. Từ lời chú trên bìa: “Sách best seller”, rồi “Best seller mọi thời đại”, giải thưởng này nọ...

Từ các tạng lobby trên báo, trên mạng của nhà sách muốn đắt hàng, nhà sản xuất muốn đầu tư sinh lãi; nhà phê bình, điểm sách nói quá lên, tâng bốc nhau vô tội vạ; hoặc nhấn nhá kiểu “phim có kỹ thuật quay one shot” độc lạ, bất kể kỹ thuật này hiệu quả tới đâu... Nói chung, sản phẩm văn hóa nhưng cách bán hàng câu khách thì chẳng khác mấy “Sơn Đông mãi võ”. Chất lượng thì theo đó, bạn đọc, người xem phim nếu chỉ dựa vào lời rao, sẽ có hàng xịn hàng dỏm lẫn lộn.

Cũng như mọi thứ hàng hóa khác cả thôi, chữ tín và giá trị thật sẽ quyết định, sẽ sàng lọc, ghi nhận một sản phẩm, một tên tuổi. Dân sẽ có “người tiêu dùng thông minh”, biết chọn lựa phù hợp từ bề nổi những lời rao.

Con người làm ra hàng hóa. Nhưng ở lãnh vực văn chương, nghệ thuật bây giờ, với các công cụ facebook, website..., chính con người có cơ hội thành một thứ... hàng hóa, kiểu “tự đánh bóng mình”! Không phải để “bán” hàng, mà để “sang”, để “nổi tiếng” trong xu thế a dua của các giá trị ảo. Lạ thay, chính trong “thế giới ảo”, con người lại hiện ra thật nhất!

Cũng không sao cả. Không hại gì cho văn chương nghệ thuật. Hại chẳng là chính họ. Thay vì nỗ lực và bản lĩnh đi qua bao hào nhoáng ảo để vươn tới những giá trị thực của văn chương (tất nhiên chưa chắc đã đạt được), họ chỉ mãi ve vuốt mình, thán phục mình bằng niềm yêu say đắm, với các kiểu diễn trình về những cảm xúc của “cái tôi” - thực chất là bé mọn: “hàng hóa” này sẽ dần mất “thiênêng” trong bạn đọc. Bởi, bản chất của sáng tạo là sự thỉnh lặng kỳ vĩ!

Lời rao là một phát kiến của cuộc sống, giúp xã hội phát triển. Dù biến tướng mức nào, suốt chiều dài ngàn vạn năm của nó, lời rao luôn hiện lên khá chân thật hình bóng con người...

L.H.L



Gánh hàng rong trên phố. Tranh nguồn: internet

# Tình biển, tình em

Thơ: Văn Thắng

Nhạc: Thế Tuyên

Tình cảm - Yêu thương

The musical score is written in a single system with ten staves. It begins with a treble clef, a key signature of one flat (B-flat), and a 2/4 time signature. The melody is simple and lyrical, with lyrics written below the notes. The lyrics are in Vietnamese and express a message of love and support for the sea and the people who depend on it. The score includes vocal line indicators such as (nam) and (nữ) to denote male and female voices. The lyrics are: Anh từ Trường Sa Gửi tình yêu thương về em nơi quê nhà Anh vẫn yên bình vững vàng tay súng Canh giữ biển đảo của Tổ quốc thiêng liêng Anh hãy yên lòng hậu phương đã có em Lo lắng gia đình, mẹ cha và các con Các con ngoan hiền Mẹ cha mạnh khỏe Anh hãy vững vàng vì biển đảo thân thương Em ơi em! Nghe đài báo về bệnh dịch Co vid Đang tràn lan cả thế giới chúng ta Từ đất liền ta chống dịch sao em? Anh lo quá nhà mình không sao chứ? Anh ơi anh! Eme đang cùng bà con đồng lòng chống dịch Cùng những lương y, bộ đội, công an Tận tụy ngày đêm Rồi dịch sẽ tan cuộc sống lại yên bình Tình biển tình em ở hai đầu nỗi nhớ Tình nước tình nhà hòa quyện nên duyên Tình ta mặn nồng Đất nước bình yên

# Bình Định nhớ thương

Nhạc và lời: Voi Vain Vinh

Vừa phải - Tình cảm

The musical score is written in 4/4 time and consists of nine staves of music. The lyrics are written below the notes. The score includes dynamic markings such as *p*, *mp*, and *mf*. The lyrics are in Vietnamese and describe a nostalgic and affectionate memory of Binh Dinh.

Hạt về quê mình lời nhớ lời thương Tôi câu ca dao trong lời ru của  
mẹ rang quê mình coi núi Voi Phú, coi năm Thi Nại coi cù lao Xanh  
Nát quê mình anh hùng hảo kiệt, mái ngan năm trang sồi con ghi Trôi  
vạn nài với lại này Aò vai còi hạo trong tran hung thieng Ngan lời nhớ  
Mơ trời thương! Thương quê hồng Bình Ninh, thương quê mình nam thang dài  
dầu Qua bao bao giòng nay quê mình tòi mau ao môi Mơ tình  
yêu! Hồng sắc quê đò, nĩ xa nhớ làm quê nhai nhớ câu bài  
chơi xôi nấu thân thương Tình yêu thủy chung mặn nồng hai khúc ăn  
tình nghĩa nạng Bình Ninh ời.



\* *Hạt nắng* (NXB Hội Nhà văn) là tập thơ của nhà thơ Miên Linh, xuất bản tháng 9.2021.

*Hạt nắng* gồm 2 phần: *Viết cho nghề* là lời tâm tình của “người đưa đò thăm lặng” trên dòng sông tri thức với những ký ức buồn vui, niềm tự hào về nghề giáo, về mái trường yêu thương cùng những thế hệ học trò... *Viết cho đời* dành phần lớn cho gia đình, quê hương cùng những trải nghiệm, sẻ chia qua những chuyến đi... Thơ Miên Linh mộc mạc, tình cảm nhưng ý tứ thâm trầm, gửi gắm nhiều nỗi niềm sâu lắng...

Miên Linh là nhà giáo, hiện đang công tác quản lý và giảng dạy tại thành phố Quy Nhơn; hội viên Hội VHNT Bình Định. *Hạt nắng* là tập thơ thứ hai của anh.



\* *Khúc hát mùa xanh* (NXB Hội Nhà văn) là tập thơ của nhà thơ Lê Thị Kim Tiết vừa xuất bản tháng 9.2021.

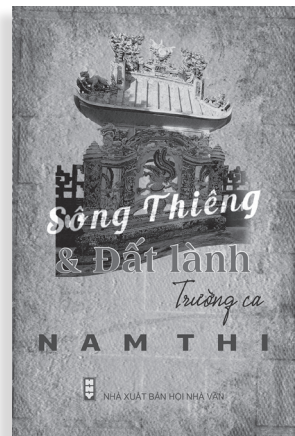
*Khúc hát mùa xanh* gồm hơn 53 bài thơ được chọn trong rất nhiều thi phẩm Kim Tiết sáng tác kể từ khi “bén duyên” thơ, với nhiều sắc thái: tình yêu, tình cảm gia đình, quê hương, ký ức ngày xanh... Thơ Kim Tiết đậm sâu một nỗi buồn. Và luôn gợi một vẻ đẹp nữ tính trước những mất mát, tan vỡ, trầm luân của cuộc đời. Thơ, với chị, dường như để trải lòng nhưng cũng là nơi nương náu, chất chứa niềm khao khát, hy vọng...

Lê Thị Kim Tiết là hội viên Hội VHNT Bình Định. *Khúc hát mùa xanh* là tập thơ đầu tiên của chị.

\* *Sông Thiêng & Đất Lành* (NXB Hội Nhà văn) là tập trường ca của nhà thơ Nam Thi, xuất bản tháng 10.2021.

*Sông Thiêng & Đất Lành* gồm 2 phần như tên gọi. Phần 1 có tên gọi *Sông Thiêng* về dòng sông Côn với những trầm tích văn hóa, lịch sử, những biến thiên, dâu bể qua các vương triều. Phần 2 có tên gọi *Đất Lành* về một Sài Gòn hào sảng, bao dung đang oằn mình trong cơn đại dịch Covid-19. Tập trường ca như lời “tri ân “Sông Thiêng” quê nhà chôn nhau cắt rốn và Sài Gòn “Đất Lành” cứu mang tôi từ thuở thiếu thời”.

Nam Thi là nhà báo, hiện đã nghỉ hưu tại quê nhà Tây Sơn, Bình Định. *Sông Thiêng & Đất Lành* là tập sách thứ 6 của anh.



\* Sáng 07.10.2021, Hội VHNT Bình Định tổ chức Hội nghị Ban chấp hành (phiên họp thứ 12) sơ kết công tác 9 tháng và triển khai kế hoạch công tác 3 tháng cuối năm 2021.

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, các hoạt động của Hội được tổ chức online hoặc triển khai theo tình hình mới thích ứng với công tác phòng, chống dịch nhưng về cơ bản đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ, công tác đề ra từ đầu năm.

Hội nghị thảo luận và đề ra các nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm: tổ chức các hoạt động văn học nghệ thuật thích ứng tình hình mới; tổng kết công tác năm 2021 và đại hội các Chi hội cơ sở; tiếp tục vận động hội viên sáng tác và quảng bá các tác phẩm, công trình văn học - nghệ thuật về chủ đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; xuất bản *Tuyển tập 10 năm thơ Bình Định (2012-2021)*, *Tuyển tập Nhà văn Việt Nam tại Bình Định (2012-2021)*; phát triển hội viên mới; tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch công tác năm 2022 và gặp mặt văn nghệ sĩ tiêu biểu năm 2022...

Trước đó, ngày 06.10, Ban Thường vụ Hội cũng đã họp, thống nhất các nội dung trước khi trình xin ý kiến Ban chấp hành.

\* Tác phẩm *Những ngày giãn cách xã hội* của tác giả Trần Hưng Đạo (Chi hội Nhiếp ảnh Bình Định) đạt Huy chương Đồng thể loại ảnh hiện thực tại Festival Nhiếp ảnh trẻ 2021. Festival Nhiếp ảnh trẻ do Bộ VHNT&DL tổ chức định kỳ 02 năm 01 lần, dành cho các tác giả trẻ từ 18 đến 35 tuổi. Năm 2021, Festival Nhiếp ảnh trẻ trưng bày 128 tác phẩm (gồm ảnh hiện thực và ảnh ý tưởng) của 85 tác giả, trong đó có 19 tác phẩm xuất sắc được chọn trao giải.

Ngoài tác phẩm đạt Huy chương Đồng, tác giả Trần Hưng Đạo còn có 2 tác phẩm được chọn triển lãm; tác giả Nguyễn Phước Hoài (Chi hội Nhiếp ảnh Bình Định) cũng có 1 tác phẩm (ảnh bộ) được chọn triển lãm tại Festival Nhiếp ảnh trẻ lần này.

\* Tác phẩm *Đồng lòng chống dịch* (thể loại: Tuồng) của tác giả Lê Công Phượng (Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Bình Định) và NSUT Lộc Huyền (Nhà hát Tuồng Việt Nam) đã đạt giải A Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật về chủ đề "Phòng, chống dịch Covid-19". Cuộc thi do Hội NSSK Việt Nam tổ chức dành cho các tác phẩm thuộc các loại hình nghệ thuật: Tuồng, chèo, cải lương, dân ca... được sáng tác từ ngày 01.01.2020 trở lại đây.

Qua 2 tháng phát động, cuộc thi đã nhận được 143 tác phẩm tham gia. Ngày 09.10, tại Hà Nội, Hội NSSK Việt Nam đã tổ chức trao giải thưởng cho các tác giả với 38 giải A, 24 giải B, 1 giải Đạo diễn xuất sắc, 1 giải Quay phim xuất sắc.

\* Tác phẩm *Hành khúc người đưa đò* của nhạc sĩ Cao Kỳ Nam (Chi hội Âm nhạc Bình Định) đã đạt giải Ba cuộc thi Cuộc thi "Sáng tác ca khúc về thầy cô và mái trường" do Bộ Giáo dục và Hội Nhạc sĩ Việt Nam phối hợp tổ chức. Cuộc thi đã thu hút trên 400 tác phẩm của các tác giả là các nhạc sĩ cả nước tham dự. Kết quả, Ban giám khảo đã chấm điểm, chọn 30 tác phẩm xuất sắc trao giải, gồm: 2 giải Nhất, 4 giải Nhì, 8 giải Ba và 16 giải Khuyến khích. Lễ trao giải diễn ra vào tối 23.10 tại Hà Nội.

\* Tối 29.10, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Bình Định đã báo cáo tổng duyệt vở tuồng *Xử án Mộc Đài Sơn* (tác giả khuyết danh; chỉnh lý: cố NSUT Hoàng Chinh; phục dựng: Hội đồng nghệ thuật Nhà hát). Vở diễn đề cao sự trung nghĩa xoay quanh câu chuyện hãm hại trung thần, đoạt ngôi của thái sư Lưu Hẫu. Lưu Trí Nghĩa (con trai Lưu Hẫu) đã ngăn trừ âm mưu của cha. Về sau, Hoàng Thanh Phong (con của tướng Hoàng Công bị hãm hại) đã ra tay diệt trừ Lưu Hẫu. Con gái của Hoàng Công là Hoàng Lệ Chi cùng Lưu Trí Nghĩa cũng đã kết duyên, hóa giải mọi nghi hiểm, ân oán. Vở diễn nằm trong kế hoạch phục dựng hàng năm của Nhà hát, quy tụ dàn diễn viên trẻ, dự kiến sẽ được công diễn phục vụ người dân trong thời gian đến.



Cảnh trong vở *Xử án Mộc Đài Sơn*. Ảnh: V.P

\* Bình Định có 4 tiết mục đạt giải thưởng tại Hội thi tuyên truyền bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 do Cục Văn hóa cơ sở tổ chức, gồm: Kịch thông tin *Đời ta có Đảng* (tác giả, dàn dựng: Đào Minh Tâm), tiết mục múa *Ngọt tình chợ nón Gò Găng* (âm nhạc: Đào Minh Tâm; biên



Tiết mục *Ngọt tình chợ nón Gò Găng*. Ảnh: Đ.M.T

đạo: Châu My) cùng đạt HCV; tiết mục *Nước non huy hoàng* (đặt lời mới: NNƯT Nguyễn Phú; nhạc cổ: Kim Vân), tiết mục *Đất nước bên bờ sóng* (sáng tác: Thái Văn Hóa; biên đạo: Châu My) cùng đạt HCB. Hội thi thu hút sự tham gia của các đơn vị Trung tâm Văn hóa thuộc 24 tỉnh, thành phố với các thể loại: Phim phóng sự, Kịch thông tin, Văn nghệ. BTC đã trao 06 HCV, 12 HCB cho thể loại Kịch thông tin; 06 HCV, 14 HCB cho thể loại Phim phóng sự và 25 HCV, 40 HCB cho thể loại Văn nghệ.

\* Võ cổ truyền Bình Định vừa được Chính phủ đồng ý để Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan triển khai lập Hồ sơ di sản, trình Thủ tướng Chính phủ cho phép đệ trình UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới. Cụ thể, ngày 20.10.2021, Văn phòng Chính phủ ban hành văn bản 7611/VPCP-KGVX truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam về lập hồ sơ các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của Việt Nam trình UNESCO đối với 2 di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật Chèo đồng bằng sông Hồng và Võ cổ truyền Bình Định.

Võ cổ truyền Bình Định được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia vào năm 2012.

\* Cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo) tuyên truyền Đại hội Đoàn toàn quốc lần XII (nhiệm kỳ 2022 - 2027) do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức. Tác phẩm dự thi được vẽ trên giấy trắng, khổ A4 kèm theo file thiết kế bằng các phần mềm đồ họa; đồng thời, trình bày 1 mẫu lớn nằm chính giữa có chiều rộng 15cm, 1 mẫu thu nhỏ màu và 1 mẫu đen trắng kích cỡ 2,5cm; thiết kế hình ảnh dưới dạng 2D, kèm một bản thuyết minh về ý nghĩa, nội dung của tác phẩm. Tác giả gửi tác phẩm về: Báo Tiền Phong, 15 Hồ Xuân Hương, Hai Bà Trưng, Hà Nội trước ngày 05.12.2021. Cơ cấu giải thưởng gồm: 1 giải Nhất (30 triệu đồng); 1 giải Nhì (3 triệu đồng); 1 giải Ba và 3 giải khuyến khích.

\* *Việt Nam sẽ chiến thắng* là chủ đề cuộc thi ảnh do Hội Nhiếp ảnh TP. Hồ Chí Minh, Công ty TNHH KDTMDV VinFast và Công ty CP Vinhomes phối hợp tổ chức. Tác phẩm dự thi là những hình ảnh đẹp trong phòng chống Covid-19, hình ảnh vừa sản xuất vừa chống dịch và cuộc sống phục hồi sau dịch... Bên cạnh đó, đơn vị tài trợ cũng dành 2 bộ giải về sản phẩm của mình gắn với cuộc sống: *Trọn hạnh phúc trên mọi nẻo đường Việt* và *Tổ ấm Việt - Nơi hạnh phúc ngập tràn*. Tác giả gửi tối đa 10 tác phẩm cho chủ đề: "Việt Nam sẽ chiến thắng", và 8 tác phẩm mỗi bộ giải nhà tài trợ qua website cuộc thi: <http://khoanhkhaccungvingroup.com> trước ngày 05.12.2021. Cơ cấu giải thưởng gồm: 3 Giải Nhất, 3 Giải Nhì, 3 Giải Ba, 9 Giải Khuyến khích cùng các giải thưởng hàng tuần.

P.V

## HỘP THƯ

Trong thời gian qua (16.9.2021 - 15.10.2021), Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định đã nhận được tác phẩm văn học, nghệ thuật của các bạn gửi cộng tác:

Thúy Hương, Hồ Thế Phát, Hồng Phúc, Lê Bá Duy, Minh Tuấn, Trương Thúy, Võ Hạnh, Trần Quốc Toàn, Trần Quang Lộc, Trần Duy Đức, Trần Hà Nam, Trần Thúy Vân, Ngọc Lối, Võ Ngọc Thọ, Hợp Lê, Trần Quang Minh, Tô Vệ Hoa, Nguyễn Bá Hiếu, Xuân Mai, Lê Ân, Phạm Văn Phương, Lê Vinh, Đào Việt Bửu, Duyên An (**Bình Định**); Y Nguyên, Lê Hào (**Phú Yên**); Trần Xuân Thụy, Ngô Thế Lâm, Duy Hoàn, Hoàng Bích Hà, Võ Hoàng Nam (**Khánh Hòa**); Lê Thanh Hùng (**Bình Thuận**); Ngô Hoài Sơn (**Bình Dương**); Tịnh Bình (**Tây Ninh**); Chu Giang Phong (**Gia Lai**); Nguyễn Trọng Đồng, Lê Văn Thành (**Đắk Lắk**); Đào Thu Hà (**Đắk Nông**); Lê Văn Hiếu, Nguyễn Thành Đồng, Nguyễn Thị Tuyết Loan (**Lâm Đồng**); Nguyễn Thị Như Ý, Hoàng Khánh Duy, Mạc Tố Hồng (**Cần Thơ**); Nguyễn Minh Thuận, Nguyễn Tuyết Quyên (**Bạc Liêu**); Trần Thái Học (**Bến Tre**); Huỳnh Thị Quỳnh Nga, Lê Tuyết Lan, Ngọc Hùng (**Tiền Giang**); Huỳnh Thị Kim Cương, Trần Thương Tính (**Kiên Giang**); Hữu Nhân (**Đồng Tháp**); Trần Thị Thùy Linh (**Sóc Trăng**); Lê Thị Ngọc Nữ, Thanh Trắc Nguyễn Văn, Kha Ly Chàm, Nguyễn Thanh Vũ, Nguyễn Hoàng Duy, Trần Đức Tín, Đặng Trung Thành, Trần Văn Thiên, Nguyễn Lê Ái Ngọc, Nguyễn Ngọc Minh Anh, Phan Thị Kim Loan, Nguyễn Thánh Ngã, Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Bình Minh (**TP.HCM**); Sơn Trần, Trịnh Bích Thùy, Nguyễn Ngọc Hưng (**Quảng Ngãi**); Huỳnh Minh Tâm, Nguyễn Tấn Ái, Nguyễn Miền Thượng (**Quảng Nam**); Nguyễn Tấn Tuấn (**Đà Nẵng**); Nguyễn Văn Toàn (**Huế**); Đinh Minh Thành, Hồ Ngọc Diệp, Hoàng Thụy Anh (**Quảng Bình**); Nguyễn Văn Thanh (**Quảng Trị**); Huy Linh (Hà Tĩnh); Đinh Hạ, Nguyễn Đình Ánh (**Nghệ An**); Lê Đình Tiến (**Hung Yên**); Dương Thắng, Lê Nhi (**Hải Phòng**); Hà Ngọc Hoàng (**Quảng Ninh**); Vũ Tuyết Nhung (**Thanh Hóa**); Vũ Đăng Bút (**Hà Giang**); Nguyễn Minh Ngọc (**Yên Bái**); Đặng Thùy Tiên (**Lai Châu**); Nguyễn Thị Loan, Bạch Văn Tín, Cao Văn Quyền, Tăng Hoàng Phi, Đào Thanh Tùng, Nguyễn Văn Chiến, Trịnh Viết Hiệp, Chung Tiến Lực, Bùi Tuấn Minh (**Hà Nội**)...

Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các bạn. Nếu tác phẩm được chọn đăng trên tạp chí, biên tập viên từng chuyên mục sẽ liên lạc trực tiếp với các bạn qua địa chỉ email hoặc điện thoại.

*Rất mong sự cộng tác tích cực của các bạn.*